

Agatha Christie



TRANG AN dịch

VỊ KHÁCH THE
KHÔNG MỜI UNEXPECTED GUEST

Tặng bà xã, tặng những người bạn, những người yêu các tác phẩm của Agatha Christie.

NQK

Đã gần nửa đêm, một đêm tháng Mười Một buốt giá, sương mù phủ khắp nơi trên con đường quê phía nam xứ Wales, không xa vịnh Bristol. Từ xa xa, chốc chốc vang lại tiếng còi hụ báo sương tự động. Đâu đó còn nghe thấy tiếng chó sủa hay tiếng chim ăn đêm gọi nhau. Ven con đường vắng này, vốn chỉ nhỉnh hơn một lối đi, cũng có vài ngôi nhà, nhưng cách nhau tới nửa dặm. Tại một khúc quanh tăm tối nhất có một ngôi nhà ba tầng xinh đẹp, nhìn ra đường từ phía bên kia khoảnh vườn khá rộng. Cũng chính tại chỗ đó, lúc này có một chiếc xe bị mắc kẹt bánh trước vào rãnh bên đường. Người lái xe sau vài lần cố tăng ga, đành bỏ cuộc, tắt máy.

Một hai phút sau, người tài xế ra khỏi xe, đóng sập cửa xe lại sau lưng. Ông ta dáng người đậm, tóc vàng sẫm, khoảng ba mươi năm tuổi, mặc một bộ vét nỉ, áo mưa sẫm màu, đầu đội mũ. Tay cầm đèn soi đường, ông ta cẩn trọng bước qua đám cỏ về phía ngôi nhà, thỉnh thoảng dừng bước quan sát mặt tiền lịch lãm của ngôi nhà thiết kế theo phong cách thế kỷ 18. Ngôi nhà này không hề có một ánh đèn, kể cả khi ông ta đã tới bên cửa hướng ra phía vườn. Quay người nhìn lại bãi cỏ và con đường phía sau, người đàn ông bước hẳn tới bên cửa, lấy tay xoa kính rồi nhìn vào trong. Không thể nhìn thấy gì, ông ta gõ lên cửa. Chờ không thấy tiếng đáp trả, ông ta gõ mạnh hơn. Đến khi thấy gõ mãi cũng không có ích gì, người đàn ông vịn tay nắm. Cánh cửa ngay lập tức mở ra, ông ta bước vào trong căn phòng tối.

Khi đã vào trong, ông ta dừng lại rồi nghe ngóng xem có tiếng động hay ai đang đến hay không, sau đó nói to, “Xin chào, có ai ở nhà không?”. Lấy đèn soi xung quanh căn phòng, ông ta thấy đó là một thư phòng khá tiện nghi, trên tường có khá nhiều sách, và ở giữa phòng có một người đàn ông trung niên đang ngồi trên xe lăn, mặt hướng ra cửa thông ra vườn, trên gối còn có một tấm khăn. Người đàn ông này có vẻ như đã ngủ say. “Xin chào,” người tài xế nói. “Tôi không có ý định đường đột thế này. Có điều ngoài kia sương mù dày quá, tôi bị đâm xuống rãnh. Giờ tôi cũng chẳng biết đang ở đâu nữa. Ấy chết, tôi quên đóng cửa, xin lỗi.” Người lái xe cứ lẩm bẩm nói xin lỗi khi quay trở ra cửa, đóng lại, kéo màn. “Chắc tôi rẽ nhầm chỗ ở đâu đó,” ông ta giải thích. “Tôi cứ lái vòng vòng cả giờ đồng hồ rồi.”

Không thấy tiếng trả lời, ông ta hỏi khi bước đến chỗ người ngồi xe lăn, “Ông ngủ đấy à?” Vẫn không thấy động tĩnh gì, người đàn ông liền lấy đèn soi vào mặt người ngồi xe, bất ngờ khựng lại. Người ngồi trên xe mắt không mở, cũng không cử động gì. Người khách không mời liền cúi xuống, đẩy nhẹ vào vai để đánh thức, lập tức người ngồi xe gục xuống. “Chúa ơi!” người khách kêu thất thanh. Sau khi cố gắng trấn tĩnh để quyết định phải làm gì tiếp, ông ta soi đèn quanh phòng, tìm thấy công tắc cạnh một cánh cửa phía đầu bên kia phòng, bước tới đó để bật đèn lên.

Đèn bàn sáng lên, người khách cũng đặt đèn của mình lên bàn, rồi bước vòng quanh, chăm chú quan sát người ngồi trên xe lăn. Thấy có một cái cửa nữa, cạnh đó cũng có công tắc, người khách đi tới bật lên, thấy đèn trên hai cái bàn bố trí khéo léo quanh chiếc xe lăn sáng lên. Người khách vừa bước một bước về phía chiếc xe lăn thì giật mình kinh hãi khi nhận ra có một người đàn bà xinh đẹp, tóc vàng nhạt, tuổi chạc ba mươi, mặc váy dạ tiệc màu hợp với áo khoác bên ngoài, đang đứng ở đầu kia phòng cạnh giá sách. Hai tay người đàn bà dường như buông thõng hai bên. Bà ta không nói, cũng không cử động gì cả. Có vẻ như bà ta cũng không thở nữa. Hai người nhìn nhau chằm chằm trong yên lặng một vài giây rồi người khách cất tiếng nói, “Ông ấy - ông ấy chết rồi.”

Dường như hoàn toàn vô cảm, người đàn bà trả lời, “Đúng vậy.”

“Bà đã biết rồi ư?” người khách hỏi.

“Đã biết.”

Cẩn trọng bước tới bên xác người trên xe lăn, người khách nói, “Ông ấy bị bắn. Bắn vào đầu. Ai - ?”

Người khách không nói dứt câu vì thấy người phụ nữ từ từ đưa tay phải lên từ phía sau các nếp gấp của váy. Tay bà ta cầm một khẩu súng lục. Người khách hít một hơi thật sâu. Chỉ đến khi thấy rằng người phụ nữ kia không đe dọa gì mình, ông ta bước đến rồi nhẹ nhàng lấy khẩu súng ra khỏi tay bà ta. “Bà bắn ông ấy à?” người khách hỏi.

“Phải,” người phụ nữ trả lời sau một thoáng ngập ngừng.

Người khách bước lùi lại, đặt khẩu súng lên bàn cạnh chiếc xe lăn. Ông ta đứng nhìn xác chết một lúc rồi quan sát căn phòng.

“Điện thoại ở đằng kia,” người phụ nữ nói, hất đầu về phía chiếc bàn.

“Điện thoại?” người khách hỏi lại, có vẻ như ngạc nhiên.

“Nếu ông muốn báo cảnh sát,” người phụ nữ nói tiếp, vẫn bằng vẻ vô cảm từ nãy giờ.

Người khách chăm chú nhìn bà ta, hình như không hiểu nổi, rồi nói, “Sớm hay muộn vài phút thì cũng có khác gì đâu. Cảnh sát mò qua được đám sương mù đến đây cũng mất nhiều công đấy. Tôi còn có điều muốn biết thêm - “ Ông ta dừng lời, nhìn cái xác. “Ông ta là ai?”

“Là chồng tôi,” người phụ nữ đáp. Một lúc bà nói tiếp, “Tên ông ấy là Richard Warwick. Còn tôi là Laura Warwick.”

Người khách mắt vẫn không rời người phụ nữ. “Ra vậy,” ông ta lẩm bẩm. “Có lẽ bà muốn... ngồi xuống?”

Laura Warwick di chuyển từ từ, có vẻ như không vững, tới một chiếc trường kỷ. Người khách nhìn quanh rồi nói, “Hay tôi kiếm cái gì cho bà... uống cái gì nhé? Chắc bà đang bị sốc.”

“Vì bắn chồng tôi ư?” Giọng bà ta đầy mỉa mai.

Đã lấy được sự bình tĩnh cần thiết, người khách đáp trả người phụ nữ, “Tôi có nghĩ như vậy. Chẳng lẽ lại là vui hay đùa sao?”

“Là vui đùa thật đấy,” Laura Warwick vừa lạnh lùng đáp vừa ngồi xuống ghế. Người khách cau mày, không hiểu rõ câu nói. “Nhưng... tôi cần uống gì đó,” bà ta nói tiếp.

Người khách bỏ mũ, quăng lên một cái ghế bành rồi lấy một chai rượu mạnh trên giá cạnh bàn, gần xe lăn, rót ra cốc đưa cho bà chủ nhà. Bà ta uống, rồi người khách nói. “Giờ thì đến lúc bà nói đầu đuôi sự việc được rồi.”

Laura Warwick nhìn ông ta trân trối, “Sao ông còn chưa gọi cảnh sát tới?”

“Còn thời gian mà. Cứ nói chuyện một lúc cũng có sao đâu chứ?” Ông ta cởi găng tay, nhét vào trong túi áo khoác, cởi khuy áo khoác ngoài.

Laura Warwick đã đánh mất thể thượng phong, “Tôi không...” Bà ta dừng rồi nói tiếp, “Ông là ai? Sao ông lại có mặt ở đây lúc này?”

Rồi cũng chẳng cho người khách có thời gian trả lời, bà ta tiếp tục nói, giọng giờ đã gần như quát, “Vì chúa, ông là ai nói ngay đi.”

“Chuyện thế này,” người khách vừa nói vừa vò đầu, nhìn quanh phòng như thể chưa biết bắt đầu như thế nào. “Tên tôi là Michael Starkwedder. Tên khá lạ, tôi biết.” Ông ta còn đánh vần chữ cái tên cho bà chủ nhà rõ. “Tôi là kỹ sư, làm việc cho một công ty liên doanh Anh - Iran, mới về nước sau nhiệm kỳ ở Vịnh Ba Tư.” Ông ta dừng lời, vẻ như đang nhớ lại vùng Trung Đông, hoặc giả như đang nghĩ xem nên nói cụ thể, chi tiết tới mức nào, rồi nhún vai, “Tôi mới đến xứ Wales này mấy ngày thôi, thăm thú mấy nơi chốn cũ. Đằng ngoại nhà tôi xuất thân từ vùng này, nên tôi định mua một ngôi nhà nhỏ ở đây.”

Ông ta lắc đầu, mỉm cười. “Phải đến hai tiếng - có khi ba tiếng ấy - tôi cứ lái xe lòng vòng vì lạc đường, cuối cùng lại đâm xuống rãnh. Nhiều sương mù quá. Tôi thấy có cánh cổng, mò mẫm vào được đến nhà này, hy vọng mượn được điện thoại hoặc nếu may thì được cho ngủ nhờ qua đêm. Tôi vặn thử tay nắm cửa ra vườn thì thấy không khóa, thế nên tôi đi vào. Rồi phát hiện ra...” Ông ta ra dấu về phía cái xe lăn với cái xác gục trên đó.

Laura Warwick nhìn ông ta, mắt vẫn hoàn toàn vô cảm. “Ông có gõ cửa - gõ vài lần,” bà lẩm bẩm.

“Phải, có gõ. Nhưng không có ai trả lời.”

Laura thở thật sâu, “Không, tôi không trả lời.” Tiếng bà ta gần như thì thầm.

Starkwedder quan sát nữ chủ nhà thật kỹ để hiểu bà ta định nói gì. Ông ta bước về phía cái xác trên xe lăn, rồi quay lại nói với người phụ nữ trên trường kỷ, cố tìm cách sao cho bà ta nói thêm, “Như tôi đã nói lúc nãy, tôi có vặn thử tay nắm, thấy cửa không khóa nên tôi vào.”

Laura nhìn chăm chặp vào cốc rượu, nói mà như trích lời, “ ‘Cửa mở là người lạ vào nhà.’” Bà ta khẽ rùng mình. “Hồi bé tôi luôn sợ chuyện đó, ‘Khách không mời.’” Ngẩng đầu lên nhìn người khách lạ, bà ta nói từng chữ rõ ràng, “Mà sao ông vẫn chưa gọi cảnh sát cho xong đi?”

Starkwedder tới bên cái xác trên xe lăn. “Vội gì,” ông ta nói. “Để lát nữa đã. Bà nói tôi biết tại sao lại bắn ông ấy được không?”

Giọng Laura lập tức trở lại sắt đá khi trả lời, “Tôi có thể nói mấy lý do tuyệt vời. Ông ta nghiện rượu chẳng hạn. Ông ta là con sâu rượu. Ông ta cũng độc ác nữa. Không thể chịu được. Tôi căm ghét ông ta nhiều năm rồi.” Bất gặp ánh mắt sắc lạnh của Starkwedder, bà ta nói vẻ giận dữ, “Ồ, thế ông muốn tôi phải nói sao?”

“Bà căm ghét ông ta nhiều năm nay rồi ư?” Starkwedder dường như nói cho chính mình nghe, trầm ngâm nhìn xác chết. “Nhưng đến đêm nay thì có chuyện... chuyện đặc biệt đúng không?” ông ta hỏi.

“Ông nói đúng lắm,” Laura trả lời. “Tối nay có chuyện đã xảy ra. Thế là tôi... tôi vợ lấy khẩu súng ở trên bàn cạnh ông ta, rồi... rồi tôi bắn. Thế thôi.” Bà ta không giấu sự mất

kiên nhẫn khi liếc nhìn Starkwedder, “Mà nói ra có được lợi ích gì chứ? Đằng nào ông cũng gọi điện báo cảnh sát. Chẳng còn lối thoát nào nữa.” Giọng bà ta nhỏ hẳn đi khi lặp lại, “Chẳng còn đâu.”

Stardwedder nhìn người phụ nữ ngồi bên kia phòng, “Cũng không đơn giản như bà nghĩ đâu.”

“Có gì mà không đơn giản chứ?” Laura hỏi, giọng đã rất mệt mỏi.

Starkwedder đến bên, nói chậm và rõ ràng, “Điều bà cứ giục giã tôi làm thật ra cũng không dễ.” Ông ta nói tiếp, “Bà thật là đẹp, rất hấp dẫn.”

Laura ngược lên, nhìn thẳng vào người khách, “Như thế có gì khác đâu chứ?”

Starkwedder trả lời, trong tiếng nói còn có điều gì đó như vui mừng, “Về lý thuyết thì đương nhiên là không rồi. Nhưng trên thực tế thì là có.” Ông ta mang áo khoác tới đặt lên chiếc ghế bành, quay lại nhìn xuống xác Richard Warwick.

“Ồ, ông định nói chuyện hiệp ngữ,” Laura nhận xét với vẻ thờ ơ.

“Cũng có thể gọi là tò mò,” Starkwedder đáp. “Tôi muốn hiểu rõ chuyện này.”

Laura suy nghĩ giây lát rồi nói, “Thì tôi cũng đã nói hết rồi.”

Starkwedder chậm chậm bước quanh cái xe lăn và cái xác, có vẻ rất thích thú. “Bà mới chỉ nói ra sự kiện mà thôi,” ông ta nói. “Chỉ toàn sự kiện thôi.”

“Tôi cũng nói cả động cơ rồi,” Laura đáp. “Chả còn gì nữa đâu. Mà tại sao ông lại tin lời tôi nói chứ? Tôi có thể bịa chuyện ra mà. Ông chỉ nghe được có một phía là từ tôi mà thôi, rằng Richard là kẻ nghiện rượu, độc ác và rằng ông ta làm tôi khổ sở... và rằng tôi căm ghét ông ta.”

“Tôi tin những lời bà nói đó, tôi nghĩ vậy,” Starkwedder nói. “Vớ lại cũng có một số bằng chứng về những điều đó.” Bước tới ghế, người khách nhìn xuống Laura, “Tuy nhiên cũng có điều cần làm rõ, đúng không. Bà nói là bà căm ghét ông ta lâu rồi. Thế sao không bỏ ông ta đi? Như vậy thì chẳng dễ dàng hơn hay sao chứ!”

Laura ngập ngừng rồi đáp, “Tôi - tôi không có tiền riêng.”

“Thưa bà,” Starkwedder nói, “nếu bà chứng minh được ông ta độc ác, nghiện ngập và những chuyện khác thì bà có thể ly dị - hoặc ly thân - và sẽ được hưởng tiền trợ cấp hay mấy khoản tương tự.” Ông ta dừng lại, chờ câu trả lời.

Thấy khó đáp trả, Laura đứng lên, lưng quay về người khách, đi tới bàn và đặt cốc xuống.

“Bà có con không?” Starkwedder hỏi.

“Không - không, ơn Chúa,” Laura đáp.

“Thế thì tại sao không bỏ ông ta đi?”

Bối rối, Laura quay lại đối mặt với vị khách. “À...”, cuối cùng cũng đáp lại, “à, ông thấy đấy - giờ thì tôi được thừa kế tiền.”

“Không có chuyện đó đâu,” Starkwedder nói luôn. “Luật pháp không cho phép bà hưởng lợi từ tội ác bà gây ra.” Bước tới một bước, ông ta nói hỏi, “Hay bà nghĩ là...?” Ông ta

ngập ngừng rồi nói tiếp, “Bà nghĩ gì trong đầu thế?”

Laura nói, “Tôi không hiểu ông muốn nói gì.”

“Bà đâu phải là người khờ dại,” Starkwedder vừa nói vừa nhìn người phụ nữ. “Ngay cả khi được thừa kế thì cũng có ích gì đâu khi bà bị tù chung thân.” Thả mình ngồi thoải mái trên chiếc ghế bành, ông ta nói thêm, “Giả sử tôi vừa rời không đến đây gõ cửa thì thế nào nhỉ? Bà tính làm gì?”

“Có gì khác đâu?”

“Có thể là không - nhưng thực tôi muốn biết. Bà định để câu chuyện diễn ra thế nào nếu tôi không đường đột xuất hiện rồi bắt quả tang thế này? Bà định nói đó là tai nạn? Hay là tự sát?”

“Tôi không biết nữa,” Laura thốt lên, giọng cùng quẫn. Quay mặt không nhìn Starkwedder, bà ta nói, “Không biết nữa. Tôi không có thời gian suy nghĩ.”

Người khách đồng ý, “Đúng là không có... Tôi cho rằng đây không phải việc bà chủ ý gây ra. Chắc do bột phát mà thôi. Tôi nghĩ chắc do chồng bà nói điều gì đó, có đúng chẳng?”

“Có khác gì đâu,” Laura nói.

“Ông ta nói gì bà?” Starkwedder gặng hỏi. “Nói gì thế?”

Laura nhìn người khách trân trối, “Chuyện đó tôi sẽ không nói cho ai hết.”

Starkwedder bước đến bên ghế, ngồi xuống cạnh người phụ nữ, “Ở tòa, người ta sẽ bắt bà phải nói ra.”

Nét mặt người phụ nữ đanh lại, “Tôi sẽ không nói. Họ không ép được đâu.”

“Nhưng luật sư của bà cần được biết,” Starkwedder tựa vào ghế và nhìn bà ta chăm chú. “Chuyện đó có thể làm mọi thứ thay đổi.”

Laura quay lại đối mặt người khách, “Ông không hiểu ư? Không hiểu ư? Tôi hết hy vọng rồi. Tôi đã sẵn sàng cho điều tồi tệ nhất.”

“Sao cơ? Chỉ vì tôi tình cờ đi qua cánh cửa đó à? Nếu tôi không...”

“Nhưng ông đã vào rồi,” Laura ngắt lời.

“Không sai,” người khác nói. “Và do đó bà chấp nhận. Bà nghĩ thế phải không?”

Bà ta không trả lời. “Này,” người khách vừa nói vừa đưa bà ta một miếng thuốc, rồi tự châm cho mình một miếng. “Giờ quay lại quá khứ một chút nhé. Bà căm ghét chồng lâu rồi, đến tối nay thì ông ta đi quá giới hạn. Bà chộp lấy khẩu súng nằm cạnh...” Ông ta dừng nói, chăm chăm nhìn khẩu súng trên bàn. “Tại sao ông ta lại ngồi đây, đặt súng bên cạnh thế nhỉ? Chuyện này không giống bình thường.”

“À cái đó,” Laura nói, “là để ông ta bắn lũ mèo.”

Starkwedder kinh hãi hỏi lại, “Mèo?”

“Tôi thấy là phải giải thích thêm cho ông một chút,” Laura hạ giọng.

Starkwedder nhìn người chủ nhà một cách khó hiểu. “Sao cơ?” ông ta hỏi.

Laura, hít một hơi thật sâu, rồi nhìn thẳng về phía trước, trả lời. “Richard trước là thợ săn giỏi lắm,” bà ta nói. “Nhờ thế mà chúng tôi gặp nhau - ở Kenya. Ông ấy lúc đó khác lắm, hoặc có thể là chỉ thể hiện những mặt tốt, còn mặt xấu thì giấu đi. Ông ấy có nhiều tính tốt lắm. Hào phóng và dũng cảm. Rất dũng cảm. Ông ấy cũng hấp dẫn phụ nữ nữa.”

Bà ta đột nhiên ngược lên, dường như mới nhìn thấy Starkwedder thôi. Vị khách đáp lại bằng cách châm thuốc cho bà ta, rồi ngồi xuống. “Bà cứ tiếp tục.”

“Gặp nhau một thời gian ngắn thì chúng tôi cưới,” Laura tiếp. “Thế rồi hai năm sau, ông ấy bị tai nạn - bị sư tử vồ. Lúc đó may mắn giúp ông ấy thoát chết, nhưng từ đó cũng bị khập khiễng, không đi lại được như trước.” Người phụ nữ ngả lưng ra sau, có vẻ đã thư giãn hơn nhiều, còn Starkwedder chuyển sang ngồi trên chiếc đôn đối diện.

Laura rít một hơi thuốc, thả hơi khói bay nghi ngút. “Người ta nói là khi gặp khó thì cái tốt thường phát huy. Nhưng với ông ấy thì lại khác. Chính những điểm xấu mới là cái ngày càng nổi trội. Hờn dỗi, buồn bã, liên tục uống rượu. Ông ấy khiến mọi người trong nhà phát điên lên - chúng tôi ai cũng cố mà chịu vì - ông biết đấy - người ta ai cũng nói, ‘Tội nghiệp Richard giờ bị tàn phế.’ Lẽ ra chúng tôi không nên cam chịu như vậy, giờ thì tôi mới ngộ ra. Chúng tôi cam chịu khiến ông ấy lại càng cảm thấy khác biệt với mọi người, khiến ông ấy thích làm gì thì làm mà không phải chịu trách nhiệm.”

Bà ta đứng dậy rồi bước tới ghế bành, bập điếu thuốc vào cái gạt tàn. “Richard bao giờ cũng thích săn bắn. Không có gì thích bằng. Thế nên khi chúng tôi tới nhà này sống, cứ khi đến tối, lúc mọi người về phòng ngủ hết, ông ấy thường ngồi đây,” bà ta trở cái xe lăn, “rồi Angell - à, ông giúp việc hay trợ lý, ông thích gọi thế nào thì gọi - Angell mang rượu đến, mang cả một khẩu súng tới, đặt bên cạnh ông ấy. Ông ấy muốn cửa trông ra vườn phải mở rộng, ngồi đó nhìn ra, chờ đợi dấu hiệu từ mắt một con mèo hay con thỏ hoang hay chó cũng thế thôi. Đạo này cũng không có nhiều thỏ hoang nữa đâu. Bọn nó đang bị dịch ... u nhày thì phải ... chết nhiều lắm. Ông ấy bắn rất nhiều mèo rồi.” Bà ta lại kéo một hơi dài. “Ông ấy ban ngày cũng bắn nữa. Chim cũng bắn.”

“Hàng xóm không có ý kiến gì hay sao?” Starkwedder hỏi.

“Dĩ nhiên là có chứ,” Laura trả lời khi quay lại sofa ngồi. “Chúng tôi mới tới đây sống được vài năm thôi. Trước kia, chúng tôi sống ở miền đông, Norkfork ấy. Ở đấy Richard bắn mấy con vật nuôi nhà người ta, bị phàn nàn nhiều lắm. Cũng vì vậy mà chúng tôi chuyển tới đây sống. Chỗ này, cái nhà này, khá hẻo lánh. Xung quanh chỉ có một nhà hàng xóm, cách cũng vài dặm. Được cái là có nhiều chồn, chim, mèo hoang.”

Bà ta dừng một lúc, rồi nói tiếp. “Thực ra lúc ở Norfolk có một bà đến nhà chúng tôi thu tiền quyên góp tổ chức liên hoan. Richard bắn bên trái, bắn bên phải bà ta lúc bà ta

đang trên đường đi ra làm bà ta sợ quá nhảy quần lên. Ông ấy thì cười âm lên lúc kể lại. Tôi còn nhớ ông ấy bảo cái mông bà ấy béo quá nên cứ nảy qua nảy lại. Bà này đến báo cảnh sát, khiến chuyện âm ỹ cả lên.”

“Tôi có thể mượn tượng được,” Starkwedder đáp khô khan.

“Nhưng Richard vẫn qua được vụ đó. Ông ấy có giấy phép sử dụng súng, rồi cũng cam kết với cảnh sát là chỉ dùng súng để bắn thỏ mà thôi. Ông ấy giải thích là bà cô Butterfield tội nghiệp chắc tuổi già hay lo lắng nên tưởng tượng ra là bị bắn. Ông ấy thề là không có chuyện đó. Richard luôn biết thuyết phục người khác nên cũng không gặp trở ngại khi làm cho cảnh sát tin.”

Starkwedder đứng lên, bước tới bên xác của Richard Warwick, buông lời nhận xét, “Chồng bà có cái khiếu hài hước quái đản nhỉ.” Ông ta nhìn xuống cái bàn cạnh xe lăn. “Giờ thì tôi hiểu ý bà rồi,” ông ta nói tiếp. “Có nghĩa là việc để súng bên người là thói quen buổi tối rồi. Nhưng chắc là ông ta không định bắn gì đêm nay đâu, sương mù nhiều thế này.”

“Ồ, lúc nào cũng để súng chỗ đó thôi,” Laura đáp. “Tối nào cũng thế. Cứ như trẻ con cần đồ chơi. Có lúc ông ấy còn bắn lên tường để vẽ hình. Chỗ kia, ông nhìn mà xem.” Bà ta chỉ cái cửa. “Chỗ bên trái ấy, sau bức rèm.”

Starkwedder bước đến, vén tấm rèm bên trái lên, làm lộ ra một hàng vết đạn trên tường. “Chúa ơi. Ông ta khắc cả tên mình lên đây này. ‘R.W’, tạo bằng các vết đạn. Giải đây chứ.” Thả rèm xuống, ông ta quay lại chỗ Laura. “Tôi thấy ông ta là tay súng rất cừ đấy. Thật đấy. Chắc sống với con người này cũng đáng sợ đấy.”

“Bắn giỏi,” Laura đáp mỉa mai. Rồi bà ta bực bội đứng dậy, tiến thẳng tới ông khách không mời. “Chẳng lẽ cứ phải nói mãi về mấy cái này ông mới hài lòng hay sao? Như thế cũng chỉ là trì hoãn điều sắp đến mà thôi. Chẳng lẽ ông không thấy là ông nên gọi cảnh sát sao? Ông không có lựa chọn nào khác. Ông gọi cảnh sát sớm lúc nào là tốt lúc đó cho tôi. Hay ông muốn tôi gọi? Đúng không? Cũng được thôi. Tôi gọi.”

Bà ta rảo bước tới chiếc điện thoại, nhưng Starkwedder đã kịp ngăn bà ta nhắc ống nói lên. “Cứ nói chuyện xong đi đã,” ông ta nói.

“Nói từ nãy rồi đó thôi,” Laura đáp. “Còn gì nữa mà nói chứ.”

“Còn đây. Tôi là kẻ ngốc, chắc thế. Nhưng tôi nghĩ là ta phải tìm được lối thoát ra.”

“Lối thoát ư? Cho tôi à?” Laura hỏi, giọng như không tin nổi.

“Đúng, cho bà.” Ông ta bước tránh ra vài bước rồi quay lại, đối mặt với bà chủ nhà. “Bà có đủ can đảm không? Liệu bà có thể nói dối khi cần... nói dối một cách thuyết phục?”

Laura nhìn ông ta trừng trừng. “Ông điên rồi.”

“Có thể lắm,” Starkwedder nói.

Bà ta lắc đầu bối rối. “Ông không biết ông đang làm gì rồi.”

“Tôi biết rất rõ tôi đang làm gì. Tôi đang biến tôi thành tòng phạm.”

“Sao lại thế? Tại sao?”

Starkwedder nhìn người phụ nữ một lúc rồi mới đáp. “Đúng, tại sao?” Với giọng từ tốn, ông ta nói tiếp, “Vì một lý do đơn giản, tôi nghĩ vậy, là bà là người phụ nữ hấp dẫn, mà tôi thì không muốn nghĩ đến việc bà bị nhốt trong tù suốt phần đời còn lại. Tôi thấy thế cũng đáng sợ như việc bà trĩu treo cổ đến chết mà thôi. Tình thế hiện nay không sáng sủa chút nào đối với bà cả. Chồng bà là người tàn phế. Tất cả những bằng chứng có được về việc bà bị khiêu khích đều là từ miệng bà nói ra, mà chưa chắc bà đã muốn nói. Do đó, chắc ban bồi thẩm sẽ chẳng tha cho bà đâu.”

Laura nhìn Starkwedder một lúc lâu. “Ông đâu có biết tôi. Những điều tôi vừa nói cũng có thể hoàn toàn là bịa đặt.”

“Có thể chứ,” Starkwedder vui vẻ nói. “Có lẽ là tôi là thằng ngu nên mới tin bà.”

Laura nhìn đi chỗ khác, ngồi xuống ghế, xây lưng lại phía ông khách. Mất một lúc, cả hai đều không ai nói gì. Sau đó bà ta quay lại, ánh mắt ánh lên tia hy vọng, nhìn vị khách như có điều muốn hỏi, rồi ngập ngừng nói. “Tôi làm được. Tôi có thể nói dối nếu buộc phải thế.”

“Tốt,” Starkwedder khẽ cao giọng. “Thế thì phải nói thật nhanh.” Ông ta bước tới cái bàn cạnh xe lăn, lại gẩy thuốc vào gạt tàn. “Từ đầu nhé. Trong nhà này có những ai? Ai sống ở đây?”

Sau một lúc ngập ngừng, Laura bắt đầu nói, cơ hồ như cái máy. “Có mẹ của Richard. Còn có Benny - cô Bennett, chúng tôi quen gọi là Benny - vừa trông nom việc nhà vừa là thư ký. Trước làm y tá. Cô ấy ở đây lâu rồi, rất chuyên chú đối với Richard. Còn có Angell. Lúc này tôi có nhắc tới rồi thì phải. Ông ta như là hộ lý, trợ lý ấy. Ông ta nói chung là chăm sóc cho Richard.”

“Trong nhà có người giúp việc chứ?”

“Không, chúng tôi không thuê người giúp việc cả ngày cả đêm, chỉ có mấy người ban ngày tới làm. À... mà suýt nữa quên. Còn có Jan nữa chứ.”

“Jan?” Starkwedder hỏi ngay. “Jan là ai?”

Laura nhìn Starkwedder có vẻ như xấu hổ rồi mới trả lời một cách ngập ngừng. “Là em khác mẹ của Richard. Cậu ta ... cậu ta sống với chúng tôi.”

Starkwedder bước đến bên cạnh nữ chủ nhà. “Nói rõ ràng đi nào. Có điều gì về Jan mà bà muốn giấu tôi chẳng?”

Sau một chút lưỡng lự, Laura nói, tinh thần vẫn cảnh giác cao độ. “Jan hiền lành lắm. Rất đáng mến. Nhưng... nhưng cậu ấy không... không hẳn giống những người khác. Có thể nói là cậu ấy... cậu ấy hơi chậm phát triển.”

“Ra vậy,” Starkwedder lẩm bẩm giọng thông cảm. “Nhưng bà quý cậu ta đúng không?”

“Phải,” Laura thú nhận. “Phải... Tôi rất quý cậu ta. Thế nên... thế nên tôi không thể bỏ Richard mà đi được. Chỉ vì Jan. Ông biết không, nếu để Richard quyết hết thì ông ấy sẽ cho Jan vào trại, chỗ dành cho người có vấn đề về thần kinh.”

Starkwedder chậm chậm đi vòng quanh xe lăn, quan sát Richard Warwick, ra chiều

suy tính. Ông ta lẩm bẩm, “Tôi hiểu rồi. Ông ta lấy chuyện đó đe dọa bà đúng không? Nếu bà bỏ ông ta thì ông ta sẽ cho cậu bé vào trại?”

“Đúng thế,” Laura đáp. “Nếu tôi... nếu tôi có lòng tin là tôi kiếm được đủ tiền nuôi Jan và bản thân thì... nhưng tôi không nghĩ là tôi làm thế được. Với lại Richard là người bảo hộ hợp pháp của cậu ấy.”

“Richard có đối xử tốt với nó không?” Starkwedder hỏi.

“Cũng có lúc.”

“Những lúc khác thì sao?”

“Ông ấy... ông ấy rất hay nói tới việc đưa Jan đi,” Laura nói. “Ông ấy nói với Jan là ‘Người ta sẽ đối xử tốt với mày, nhóc ạ. Mày sẽ được chăm sóc tốt. Chị Laura thì chắc sẽ đến thăm mày mỗi năm một vài lần.’ Ông ấy làm Jan sợ lắm, cầu xin, năn nỉ đến lắp bắp không thành lời. Thế rồi Richard ngả lưng ra sau cười khoái chí. Cười nhiều lắm.”

“Hiểu rồi.” Starkwedder quan sát kỹ Laura. Sau một chút suy nghĩ, ông ta lại nói, “Hiểu rồi.”

Laura vụt đứng dậy, đến bên chiếc bàn cạnh ghế bành lấy một điều thuốc. “Ông không cần phải tin lời tôi nói. Ông không cần tin làm gì. Cũng có thể tôi đang bịa chuyện, ông nghĩ vậy đấy.”

“Tôi đã nói với bà là tôi chấp nhận rủi ro đó. Giờ thì nói xem cái cô... cô gì nhỉ, Bennett - Benny, là người thế nào? Thông minh? Sáng dạ?”

“Cô ấy có năng lực, được việc,” Laura đáp.

Starkwedder búng thuốc. “Có điều này tôi vừa nghĩ đến. Làm sao mà không ai trong nhà này nghe thấy tiếng súng tối hôm nay?”

“À, mẹ của Richard già lắm rồi, nghễnh ngãng lắm,” Laura trả lời. “Phòng của Benny ở đầu kia nhà cơ. Chỗ của Angell cũng biệt lập, có cửa bọc nỉ nữa. À, còn Jan nữa. Nó ngủ ở phòng trên. Nhưng nó đi ngủ sớm, nó ngủ say lắm.”

“Thế thì thật là may mắn,” Starkwedder nhận xét.

Laura lộ vẻ băn khoăn. “Cụ thể ý ông là sao? Ta có thể làm như ông ấy tự sát à?”

Starkwedder quay lại nhìn cái xác. “Không,” ông ta lắc đầu. “Quên cái hy vọng về tự sát đi. Tôi e là không được.” Ông ta bước tới, nhìn cái xác thật kỹ, rồi hỏi. “Ông ta thuận tay phải nhỉ?”

“Đúng rồi,” Laura đáp.

“Đúng như tôi nghĩ. Nếu thế thì ông ấy không thể nào tự bắn mình ở góc đó được,” ông ta vừa nói vừa chỉ vào thái dương bên trái của Warwick. “Ngoài ra, cũng không có vết thuốc súng.” Ông ta trầm ngâm tính toán rồi nói thêm. “Chắc chắn là phát đạn này là ở khoảng cách xa. Không thể nào là tự tử.” Ông ta lại dừng để nghĩ rồi tiếp, “Tất nhiên vẫn còn khả năng là tai nạn. Cũng có thể là tai nạn chứ.”

Một lúc sau, ông ta bắt đầu hành động theo như suy nghĩ trong đầu. “Giả dụ như tối nay tôi đến đây. Thực ra là đúng như vậy. Vào qua cái cửa này.” Ông ta đi tới cánh cửa, rồi

ra dáng lao vào phòng. “Richard tưởng tôi là ăn trộm, liền lấy súng bắn tôi. Khả năng đó là cao, dựa vào những điều bà nói với tôi về ông ta. Thế nên tôi đến chỗ ông ta,” Starkwedder bước vội tới bên cái xác, “giằng lấy khẩu súng...”

Laura liền nói xen vào, “Súng cướp cò khi hai người giằng co... đúng không?”

“Đúng vậy,” Starkwedder nhất trí, nhưng liền chữa lại. “Không, thế không ổn. Tôi đã nói rồi, cảnh sát sẽ thấy ngay là phát đạn không phải là ở cự ly gần.” Ông ta lại tính toán một lúc, rồi nói tiếp. “Giả như tôi cướp được súng từ tay ông ta.” Ông ta lắc đầu, phẩy tay vẻ như bực bội lắm. “Không, thế cũng không được. Tôi đã cướp được súng rồi thì thế quái nào lại bắn ông ta được chứ? Không, như vậy lộ liễu lắm.”

Ông ta thở dài. “Thôi được rồi. Cứ coi như đó là án mạng đi. Cứ đơn giản là án mạng thôi. Nhưng là do người ngoài gây ra. Một hoặc nhiều người ta chưa biết.” Ông ta đến bên cửa, vén rèm lên, nhìn ra bên ngoài tìm cảm hứng.

“Một tên kẻ trộm thì sao?” Laura góp lời.

Starkwedder suy nghĩ rồi đáp, “Tôi thấy cũng có thể là kẻ trộm, nhưng có vẻ không thật lắm.” Rồi nói thêm, “Kẻ thù thì sao nhỉ? Nghe bi kịch hơn đấy, nhưng theo lời bà mô tả thì ông ta thuộc loại người dễ gây thù hằn lắm. Có đúng không?”

“À phải,” Laura đáp chậm rãi nhưng không chắc chắn. “Tôi nghĩ là Richard có kẻ thù, nhưng mà...”

“Lúc này không cần nghĩ tới mấy cái ‘nhưng’ gì cả,” Starkwedder ngắt lời, rút thêm một điếu thuốc, rồi tới bên ghế sofa nơi nữ chủ nhân đang ngồi. “Nói cho tôi biết tất cả về kẻ thù của Richard đi. Số Một, chắc là cái bà... cái bà mông lắc qua lại đó, bà bị bắn ấy. Nhưng tôi không cho rằng bà ta thuộc dạng người có thể gây án mạng. Tôi cho rằng bà ta hiện vẫn đang còn sống ở Norfolk, sẽ hơi quá nếu cho rằng bà ta mò xuống xứ Wales này để thịt chồng bà. Còn ai nữa không?” ông ta gặng hỏi, “Còn ai có thù hằn sâu đậm ấy?”

Laura tỏ vẻ ngờ vực. Bà ta đứng lên, cởi khuy áo khoác ngoài, nói một cách thận trọng. “Có một người làm vườn bị Richard đuổi việc năm ngoái, sau đó còn không viết giấy giới thiệu nữa. Tay này bực chuyện đó lắm, cũng dọa này nọ.”

“Ông ta người thế nào?” Starkwedder hỏi. “Người địa phương à?”

“Đúng,” Laura trả lời. “Ông ta người ở Llanfechan, cách đây khoảng bốn dặm.” Bà ta cởi hẳn áo, đặt lên tay ghế sofa.

Starkwedder cau mày, “Tôi không nghĩ người làm vườn hợp với vai này. Chắc ông ta thế nào cũng có chứng cứ ngoại phạm rõ ràng, ít ra là cái cơ nào đó được vợ ông ta chứng thực. Hoặc như ông ta bị bắt vì tội không gây ra thì cũng không phải là điều hay. Cái ta cần là kẻ thù nào đó trong quá khứ, ai đó không dễ dàng truy ra được ấy.”

Laura bước chậm rãi quanh phòng, cố tập trung suy nghĩ, còn Starkwedder tiếp tục nói, “Thế có ai trong thời gian Richard còn hay sẵn hồ bắn sư tử không? Ở Kenya, hay Nam Phi, hay Ấn Độ chẳng hạn? Mấy chỗ cảnh sát không dễ mò ra dễ ràng ấy.”

“Ước gì tôi tập trung suy nghĩ được,” Laura tuyệt vọng. “Ước gì tôi nhớ ra được. Có thể

có trong mấy chuyện Richard kể cho tôi.”

“Trong tay ta hiện giờ cũng không có gì sáng sủa, tiện lợi cả,” Starkwedder lẩm bẩm. “Ví dụ như có ông thổ dân nhổ tay làm đồ bình rượu ngâm, hay có con dao cổ, hay có mũi tên tẩm độc.” Ông ta lấy tay gõ trán để tập trung. “Khỉ thật, cái cần ở đây là ai đó thực sự có thù hận, ai đó đã từng bị Richard làm hại.” Tiến tới Laura, ông ta thúc giục, “Bà nghĩ đi, cố mà nghĩ đi.”

‘Tôi... Tôi không nghĩ ra được gì,’ Laura đáp, giọng không còn hơi sức vì bất lực.

“Bà đã kể cho tôi nghe ông chồng bà. Với loại người đó hẳn thể nào cũng có sự kiện gì đó, ai đó phù hợp. Vì chúa trên trời, chắc là phải có chứ.” ông ta sáng giọng.

Laura bước tới lui trong phòng, thần kinh căng ra, cố nhớ lại.

“Liệu có ai từng đe dọa gì chẳng, đe dọa thực sự ấy,” Starkwedder khuyến khích.

Laura lập tức dừng bước, quay lại nói, “Có... có... Tôi nhớ ra rồi.” Bà ta nói từng lời, “Có một người đàn ông. Con ông ấy bị Richard cán chết.”

Starkwedder trăn trăn nhìn Laura. “Richard chệt chệt một đứa trẻ ư?” ông ta hỏi có vẻ phần khích. “Lúc đó là lúc nào?”

“Khoảng hai năm trước,” Laura nói. “Lúc đó chúng tôi còn sống ở Norfolk. Cha đứa bé lúc đó thực sự có nhiều lời đe dọa.”

Starkwedder ngồi xuống chiếc ghế, “Có vẻ đây là một khả năng rồi đấy,” ông ta nói. “Tuy nhiên, cứ kể cho tôi hết những điều bà còn nhớ về con người này.”

Laura trầm tư một chút rồi bắt đầu kể. “Richard hôm đó đang lái xe về từ Cromer. Ông ấy trước đó uống khá nhiều, chuyện đó cũng chẳng có gì là lạ cả. Ông lấy lao xe qua ngôi làng nhỏ với tốc độ sau mười dặm một giờ, rê bánh chỗ này chỗ kia. Đứa bé - thằng bé - từ trong một cái quán chạy ra ngoài đường. Richard đâm phải nó, làm nó chết ngay.”

“Ý bà là,” Starkwedder hỏi, “chồng bà vẫn lái được xe dù bị khuyết tật ư?”

“Ông ấy lái được. Xe đã được chỉnh lại cho hợp, lắp mấy bộ phận để ông ấy điều khiển. Tóm lại là ông ấy lái được cái xe đó.”

“Hiểu rồi,” Starkwedder nói. “Chuyện đứa bé rồi sao? Chắc cảnh sát đã bắt Richard về tội giết người chứ?”

“Tất nhiên là đã có một buổi điều trần,” Laura giải thích.

Có một điều gì đó cay đắng xen vào giọng bà ta khi nói thêm, “Richard đã được tha bổng.”

“Lúc đó có nhân chứng không?” Starkwedder hỏi.

“À, có bố thằng bé. Ông ta nhìn thấy sự việc. Nhưng lúc đó cũng còn một cô y tá - tên là Warburton - lúc đó ngồi cùng xe với Richard. Cô ta đã làm chứng. Theo cô ta thì xe lúc đó chạy dưới ba mươi dặm một giờ và trước đó Richard mới chỉ uống có một ly sô-ri mà thôi. Cô ta nói là tai nạn đó hoàn toàn có thể tránh được - chỉ là do thằng bé tự nhiên lao ra, đâm thẳng vào đầu xe. Người ta tin cô ta, không tin lời ông bố là xe lúc đó lao như điên, tốc độ rất cao. Tôi cho rằng con người tội nghiệp đó do quá bức xúc mà có phần nói quá.” Laura di chuyển tới ghế bành, nói thêm, “Ông thấy đấy, ai mà chẳng tin cô y tá Warburton chứ. Cô ta thể hiện là người hoàn toàn trung thực, đáng tin cậy, những lời nói ra cũng rất cẩn trọng.”

“Bà lúc đó không ngồi trong xe à?” Starkwedder hỏi.

“Không,” Laura đáp. “Lúc đó tôi ở nhà.”

“Thế sao bà lại biết là những lời cô y tá - tên gì nhỉ - có thể là không đúng sự thật?”

“Mọi chuyện đều được Richard kể lại,” bà ta cay đắng nói. “Sau khi họ trở về từ buổi điều trần, tôi nhớ mà. Ông ấy nói, ‘Hoan hô Warby, diễn đạt lắm. Có thể là cô đã cứu tôi thoát án chung thân rồi đấy.’ Rồi cô ta nói, ‘Ông không đáng được tha đâu, ông Warwick. Ông thừa biết lúc đó ông đi rất nhanh. Chuyện về thằng bé đó thật đáng xấu hổ.’ Rồi

Richard nói, ‘Ồ, quên chuyện đó đi. Tôi sẽ bù đắp cho cô. Với lại thêm hay bớt một thằng bé thì thế giới đông đúc này có thiệt thòi gì đâu? Có nó hay không cũng thế thôi. Tôi sẽ chẳng mất ngủ đâu.’ “

Starkwedder rời ghế, mắt liếc qua vai nhìn xác của Richard Warwick, trầm giọng, “Càng nghe, càng biết nhiều về ông chồng của bà thì tôi càng muốn tin rằng cái việc xảy ra tối hôm nay là một hành động kết liễu hợp lý cuộc đời ông ta chứ không phải là án mạng.” Bước tới bên Laura, ông ta tiếp tục, “Cái ông bố của đứa bé tội nghiệp kia ấy, ông ta tên là gì?”

“Tên đặc Scot, hình như thế,” Laura đáp. “Mac... Mac gì ấy, MacLeod? MacCrae? Tôi không nhớ nữa.”

“Bà phải cố mà nhớ ra bằng được,” Starkwedder nhấn mạnh. “Cố lên, phải nhớ ra. Ông ta vẫn sống ở Norfolk?”

“Không, không,” Laura nói. “Ông ấy chỉ qua đây một thời gian ngắn, thăm bà con bên vợ thì phải. Hình như là người Canada, tôi nhớ thế.”

“Canada - chỗ đó cũng xa đấy,” Starkwedder nhận xét. “Muốn dò theo dấu cũng mất thời gian.” Ông ta tới phía sau ghế sofa. “Phải, phải rồi. Tôi nghĩ tay này cũng có thể vừa vặn. Nhưng vì chúa lòng lành, bà nhớ lại tên cho đúng.” Ông ta lại đi tới chỗ để áo choàng trên ghế bành trong hốc tường, lấy ra từ túi áo một đôi găng, sau đó đeo vào. Mắt dò tìm quanh phòng, ông ta hỏi, “Nhà có báo chí gì không?”

“Báo ư?” Laura ngạc nhiên hỏi lại.

“Không phải báo hôm nay,” ông ta giải thích. “Báo hôm qua hay hôm kia càng tốt.”

Laura liền rời ghế, tới bên tủ phía sau ghế bành. “Trong tủ có mấy tờ báo cũ đây. Chúng tôi thường dùng để nhóm lửa.”

Starkwedder đến bên cạnh, mở cửa tủ, lấy ra một tờ báo. Sau khi đã kiểm tra ngày xuất bản, ông ta nói, “Tờ này được. Đúng thứ ta cần rồi.” Ông ta đóng cửa tủ, mang tờ báo lại bàn, rồi lấy trong ngăn bàn ra một cái kéo.

“Ông định làm gì thế?” Laura hỏi.

“Ta phải chế ra vài bằng chứng nào đó.” Ông ta bấm kéo để minh họa.

Laura sửng sốt nhìn. “Nhỡ cảnh sát tìm ra được ông ta, thì sẽ làm sao?”

Starkwedder ngược lên nhìn lại, tự tin nói, “Nếu ông ta vẫn sống ở Canada thì tìm được cũng mất nhiều thời gian. Đến lúc tìm được thì chắc là ông ta cũng có bằng chứng ngoại phạm cho tối hôm nay thôi. Ở một nơi nào đó cách xa vài ngàn dặm chắc cũng là đủ rồi. Đến lúc đó thì cũng hơi quá muộn để người ta xác minh nhiều thứ ở đây. Dù sao đi nữa thì đó là phương sách tốt nhất lúc này, ta vẫn có một ít không gian mà thở.”

Laura tỏ vẻ lo lắng, “Tôi không thích thế.”

Starkwedder xát thêm muối vào nỗi sợ hãi, “Bà làm gì còn lựa chọn nào khác chứ. Có điều bà phải nhớ ra được tên người đó.”

“Tôi nói rồi, không nhớ được,” Laura ngoan cố.

“Có phải là MacDougall không? Hay là Mackintosh?” ông ta gợi ý.

Laura lùi lại vài bước, hai tay bịt tai, “Tôi xin ông đừng nói nữa. Ông chỉ làm cho sự việc tồi tệ hơn mà thôi. Giờ tôi cũng không chắc có phải Mac gì không nữa.”

“Rồi, nếu không nhớ được là không nhớ được,” Starkwedder nhượng bộ. “Ta sẽ phải xoay sở mà không có cái tên vậy. Bà cũng không nhớ ngày tháng hay cái gì khác hữu ích hay sao?”

”À, ngày tháng thì tôi nhớ được,” Laura nói. “Là ngày 15 tháng 5.”

Rõ ràng là ngạc nhiên, Starkwedder hỏi, “Thế nào mà bà lại nhớ được cái đó?”

Khi trả lời, giọng Laura đầy vẻ cay đắng, “Vì hôm đó là ngày sinh nhật của tôi.”

“À, à, ra vậy. Thế là được một việc nhỏ rồi,” Starkwedder nhận xét. “Ta cũng có thêm một chút may mắn đây. Tờ báo này là ngày 15.” Ông ta cẩn trọng cắt phần ngày ra khỏi tờ báo.

Đến bên bàn, nhìn qua vai người khách, Laura chỉ cho ông ta thấy đó là ngày 15 tháng 11, không phải tháng 5. “Đúng,” ông ta đồng tình, “nhưng chính phần đó mới làm cho sự việc đáng nghi hơn. Đây, NĂM - có chữ N chữ A chữ M đây rồi.”

“Ông đang làm cái gì vậy chứ?” Laura hỏi.

Chỉ đến khi ngồi lại vào ghế, Starkwedder mới nói, “Có hồ dán không?”

Laura định lấy lọ hồ trong ngăn kéo ra thì ông ta ngăn lại. “Đừng, đừng động vào,” ông ta hướng dẫn. “Không nên để lại dấu vân tay của bà ở đó.” Bàn tay đã đeo găng, ông ta lấy lọ hồ ra, mở nắp. “Đây là bài hướng dẫn trở thành tội phạm,” ông ta nói tiếp. “À, tốt quá, đây có cả một tập giấy viết - loại giấy bán phổ biến trên cả Liên hiệp Anh.” Lấy một tờ ra khỏi ngăn kéo, ông ta dán những chữ đã cắt ra khỏi báo lên đó. “Xem này, một - hai - ba, đeo găng hơi khó làm. Nhưng xong rồi. ‘ngày 5 tháng Năm. Nợ phải trả.’ Chữ N bong mất này.” Ông ta dán lại. “Rồi. Bà thấy thế nào?”

Ông ta xé tờ giấy ra, đưa cho bà ta xem, rồi đi tới bên xác Richard Warwick ngồi trên xe lăn. “Ta sẽ nhét gọn gàng vào trong túi áo khoác, như vậy.” Trong khi nhét, ông ta làm động vào một cái bật lửa khiến nó rơi xuống sàn. “Cái gì thế nhỉ?”

Laura khẽ kêu thất thanh rồi cố giằng lại cái bật lửa, nhưng không kịp vì Starkwedder đã nhặt lên, rồi đưa lên quan sát kỹ. “Đưa cái đó cho tôi,” Laura nói không ra hơi. “Đưa cho tôi.”

Có vẻ hơi ngạc nhiên, Starkwedder đưa cho bà chủ nhà. “Đó... đó là bật lửa của tôi,” bà ta ngập ngừng giải thích.

“Được rồi, thì là của bà,” ông ta đồng ý. “Có gì mà phải gấp gáp thế.” Ông ta nhìn chủ nhà xoi mói. “Bà không mất hết cả bình tĩnh rồi đấy chứ?”

Nữ chủ nhà trở lại ghế sofa, vừa đi vừa lau cái bật lửa vào váy để xóa hết dấu vân tay trên đó, cố giấu để Starkwedder không phát hiện ra hành động đó. “Không, dĩ nhiên là tôi không suy sụp đâu,” bà ta trấn an.

Sau khi đã đảm bảo là mẫu giấy cắt dán từ báo đã nằm chắc chắn ở túi ngực, dưới ve

áo Richard, Starkwedder đi tới cái bàn, đập nắp lọ hồ, tháo găng, lấy khăn tay ra, rồi nhìn Laura. “Bước đầu đã xong. Giờ sẵn sàng cho bước tiếp theo. Cái cốc lúc này bà uống đâu rồi?”

Laura lấy cái cốc từ trên một cái bàn khác. Để chiếc bật lửa ở đó, bà ta mang cốc lại chỗ Starkwedder. Ông ta cầm lấy, cẩn thận lau sạch dấu vân tay trên đó, nhưng rồi đột nhiên nói. “Không ổn rồi!” ông ta lẩm bẩm. “Như thế quả thật là đại đột.”

“Sao lại thế?” Laura hỏi.

“À, nhẽ ra phải có dấu tay mới hợp lý,” ông ta giải thích, “trên cả cốc lẫn bình rượu. Ví dụ như của cái tay giúp việc, và có thể cả của chồng bà nữa. Sạch bóng dấu vân tay thế này thì cảnh sát sẽ thấy lạ lắm cho mà xem.” Ông ta đưa cốc lên miệng nhấp một chút. “Tôi phải nghĩ ra cái gì đó để giải thích về dấu tay của tôi,” ông ta nói thêm. “Phạm tội cũng chẳng dễ dàng nhỉ.”

Chợt Laura thốt lên, “Đừng, đừng dính vào vụ này. Có khi họ lại nghi sang ông thì sao.”

Starkwedder tùm tùm nói, “Ồ, tôi có chút danh tiếng - sẽ không bị nghi ngờ đâu. Nhưng thực ra thì tôi đã dính vào vụ này rồi. Chẳng phải là xe tôi ở ngoài kia, dính chặt lấy cái rãnh đó hay sao. Bà không phải lo đâu, cùng lắm là bị cáo buộc không trung thực, rầy rà thời gian mà thôi. Sẽ không sao cả, nếu như bà thực hiện tốt phần của mình.”

Laura thấy sợ, ngồi xuống ghế đẩu, xây lưng lại. Ông ta vòng ra đứng trước mặt. “Giờ bà đã sẵn sàng chưa?”

“Sẵn sàng... cái gì?” Laura hỏi.

“Thôi nào, bà phải bình tĩnh lại đi,” ông ta thúc giục.

Trong lòng thấy hoang mang, bà ta nói, “Tôi thấy... tôi không nghĩ được gì cả.”

“Không phải nghĩ ngợi gì. Bà chỉ cần tuân lệnh. Kế hoạch là thế này. Trước hết, trong nhà này có cái lò đốt nào không?”

“Lò đốt à?” Laura nghĩ một lát rồi trả lời, “Có, có ở chỗ nồi đun nước.”

“Tốt lắm.” Ông ta tới chỗ cái bàn, cầm lấy tờ báo, cuộn chỗ giấy cắt thừa vào trong. Bước lại, ông ta đưa cả cho Laura. “Giờ thì bà đi vào trong bếp, nhét cả chỗ này vào lò. Sau đó lên gác, cởi áo váy này ra, thay đồ ngủ vào hay cái gì đó thì tùy bà.” Dừng lại một chút, Starkwedder nói tiếp. “Bà có viên aspirin nào không?”

Laura đáp, “Có,” giọng lộ vẻ phân vân.

Như thể kế hoạch đang đến trong đầu, Starkwedder nói tiếp, “Tốt... xả hết thuốc xuống bồn cầu. Rồi sau đó sang phòng ai đó - mẹ chồng, hay cái cô... cô Bennett nhỉ - nói là cô bị đau đầu, muốn xin aspirin. Nhớ là khi vào phòng người đó, ai cũng được, thì nhớ để cửa mở, lúc đó bà sẽ nghe thấy tiếng súng.”

“Tiếng súng nào?” Laura hỏi, trôn trối nhìn người khách.

Starkwedder không trả lời mà đi tới cái bàn bên xe lăn, nhặt khẩu súng lên. “Phải, phải,” ông ta khẽ lẩm bẩm. “Mình sẽ làm như thế.” Ông ta xem khẩu súng. “Hm. Hình như là súng ngoại, tôi không quen - kỷ niệm chiến trường chẳng?”

Laura đứng lên. “Tôi cũng không rõ. Richard có nhiều súng ngoại.”

“Không hiểu đã được đăng ký chưa,” Starkwedder nói một mình, tay vẫn cầm khẩu súng.

Laura ngồi xuống sofa. “Richard có giấy phép - nếu đúng cái ông đang nói - giấy phép cho bộ sưu tập súng.”

“Đúng, tôi cũng nghĩ ông ta có. Nhưng cái đó không có nghĩa là tất cả súng này đều đăng ký dưới tên của ông ta. Thường thì người ta không để ý mấy chuyện như vậy. Có ai biết cụ thể không?”

“Angell chắc biết,” Laura nói. “Có vấn đề sao?”

Starkwedder bước quanh phòng, vừa đi vừa nói, “Theo giả thuyết ta dựng nên thì cái ông Mac gì đó - cha đứa bé Richard cán chết - hẳn đã vào đây, ngửi thấy mùi máu và đã trả thù, vũ khí đã chuẩn bị sẵn rồi. Nhưng người ta cũng hoàn toàn có thể suy ra một giả thuyết khác. Một người - người nào cũng thế - đã vào đây. Richard lúc đó đang gà gât, vớ lấy khẩu súng. Người kia giằng lấy súng, rồi bắn. Tôi nói thực là giả thuyết này cũng khá diệu vợi, nhưng chắc là được. Ta phải chấp nhận rủi ro thôi, không thể tránh được.”

Ông ta đặt khẩu súng lên bàn cạnh xe lăn, bước lại gần Laura, nói tiếp. “Giờ bà đã nghĩ xong chưa? Tôi hy vọng là rồi. Việc ông ta bị bắn sớm hơn mười lăm, hai mươi phút không phải là một khung thời gian để xác định cho cảnh sát khi họ tới đây. Mò qua được mấy con đường đặc sương mù này cũng chẳng dễ dàng đâu.” Ông ta bước tới cái rèm bên cửa, vén lên và nhìn vào những lỗ đạn trên tường. “R.W - Hay lắm. Để tôi cho thêm một dấu chấm nữa.”

Thả rèm xuống, ông ta quay lại chỗ Laura. “Khi bà nghe thấy tiếng súng, thì bà phải khuấy động lên, kéo cô Bennett - hay ai đó thì tùy bà - xuống đây. Câu chuyện bà sẽ kể là bà chẳng biết gì hết. Bà đi ngủ, rồi đau đầu quá nên phải đi xin aspirin. Bà chỉ biết có thể thôi. Hiểu chưa?”

Laura gật đầu.

“Tốt.” Starkwedder nói, “Phần còn lại bà cứ để tôi lo. Giờ bà đã thấy khá hơn chưa?”

“Khá hơn nhiều rồi,” Laura thì thầm.

“Thế bà đi làm việc tôi vừa nói đi,” ông ta ra lệnh.

Laura chần chừ. “Ông... ông đâu phải làm thế này. Ông đâu... ông đâu cần liên can gì vào đây.”

“Những cái đó đã nói qua rồi,” Starkwedder gạt đi. “Ai trên đời này đều cũng có - giờ người ta gọi là gì nhỉ - thú vui riêng. Bà có thú vui là bán chồng. Giờ đến lượt tôi thể hiện thú vui. Cứ coi là tôi luôn từng ao ước xem tôi sẽ hành xử thế nào trong một câu chuyện trinh thám đời thực.” Rồi ông ta cười an ủi, “Bà có làm được những điều tôi bảo lúc nãy hay không?”

“Được,” Laura gật đầu.

“Xong. Tôi thấy bà có đồng hồ kia. Tốt lắm. Giờ là mấy giờ?”

Laura đưa tay lên để ông ta xem đồng hồ, ông ta chỉnh đồng hồ của mình theo đồng hồ của Laura. “Mười phút nữa là tới...,” ông ta nhận định. “Tôi cho bà ba, à không, bốn phút. Bốn phút để vào bếp, vút đóng giấy vào lò, rồi lên gác, thay quần áo ngủ vào, sang phòng cô Bennett hoặc ai đó. Bà có thực hiện được không, Laura?” ông ta cười trấn an.

Laura gật đầu.

“Đúng mười hai giờ kém năm,” ông ta nói tiếp, “bà sẽ nghe thấy tiếng súng. Giờ đi đi.”

Đi ra đến cửa, Laura băn khoăn, quay lại nhìn ông khách. Starkwedder đi tới, mở cửa cho bà ga. “Bà không làm tôi thất vọng đấy chứ?”

Laura đáp nhỏ, “Không.”

“Tốt.”

Laura vừa chuẩn bị rời phòng thì Starkwedder ngó thấy chiếc áo khoác của bà ta còn vắt trên tay ghế sofa. Gọi bà ta quay lại, đưa áo cho, không quên cười dẽ dàng. Đợi bà chủ nhà bước ra xong, ông ta đóng cửa lại.

Sau khi Laura đi rồi, Starkwedder đứng suy nghĩ xem phải làm gì tiếp theo. Một lúc sau, ông ta nhìn đồng hồ, lấy ra một điếu thuốc. Bước tới bên cái bàn cạnh xe lăn, định nhặt cái bật lửa lên thì ông ta để ý thấy ảnh Laura trên giá sách. Ông ta cầm lên xem, khẽ mỉm cười, đặt ảnh lại giá rồi châm thuốc, đặt bật lửa lên bàn. Rút khăn tay ra, ông ta lau sạch dấu vân tay đã để lại trên tay ghế, trên tấm ảnh rồi đẩy chiếc ghế vào vị trí cũ. Ông ta nhặt mẩu thuốc của Laura trên gạt tàn, quay lại cái bàn cạnh xe lăn, nhặt nốt mẩu thuốc của mình ở gạt tàn tại đó. Lại quay ra cái bàn có ngăn kéo, ông ta xóa dấu vân tay, sắp xếp lại kéo, tập giấy viết, giấy thấm. Đảo mắt nhìn quanh sàn xem có rơi vãi mẩu giấy nào không thì thấy một mẩu ở gần bàn. Ông ta nhặt lên, vò nát rồi cho vào túi quần. Ông ta cũng không quên xóa dấu vân tay trên công tắc đèn cạnh cửa và trên cái ghế cạnh bàn viết. Nhặt cái đèn của mình trên bàn, ông ta đi ra cửa, nhẹ nhàng kéo rèm lại, soi đèn ra bên ngoài quan sát.

“Đất cứng, khó để lại dấu chân,” ông ta lẩm bẩm. Đặt cái đèn lại trên bàn cạnh xe lăn, ông ta nhặt khẩu súng, kiểm tra xem đạn có nạp đủ chưa, rồi lau sạch. Liền đó, ông ta bước tới chiếc ghế đầu, đặt súng xuống đó. Sau khi liếc nhìn đồng hồ, Starkwedder đến bên xe lăn ở hốc tường, đội mũ, quàng khăn, đeo găng. Tay cầm áo khoác, ông ta bước tới cửa. Vừa định tắt đèn thì ông ta nhớ ra là phải xóa dấu tay trên cửa và tay nắm. Starkwedder tắt đèn, quay trở lại cái ghế đầu, mặc áo khoác. Ông ta nhặt súng, chuẩn bị bắn vào vết chữ bằng lỗ đạn trên tường thì thấy rèm đã che khuất rồi.

“Khỉ thật!” ông ta lẩm bẩm. Ông ta vội lấy cái ghế bàn viết để đỡ lấy chân rèm, rồi quay trở lại vị trí cạnh ghế đầu, giương súng bắn, sau đó nhanh chóng ra chỗ tường để xem kết quả. “Không tệ.” ông ta tự tán thưởng.

Vừa trả chiếc ghế bàn viết về chỗ cũ xong, Starkwedder đã nghe thấy tiếng người tới. Ông ta vội lao ra khỏi cửa, tay cầm theo súng. Nhưng ngay sau đó ông ta lại trở lại, chộp lấy cái đèn rồi lại lao ra ngoài.

Lúc đó, từ nhiều nơi trong nhà, bốn người đã vội tới được thư phòng. Mẹ của Richard Warwick, dáng cao và quyền biến, mặc áo ngủ. Bà già có vẻ xanh xao, vừa chống gậy vừa đi. “Có chuyện gì thế, Jan?” bà già hỏi cậu thanh niên mặc pyjama, có khuôn mặt ngây thơ, ngờ nghệch vừa mới đến sau lưng bà. “Tại sao mọi người đang đêm hôm lại ra hết đây?” bà ta hỏi tiếp khi thấy một người phụ nữ khác tóc đã muối tiêu, mặc váy ngủ, xuất hiện. “Benny, nói cho ta rõ!” bà ta ra lệnh.

Laura đến đằng sau, bà Warkick nói tiếp, “Mọi người điếc hết rồi hay sao? Laura, có chuyện gì? Jan - Jan - không ai nói cho ta biết nhà này xảy ra chuyện gì hay sao?”

“Cháu nghĩ đó là Rirchard,” cậu ta nói. Bên ngoài đã khoảng mười chín tuổi, nhưng giọng nói và thái độ của cậu ta thì nhỏ tuổi hơn nhiều. “Anh ấy lại bắn sương mù đấy ạ.”

Giọng cậu ta có vẻ bức tức. “Bác bảo anh ấy đừng bắn lúc mọi người ngủ đi ạ. Cháu đang ngủ ngon, cả Benny nữa. Đúng không chị Benny? Laura, chị cẩn thận đấy, Richard đáng sợ lắm. Benny, cẩn thận.”

“Ngoài kia sương mù nhiều quá,” Laura nói, mắt nhìn qua cửa sổ cạnh cầu thang. “Không còn nhìn rõ lối đi nữa. Con không hiểu tại sao anh ấy lại bắn cái gì lúc sương thế này. Thật là quái đản. Hình như lúc này con nghe thấy tiếng kêu.”

Benny, có vẻ ngoài mạnh mẽ và tỉnh táo, dáng dấp cho thấy đã từng làm y tá trong bệnh viện, tỏ vẻ bất nhẫn, “Tôi không hiểu sao chị lại phải bức chứ, chị Larua. Richard đang tự giải khuây như mọi lần thôi. Tôi thì không nghe thấy tiếng súng, chắc chẳng có việc gì đâu. Chị đang tự tưởng tượng ra đó thôi. Có điều tôi nghĩ Richard khá ích kỷ, tôi sẽ nói thế với anh ấy.” Rồi Bennett gọi to, “Richard,” khi bước vào thư phòng. “Giờ này không phải lúc đâu, Richard. Anh làm mọi người sợ đấy, Richard.”

Laura, lúc này đã mặc váy ngủ, bước theo Bennett vào phòng. Khi Laura bật đèn rồi đến chỗ sofa, Jan cũng đi theo. Nó thấy Bennett đang nhìn chăm chú vào Richard Warwick trên xe lăn. “Sao thế chị Benny?” Jan hỏi. “Có chuyện gì?”

Bennett đáp, giọng bình tĩnh lạ lùng. “Richard tự sát rồi.”

“Xem này,” Jan hét tướng lên, tay chỉ cái bàn. “Súng của Richard biến đâu rồi.”

Vừa lúc đó có tiếng người gọi từ ngoài vườn, “Trong đó có chuyện gì thế? Có gì không ổn sao?”

Nhìn qua cửa sổ trong hốc, Jan hét lên, “Nghe chưa, có người ngoài vườn.”

“Ngoài kia à?” Bennett hỏi. “Ai nhỉ?” Cô ta quay ra cửa rồi vén rèm lên, vừa lúc Starkwedder thành linh hiện ra. Bennett vội vã bước lùi khi Starkwedder dồn bước tới hỏi, “Có chuyện gì thế? Ở đây xảy ra chuyện gì?” Mắt vị khách dừng ở xe lăn của Richard Warwick. “Người này chết rồi!” ông ta thốt lên. “Bị bắn.” Ông ta nhìn xung quanh tỏ ý nghi ngờ tất cả mọi người.

“Thế ông là ai? Ông ở đâu tới đây?” Bennett hỏi.

“Xe tôi vừa bị đâm xuống rãnh,” Starkwedder đáp. “Tôi lạc đường mấy tiếng đồng hồ. Tình cờ thấy cánh cổng nên vào đây nhờ giúp đỡ, gọi điện thoại. Tôi nghe thấy có tiếng súng, thấy có người lao ra cửa này, va cả vào tôi.”

Tay đưa khẩu súng ra, Starkwedder nói thêm, “Người đó làm rơi thứ này.”

“Người đó đi đâu rồi?” Bennett hỏi.

“Sương mù thế này thì làm sao mà tôi biết được chứ.” Starkwedder đáp.

Jan đứng ngay trước xe của Richard, mắt trừng trừng ngó cái xác. Nó hét lên, “Richard bị bắn này.”

“Trông có vẻ thế thật,” Starkwedder đồng ý. “Các vị nên báo cảnh sát đi.” Ông ta đặt khẩu súng lên chiếc bàn cạnh xe lăn, cầm bình rượu lên rồi rót vào ly. “Ông ấy là ai?”

“Là chồng tôi,” Laura bình thản đáp khi ngồi xuống ghế sofa.

Giọng cố tỏ ra quan tâm, Starkwedder nói, “Đây - bà uống một chút đi.” Laura ngược

mắt lên nhìn. “Bà đang bị sốc,” ông ta nhấn mạnh. Khi bà ta cầm lấy cái cốc, Starkwedder mỉm cười - lưng quay về phía mọi người trong nhà - để Laura đủ hiểu ông ta đã dàn xếp việc dẫu tay trên cái ly thế nào. Sau đó ông ta quay lại, ném mũ lên ghế bành thì chợt thấy cô Bennett định cúi xuống xem thi thể Richard Warwick, liền vội quay lại. “Đừng, cô không nên động vào cái gì cả.” Ông ta nói thêm, “Tôi thấy có vẻ như án mạng rồi, thế nên đừng động vào cái gì là hơn.”

Bennett đứng thẳng người, bước lùi lại, có vẻ hoảng hốt. “Án mạng? Sao có thể là án mạng chứ!”

Bà Warwick, mẹ của Richard, lúc đó cũng vừa đi ra cửa. Bà ta vừa bước vào vừa hỏi, “Có chuyện gì thế này?”

“Richard bị bắn. Richard bị bắn rồi!” Jan nói, không kiềm chế được sự phẫn khích.

“Yên nào, Jan.” Bennett nạt nó.

“Nói gì ta nghe không rõ?” Bà Warwick hỏi lại.

“Ông ấy nói... án mạng,” Benny đáp, chỉ Starkwedder.

“Richard,” bà Warwick lẩm bẩm khi Jan cúi xuống thi thể rồi gọi mọi người, “Xem này, trên ngực anh ấy có gì ấy - tờ giấy - có chữ nữa.” Nó với tay định lấy thì bị Starkwedder ngăn lại. “Làm gì thì làm, đừng động vào đó.” Sau đó ông ta đọc to, từng chữ, “Tháng Năm - ngày mười lăm - trả hết.”

“Chúa ơi. MacGregor,” Bennett hét lên, lùi lại sau ghế sofa.

Laura đứng phắt dậy. Bà Warwick thì cau mày, hỏi “Phải chăng là... là cha của... con bé bị chẹt đó...?”

“Tất nhiên rồi, MacGregor,” Laura lẩm bẩm nói một mình rồi ngồi xuống ghế bành.

Lúc đó Jan bước tới sát thi thể. “Nhìn này - toàn là báo thối, bị cắt lung tung,” giọng nó vẫn đầy phẫn khích. Starkwedder một lần nữa lại phải ngăn nó lại. “Đừng có động vào đó. Cái đó là việc của cảnh sát.” Nói rồi ông ta bước tới chỗ điện thoại. “Tôi gọi được chứ?”

“Đừng,” bà Warwick nói dứt khoát. “Để tôi.” Giờ đã làm chủ tình hình và bình tĩnh trở lại, bà đi đến bên bàn và quay số. Jan phẫn khích đến bên ghế đầu, hỏi Bennet, “Chị có nghĩ là chính là cái người bỏ chạy lúc nãy không?”

“Ssh, Jan,” Bennett khẽ nạt nó khi bà Warwick nói trên điện thoại, nhỏ nhưng rõ ràng. “Đồn cảnh sát đó phải không. Tôi gọi từ nhà Llangelert của ông Richard Warwick. Ông Warwick vừa bị ... bắn chết.”

Bà ta tiếp tục nói trên điện thoại với giọng rất nhỏ, nhưng những người còn lại trong phòng cố tập trung nghe cho rõ. “Không, do người lạ tìm thấy. Người này bị hỏng xe gần đây, tôi nghĩ thế... Được, tôi sẽ chuyển lời. Tôi sẽ gọi cho nhà trọ. Các ông có thể cho xe đưa anh ta tới đó khi xong việc ở đây à?... Tốt quá.”

Quay lại với mọi người trong nhà, bà Warwick thông báo, “Cảnh sát sẽ đến ngay khi họ đi được trong sương mù. Họ sẽ cho hai xe đến. Một xe sẽ đưa vị này đi,” bà ta ra hiệu về phía Starkwedder, “tới nhà trọ trong làng. Họ muốn anh ta ở đêm tại đó, sáng mai sẽ trao

đổi thêm.”

“Đằng nào thì tôi cũng chịu chả lấy xe ra được khỏi rãnh, nên như thế cũng được,” Stardwedder nói. Vừa lúc đó cánh cửa ra hành lang bật mở, một người đàn ông tóc sẫm màu, chiều cao trung bình, tuổi trạc tứ tuần bước vào phòng, tay vẫn đang buộc dây áo ngủ. Bước qua cửa thì ông ta dừng lại ngay.

“Có chuyện gì vậy thưa bà?” ông ta hỏi bà Warwick, rồi chợt nhìn thấy thi thể của Richard Warwick phía đằng sau. “Ôi chúa tôi ơi.”

“Tôi e là phải báo cho ông biết đã có thảm kịch xảy ra, Angell,” bà Warwick đáp. “Richard đã bị bắn, cảnh sát đang đến rồi.” Hướng về phía Starwedder, bà ta tiếp, “Đây là Angel, người giúp việc của Richard.”

Người giúp việc đáp lại sự hiện diện của Starkwedder bằng một cái cúi chào không một chút tập trung. “Ôi chúa ơi,” ông ta nói, mắt không rời thân thể của người chủ.

Ngày hôm sau, lúc mười một giờ, thư phòng của Richard Warwick trông đã hiểu khách hơn so với đêm sương mù vừa qua. Cũng một phần là nhờ mặt trời đã lên, mang lại ánh sáng cho một ngày lạnh lẽo, và một phần là cánh cửa ra vườn đã mở rộng. Đêm qua người ta đã mang xác nạn nhân đi, còn cái xe lăn đã được đẩy lùi vào hốc tường, nhường vị trí trung tâm phòng cho chiếc ghế bành. Cái bàn nhỏ đã được dọn sạch, chỉ để lại bình rượu và cái gạt tàn.

Một anh chàng điển trai, chưa đến ba mươi tuổi, tóc ngắn, sẫm màu, mặc áo khoác thể thao, quần xanh sẫm, đang ngồi trên chiếc xe lăn, tay cầm một quyển thơ đọc. Một hồi sau, anh ta đứng dậy, lẩm bẩm, “Hay. Hay và lắng đọng.” Chất giọng anh ta thật nhẹ nhàng, mang chút âm hưởng của xứ Wales.

Anh ta gặp quyển thơ đang đọc lại rồi đặt trả về giá sách trên hốc, sau đó quan sát toàn bộ căn phòng trước đi về phía cửa ra vườn, bước ra bên ngoài. Gần như đúng lúc đó thì một người trung niên, dáng khỏe mạnh, sắc mặt hầu như không bộc lộ xúc cảm, xách một chiếc va ly bước vào thư phòng qua cửa thông sang phòng lớn. Người này đến bên chiếc ghế bành được đặt hướng ra vườn, để va ly lên đó rồi nhìn ra ngoài. “Hạ sĩ Cadwallader,” ông ta gọi lớn.

Người thanh niên lúc trước quay lại thư phòng. “Xin chào ngài, thanh tra Thomas.” Đoạn anh ta ngâm nga, “Season of mists and mellow fruitfulness, close bosom friend of the maturing sun”.

Viên thanh tra đang định cởi khuy áo khoác cũng phải dừng lại lờm anh chàng hạ sĩ. “Cậu nói gì?” ông ta hỏi, không hề giấu vẻ châm chọc.

‘Thơ của Keats,’ anh chàng hạ sĩ thanh minh với vẻ rất tự mãn. Viên thanh tra đáp lại bằng ánh mắt khó chịu, nhún vai, cởi áo khoác ngoài, đặt lên xe lăn trong hốc tường, rồi quay lại chỗ cái va ly.

“Thực ra hôm nay cũng không thể gọi là đẹp trời,” hạ sĩ Cadwallader tiếp tục. “Cứ nghĩ đến việc tối qua phải mò đến đây mà xem. Mấy năm nay mới lại thấy đợt sương mù như thế. ‘Sương vàng cọ mình vào khung cửa.’ Thơ của Eliot đó.” Không thấy viên thanh tra phản ứng gì về câu thơ vừa trích, anh ta tiếp, “Thảo nào trên đường Cardiff có nhiều tai nạn đến thế.”

“Thế là tốt rồi,” viên thanh tra nhận xét bằng giọng ra điều chẳng buồn quan tâm.

“Tốt thì chưa chắc,” tay hạ sĩ cố hâm nóng chủ đề. “Ở Porthcawl có vụ nặng lắm. Một người chết, hai trẻ em bị thương nặng. Bà mẹ khóc lăn bên đường. ‘Nước mắt trào mi...’”

Viên thanh tra kịp ngắt lời, “Đã lấy dấu tay xong chưa?”

Thấy rằng tốt hơn cả là tập trung vào việc trước mắt, hạ sĩ Cadwallader đáp, “Rồi, thưa sếp. Tôi đã chuẩn bị sẵn để sếp xem.” Anh ta nhặt tập tài liệu trên bàn rồi mở ra. Viên

thanh tra ngồi xuống ghế xem tờ in dấu tay đầu tiên trong tập hồ sơ. “Người nhà không khó để về việc lấy dấu tay chứ?” ông ta hỏi bằng giọng.

“Không gặp trở ngại nào, thưa sếp. Họ hợp tác lắm - phải nói rất sẵn lòng. Chuyện đó cũng bình thường.”

“Tôi không chắc thế đâu,” viên thanh tra nhận xét. “Thường thì người ta cũng ngại lắm, vì sợ là dấu tay sẽ bị đưa vào tàng thư.” Ông ta hít một hơi dài, vươn tay dẫn gân gót, rồi tiếp tục xem mấy dấu tay. “Xem nào. Ông Warwick - tức là nạn nhân. Bà Laura Warwick, vợ nạn nhân. Bà Warwick già, mẹ nạn nhân. Jan Warwick, cô Bennett, còn.. ai đây nữa? Angle? À, Angell. Đúng rồi, tay này vừa là y tá vừa giúp việc cá nhân đúng không? Còn hai bộ dấu tay nữa. Xem nào. Bên ngoài cửa, trên bình rượu, trên cốc có dấu tay của Richard Warwick, của Angell và của bà vợ là Laura Warwick; trên bật lửa, trên khẩu súng... là Michael Starkwedder. Ông ta đã đưa bà Warwick cốc rượu và chính ông ta đã mang súng từ vườn vào.”

Hạ sĩ Cadwallader gật đầu. “Starkwedder,” anh ta nói với vẻ nghi ngờ.

Viên thanh tra nói như cười, “Cậu không thích ông ta hay sao?”

“Ông ta làm gì ở chỗ này? Tôi muốn biết điều đó,” tay hạ sĩ nói. “Lao xe xuống rãnh, vào nhà thì phát hiện ra vụ giết người?”

Viên thanh tra quay ghế lại đối diện tay cảnh sát trẻ tuổi. “Chính cậu tối qua cũng suýt đâm xuống rãnh khi đang trên đường đến ngôi nhà có án mạng đấy. Còn về việc ông ta làm gì ở đây thì thực là ông ta đã ở đây - ở khu vực này - cả tuần trước, tìm mua một ngôi nhà nhỏ.”

Người hạ sĩ vẫn chưa có vẻ bị thuyết phục, nhưng viên thanh tra đã quay trở lại với cái bàn, nói thêm, “Có vẻ như bà nội ông ta là người xứ Wales, hồi bé ông ta đã từng qua đây nghỉ rồi.”

Lúc này tay hạ sĩ đã mềm lòng, “À, nếu có bà nội là người vùng này thì lại là chuyện khác rồi còn gì nữa.” Anh ta giơ tay phải ra ngâm nga, “ ‘Ngả này đi London, ngả kia về xứ Wales. Đường tôi đi lại đâm ra biển, đến với những cánh buồm căng gió.’ John Masefield viết hay thật. Thế mà lại bị đánh giá thấp.”

Viên thanh tra định nói gì đó nhưng nghĩ thế nào lại thôi, chỉ mỉm cười. “Phải xin gấp hồ sơ về Starkwedder từ Adaban ngay. Cậu đã có dấu tay đối chiếu về ông ta chưa?”

“Tôi đã bảo Jones qua quán trọ chỗ ông ta nghỉ đêm hôm qua,” Cadwallader báo cáo, “nhưng ông ta đã đi nhờ người cứu hộ xe rồi. Jones có gọi đến ga-ra, nói với ông ta khi ông ta ở đó. Đã bảo ông ta tới trình diện ở đồn càng sớm càng tốt.”

“Tốt. Còn cái bộ dấu tay chưa xác định này. Dấu tay người này đặt trên mặt bàn cạnh xác nạn nhân, rất rõ. Cũng có ở bên ngoài và bên trong cửa ra vườn, nhưng bị mờ.”

“Tôi đoán là của MacGregor,” người hạ sĩ vừa nói vừa búng ngón tay.

“Ờ, có thể lắm,” viên thanh tra miễn cưỡng chấp nhận ý tưởng đó. “Nhưng không thấy dấu tay này trên khẩu súng. Chắc cậu sẽ lại cho rằng khi định dùng súng giết người thì

hắn sẽ biết là phải đeo găng chứ gì.”

“Cũng không hẳn,” hạ sĩ nói. “Với loại người chông chênh như MacGregor - ý tôi là sau khi con gái hắn bị chết ấy - thì cũng chưa chắc nghĩ đến chuyện đó.”

“Ta sẽ sớm nhận được mô tả về MacGregor từ Norwich thôi,” thanh tra nói.

Người hạ sĩ tựa vào chiếc ghế đầu. “Vụ này đúng là bi kịch, dù xét từ góc độ nào. Vợ vừa mới chết, con gái độc nhất lại bị xe điên đâm.”

“Nếu đúng theo lời cậu là xe điên, chạy ẩu,” viên thanh tra chỉnh lại, “thì Richard Warwick chẳng phải đã bị kết án giết người hay sao? Ít ra cũng bị phạt theo luật giao thông. Đằng này đến bằng lái cũng không bị thu.” Ông ta lục trong va ly, lấy ra khẩu súng là hung khí giết người.

“Lúc nào chẳng có kẻ dối trá chứ,” hạ sĩ Cadwallader nói. “‘Thế gian này ngập tràn giả dối.’ Lời Shakespeare đó ạ.”

Viên thanh tra chẳng buồn đứng lên mà chỉ trừng trừng nhìn tay cảnh sát trẻ. Một thoáng sau, người hạ sĩ trở về với thực tại, đứng lên. “Dấu bàn tay trên mặt bàn,” viên thanh tra vừa nói vừa đi tới bên chiếc bàn, tay cầm khẩu súng, nhìn xuống mặt bàn. “Có lẽ nào...”

“Có lẽ đó là khách nào đó đến nhà chẳng?” hạ sĩ Cadwallader gợi ý.

“Có lẽ vậy,” thanh tra đồng ý. “Nhưng thấy bà Warwick nói thì hôm qua không có khách đến nhà. Cái tay giúp việc - Angell - có khi có thêm điều gì cho ta biết đấy. Đi gọi ông ta đến đây cho tôi.”

“Vâng, thưa sếp,” Cadwallader nói rồi bước ra.

Còn lại một mình, viên thanh tra xò tay trái úp lên mặt bàn, cúi xuống ghế như thể đang nhìn vị khách vô hình ngồi đó. Ông ta đến bên cửa, bước ra ngoài, nhìn ngó hai bên. Thanh tra xem xét kỹ ổ khóa cửa ra vườn, thấy tay hạ sĩ trở lại cùng với Angell - người giúp việc riêng của Richard Warwick - thì cũng bước vào trong phòng. Angell lúc này mặc áo khoác màu xám, sơ mi trắng, cà-vạt sẫm màu, quần sọc.

“Ông là Henry Angell?” thanh tra hỏi.

“Vâng, thưa ông,” Angell đáp.

“Ông ngồi xuống kia đi.”

Angell đến bên sofa ngồi xuống. Thanh tra nói tiếp, “Thế ra ông làm giúp việc, là y tá riêng cho ông Richard Warwick - bao lâu rồi nhỉ?”

“Thưa, cũng dễ ba năm rưỡi rồi.” Angell có vẻ bình thản nhưng đôi mắt ánh lên điều gì đó.

“Ông hài lòng với công việc chứ?”

“Thưa, rất hài lòng ạ,” Angell đáp.

“Phục vụ ông Warwick ông thấy thế nào?” thanh tra hỏi.

“Dạ, ông ấy khá khó tính.”

“Nhưng cũng có điểm gì đó tốt chứ?”

“Thưa, có.” Angell thú nhận, “Tôi được trả lương rất cao.”

“Thế là đủ bù đắp cho những điều phiền toái đúng không?” thanh tra hỏi vặn.

“Dạ. Tôi đang cố tích lũy một chút.”

Viên thanh tra thả mình vào ghế bành, đặt súng lên chiếc bàn bên cạnh. “Trước khi đến làm cho ông Warwick thì ông làm gì?”

“Cũng kiểu việc thế này, thưa ông. Tôi có thể cho ông xem giấy giới thiệu. Hy vọng ông thấy những chủ cũ đều hài lòng về tôi. Những chủ cũ - bệnh nhân cũ - của tôi cũng khá khó tính, ví dụ như Đức ngài James Walliston. Giờ ngài ấy đã tự nguyện sống ở viện tâm thần. Làm cho ngài ấy rất khó, thưa ông.” Ông ta hạ giọng khi nói thêm, “Nghiện ma túy.”

“Được rồi,” thanh tra nói. “Ông Warwick không nghiện chứ nhỉ?”

“Không, thưa ông. Ông Warwick chỉ uống rượu thôi.”

“Nhưng uống nhiều chứ?” thanh tra hỏi thêm.

“Thưa, đúng vậy. Ông ấy tửu lượng lớn, nhưng không phải dạng con nghiện. Chắc ông hiểu ý tôi. Không có biểu hiện xấu nào cả.”

Viên thanh tra dừng một lúc rồi hỏi tiếp, “Còn về súng ống này thì sao - bắn thú vật à?”

“À, đó là sở thích của ông ấy, thưa ông. Trong nghề chúng tôi gọi là sự bù đắp. Ông ấy trước đây là thợ săn có hạng, theo tôi biết là thế. Trong phòng ngủ ông ấy có cả kho súng.” Ông ta hất đầu về phía mấy phòng còn lại trong nhà. “Súng trường, súng hơi, súng lục, côn xoay.”

“Tôi hiểu rồi,” thanh tra nói. “Ông xem qua khẩu này xem thế nào.”

Angell đứng lên, bước về phía chiếc bàn, rồi ngấp ngừng. “Không sao đâu,” thanh tra động viên, “ông cứ cầm lên, không ảnh hưởng gì.”

Angell từ từ cầm khẩu súng lên. “Ông có nhận ra không?” thanh tra hỏi.

“Cũng khó nói, thưa ông. Trông thì giống súng của ông Warwick, có điều tôi đâu biết nhiều về vũ khí đâu. Tôi không thể đoán chắc là tối qua ông ấy để khẩu nào trên bàn bên cạnh.”

“Chẳng lẽ ông ta không để cùng một khẩu hàng đêm hay sao?”

“Ồ, không ạ. Ông ấy thích kiểu khác. Mỗi hôm một khẩu.” Angell đưa khẩu súng lại cho viên thanh tra.

“Ông ta cần súng làm gì tối hôm qua khi sương mù thế?”

“Thói quen thôi, thưa ông. Ông ấy quen như thế rồi, nói thế cũng được ạ.”

“Được rồi. Ông ngồi xuống đi.”

Angell ngồi xuống ghế sofa. Viên thanh tra xem kỹ nòng súng rồi hỏi tiếp, “Ông nhìn thấy ông Warwick lần cuối khi nào?”

“Khoảng mười giờ kém mười lăm tối hôm qua, thưa ông. Ông ấy lúc đó có để trên bàn một chai rượu và một cái ly, một khẩu súng ông ấy chọn từ trước. Tôi thu xếp cho ông ấy xong mới chào để đi ngủ.”

“Ông ấy không về giường hay sao?” thanh tra hỏi.

“Thưa, không ạ. Nếu ông nói về giường ngủ thì không. Ông ấy ngủ tại xe lăn luôn. Sáu giờ sáng thì tôi mang trà đến, đẩy ông ấy vào phòng ngủ - trong đó có chỗ tắm luôn - để ông ấy vệ sinh, cạo râu, rồi ông ấy sẽ ngủ đến giờ ăn trưa. Tôi thấy ông ấy bị bệnh mất ngủ buổi đêm, thế nên ông ấy thích ngồi trên xe lăn. Ông ấy là người khổ hạnh.”

“Khi ông đi thì cửa ra vườn có đóng không?”

“Có đóng. Tối qua, bên ngoài sương mù nhiều, ông ấy không muốn sương tràn vào trong nhà.”

“Hiểu rồi. Tôm lại cửa đóng, có khóa không?”

“Thưa không. Cửa đó không khóa bao giờ.”

“Nghĩa là nếu muốn thì ông ta mở được ngay?”

“Đúng vậy ạ. Ông ấy ngồi xe lăn mà. Ông ấy có thể lăn tới bên cửa, mở ra nếu trời quang đãng.”

“Được rồi.” Thanh tra suy nghĩ một lúc rồi hỏi. “Tối qua ông có nghe thấy tiếng súng không?”

“Không, thưa ông,” Angell đáp.

Thanh tra bước đến bên sofa, nhìn xuống mặt Angell. “Như thế chẳng phải lạ lắm hay sao?”

“Không, không lạ đâu, thưa ông. Phòng của tôi cách cũng một quãng. Đi hết hành lang, qua một cái cửa dày cộp đằng kia ngôi nhà.”

“Thế lúc cần gọi ông thì ông chủ không thấy khó khăn hay sao?”

“Thưa không,” Angell đáp. “Ông ấy có nổi chuông vào phòng tôi mà.”

“Tối qua ông ấy không bấm chuông lần nào?”

“Thưa không,” Angell lặp lại. “Nếu có bấm thì tôi dậy ngay lập tức. Chuông đó tiếng to lắm, thưa ông.”

Thanh tra Thomas thì người xuống tay ghế sofa để tiếp cận Angell theo một hướng khác.

“Thế ông ...” viên thanh tra nói với giọng đang cố kiềm chế thì bị tiếng chuông điện thoại chen vào. Ông chờ cho hạ sĩ Cadwallader đến trả lời nhưng tay hạ sĩ lại có vẻ như đang mơ mộng, môi đang lẩm nhẩm những dòng thơ nào đó. Chợt nhận ra thanh tra đang nhìn mình chằm chằm và điện thoại đang réo gọi, hạ sĩ bật dậy, “Xin lỗi sếp, thơ đang hay quá.” Anh ta vội bước tới chỗ bàn điện thoại. “Hạ sĩ Cadwallader đây.” Nghe đầu bên kia nói xong, anh ta quay sang thanh tra, “Cảnh sát Norwich, thưa sếp.”

Thanh tra Thomas cầm lấy điện thoại từ Cadwallader, ngồi xuống ghế. “Ông đấy hả, Edmundson? Thomas đây... Thế à, tốt rồi... Phải... Calgary, phải... phải đấy. Đúng là người cô. Chết khi nào? Hai tháng trước à?.... Tôi hiểu rồi. Số 18, phố 34, Calgary.” Thanh tra khó chịu nhìn Cadwallader, ra hiệu ghi lại địa chỉ. “Ồ thế à? ... Nói chậm thôi.” Ông lại nhìn tay hạ sĩ. “Chiều cao trung bình,” ông nhắc lại. “Mắt xanh, tóc sẫm, có để râu... Phải,

ông có nhớ vụ đó... Loại người dễ bột phát? ...Rồi ... Ông đang gửi luôn rồi? Tốt lắm. Cảm ơn ông, Edmundson. Cho tôi biết ông nghĩ thế nào?... À, tôi biết là kết quả thế nào mà, nhưng bản thân ông thì thấy sao? À, ra vậy.... Một hai lần trước khi.... Tất nhiên rồi. Cảm ơn ông.”

Thanh tra đặt điện thoại xuống rồi nói với hạ sĩ, “Có tin về tay MacGregor. Có vẻ như sau khi vợ chết thì tay này từ Canada trở về Anh sống, để lại đứa con cho bà cô bên vợ sống ở North Walsham vì gã mới kiếm được việc ở Alaska, không mang thằng bé theo được. Cái chết của đứa bé khiến gã phát khùng, thề sẽ trả thù Warwick. Mấy trường hợp thế này cũng không có gì lạ cả. Gã lại quay về Canada. Đã có địa chỉ của gã. Người của ta sẽ đánh điện sang hỏi bên Calgary. Bà cô trông con cho gã cũng vừa mới mất hai tháng trước.” Chợt ông quay sang hỏi Angell. “Thời gian đó cũng cũng có mặt đúng không Angell? Vụ tai nạn đâm xe ở North Walsham, chệt chết thằng bé.”

“Thưa ông, có,” Angell đáp. “Tôi còn nhớ rõ lắm.”

Viên thanh tra đứng ngay dậy, tới bên người giúp việc. Thấy cái ghế để trống, hạ sĩ Cadwaller liền chộp lấy cơ hội ngồi nghỉ chân. “Cụ thể thế nào?” thanh tra hỏi Angell. “Ông kể lại cho tôi nghe.”

“Ông Warwick lúc đó đang chạy xe trên đường cái thì có một thằng bé từ một căn nhà lao ra,” Angel kể. “Hình như đó là quán rượu thì phải, tôi nhớ là thế. Lúc đó thì không thể dừng kịp được nên ông Warwick chưa kịp phản ứng thì đã chệt qua nó mất rồi.”

“Lúc đó đang đi nhanh à?” thanh tra hỏi.

“Ồ, không, thưa ông. Trong buổi sơ thẩm đã làm rõ việc này rồi ạ. Ông Warwick lúc đó chạy ở tốc độ cho phép.”

“Tôi biết người ta nói như thế,” thanh tra bình luận.

“Đúng là như thế đó ạ,” Angell khẳng định. “Y tá Warburton - y tá của ông Warwick lúc đó - cũng ngồi trong xe, cũng nhận định như vậy mà.”

Thanh tra bước qua một đầu ghế sofa. “Lúc đó cô ta tình cờ nhìn vào đồng hồ tốc độ hay sao?”

“Tôi nghĩ là có nhìn vào đồng hồ tốc độ,” Angell trả lời không chút vấp vấp. “Cô ấy ước tính xe chạy tầm hai mươi đến hai mươi lăm dặm một giờ. Ông Warwick được tha bổng.”

“Nhưng bố thằng bé không đồng ý?” thanh tra hỏi.

“Tôi nghĩ chuyện đó cũng tự nhiên thôi, thưa ông,” Angell bình phẩm.

“Trước đó ông Warwick có uống rượu không?”

Angell né câu trả lời. “Hình như ông ấy có uống một ly sê-ri, thưa ông.” Hai người nhìn nhau, sau đó thanh tra Thomas bước tới cửa ra vườn, lấy khăn tay ra xì mũi. “Tạm thời thế là đủ rồi,” ông nói với Angell.

Angell đứng lên, bước đến cửa. Sau một chút lưỡng lự, ông ta quay lại nói, “Ông cho tôi hỏi, có phải ông Warwick bị bắn bằng súng của ông ấy không?”

Thanh tra quay lại. “Cái đó còn phải tìm hiểu đã. Kẻ bắn ông ta đã va phải ông

Starkwedder lúc đó đang mò vào nhà để nhờ giúp kéo xe bị kẹt ra khỏi rãnh. Lúc va chạm, người kia làm rơi khẩu súng. Ông Starkwedder nhặt lên - là khẩu này.” Thanh tra trở khẩu súng nằm trên bàn.

“Ra vậy. Cám ơn ông.” Angell nói xong liền quay lưng đi ra cửa.

“Mà này,” thanh tra nói thêm, “hôm qua nhà có khách đến không? Tối hôm qua ấy?”

Angell khựng lại một chút rồi liếc nhanh về phía thanh tra. “Lúc này... tôi không nhớ là có người tới, thưa ông.” Ông ta đi ra, đóng cửa lại.

Thanh tra Thomas quay lại chiếc bàn. “Nếu cậu muốn hỏi,” thanh tra nói nhỏ với hạ sĩ, “thì tôi nói luôn là tay này khó chơi đấy. Khó nắm được con người này. Tôi không thích thế.”

“Tôi cũng đồng ý với sếp. Tay này không đáng tin chút nào.” Giật mình thấy sếp đang đứng, mình đang ngồi, Cadwallader bật giậy.

Viên thanh tra cầm lấy cuốn sổ ghi chép Cadwallader đưa, vừa đọc vừa nói, “Không biết tay Angell này còn giấu chuyện gì về tối hôm qua không nữa.” Rồi chợt ông hỏi Cadwallader, “Cậu viết gì thế này? ‘Tháng mười một trời sương, Tháng mười hai trời nắng.’ Lại thơ Keats à?”

“Không ạ,” hạ sĩ tự hào đáp. “Của Cadwallader.”

Thanh tra quăng quyển sổ trở lại cho Cadwallader đúng lúc cửa mở rồi cô Bennett đi vào, khép cửa cẩn thận. “Thanh tra,” cô nói, “bà Warwick muốn gặp ông. Bà ấy đang hơi khó ở một chút.” Cô vội nói thêm, “Ý tôi là cụ bà Warwick, mẹ của Richard. Cụ không chịu nhận nhưng tôi thấy sức khỏe cụ không tốt, nên ông nên nhẹ nhàng với cụ. Ông tiếp cụ được không?”

“Tất nhiên rồi,” thanh tra đáp. “Cô mời cụ vào đây.”

Cô Bennett ra mở cửa, ra hiệu cho cụ bà Warwick vào. “Không phiền gì đâu, cụ Warwick,” cô quản gia trấn an bà già rồi bước ra, khép cửa lại.

“Chào cụ,” thanh tra nói. Bà Warwick không đáp lại lời chào mà đi thẳng vào vấn đề. “Thanh tra nói cho tôi biết,” bà nói như ra lệnh, “tiến độ đến đâu rồi?”

“Nói về chuyện đó lúc này còn hơi sớm, thưa cụ,” ông trả lời, “nhưng cụ cứ an tâm là chúng tôi đang làm hết sức mình.”

Bà Warwick ngồi xuống ghế sofa, để cái gậy chống tì vào tay. “Về cái tay MacGregor,” bà hỏi, “hắn có mặt ở khu vực này gần đây không? Có ai thấy hắn không?”

“Chúng tôi đang điều tra việc đó rồi,” thanh tra nói cho bà rõ. “Nhưng chưa thấy báo có người lạ nào ở khu vực này cả.”

“Thằng bé tội nghiệp đó,” bà Warwick nói tiếp, “thằng bé bị Richard chẹt ấy, tôi nghĩ nó đã làm bố nó mất trí rồi. Người ta nói với tôi lúc đó bố nó rất hùng hổ, rất dữ tợn. Có thể đó cũng là tự nhiên. Nhưng hai năm rồi. Thật không thể tin được.”

“Đúng vậy,” thanh tra thống nhất, “có vẻ là chờ đợi cũng lâu đấy.”

“Ông ta có máu người Scot trong mình mà,” bà Warwick trầm tư. “Mang họ MacGregor. Kiên nhẫn, chờ đợi. Người Scot.”

“Đúng là bản chất của họ,” hạ sĩ Cadwallader nói toáng lên, dường như quên mất mình đang ở đâu, nghĩ gì nói nấy, “‘Khi người Scot đứng lên, còn có gì cản được...’,” anh ta định ngâm tiếp thì bị ánh nhìn bất bình, sắc lạnh của thanh tra cản trở.

“Con trai cụ không nhận được cảnh cáo nào trước à?” thanh tra Thomas hỏi bà Warwick. “Không có thư đe dọa hay đại loại như thế?”

“Không, chắc không có đâu. Nếu có thì Richard đã nói rồi, đã cười nhạo là đằng khác.”

“Ông ấy hẳn không coi chuyện đó là nghiêm túc?” thanh tra hỏi lại.

“Richard luôn cười nhạo những điều nguy hiểm,” bà Warwick tự hào về con trai.

“Sau vụ tai nạn,” thanh tra nói tiếp, “con trai cụ có bồi thường gì cho bố đứa bé không?”

“Dĩ nhiên,” bà Warwick nói. “Richard đâu phải hạng người ti tiện. Nhưng bị từ chối. Từ chối thẳng thừng ấy.”

“Hẳn rồi,” thanh tra lẩm bẩm.

“Theo tôi biết thì vợ của MacGregor cũng đã mất rồi,” bà Warwick hỏi tương. “Ông ta chỉ còn có thằng bé trên thế giới này. Đúng là bi kịch.”

“Nhưng theo cụ nghĩ thì có phải đó là lỗi của con trai cụ không?” thanh tra hỏi. Khi thấy bà Warwick không trả lời, ông hỏi lại, “Tôi nói... không phải lỗi của con trai cụ sao?”

Bà Warwick vẫn lặng yên một lúc rồi nói, “Tôi nghe ông nói mà.”

“Cụ thấy thế không đúng?” thanh tra gặng hỏi.

Bà Warwick quay người đi, có vẻ xấu hổ, tay bấu vào đệm ghế. “Richard uống nhiều lắm,” cuối cùng bà cũng nói. “Tất nhiên hôm đó nó cũng uống nữa.”

“Một ly s-ri?” thanh tra hỏi luôn.

“Một ly s-ri!” bà Warwick nhắc lại kèm theo một tiếng cười cay đắng. “Nó đã uống rất nhiều. Đã uống... rất nhiều. Cái bình đằng kia...” Bà chỉ cái bình đặt trên bàn gần ghế bành. “Cứ buổi tối là bình đó lại được đổ đầy rượu, đến sáng là lại chẳng còn gì.”

Ngồi trên ghế đầu, đối mặt với bà Warwick, thanh tra nói thấp giọng, “Cụ có nghĩ con trai cụ phải chịu trách nhiệm về tai nạn đó không?”

“Tất nhiên nó phải chịu rồi. Có bao giờ tôi nghi ngờ chuyện đó đâu.”

“Nhưng ông ấy đã được tòa tha bổng,” thanh tra nói.

Bà Warwick cười. “Cái cô y tá ngồi trong xe tên là gì nhỉ? Warburton đúng không nhỉ?” Bà cười khẩy. “Cô ta thật là ngu ngốc, tận tâm tận lực với Richard. Chắc Richard cũng quăng cho cô ta một cục tiền to để mua lời chứng đó.”

“Cụ biết có chuyện đó thật?” thanh tra đánh thếp hỏi.

Bà Warwick đáp lại bằng một giọng cũng không kém, “Tôi không biết gì cả, nhưng tôi biết tự rút ra kết luận.”

Thanh tra chuyển qua chỗ hạ sĩ Cadwallader xem lại nội dung anh này ghi chép, còn bà Warwick vẫn nói tiếp. “Tôi nói thật với ông đấy. Ông muốn sự thật còn gì. Chẳng phải ông muốn đoán chắc là có đủ động cơ giết người từ phía bố thằng bé tội nghiệp hay sao chứ! Theo tôi thì có đấy. Có điều là đã bao lâu nay rồi...” giọng bà nhỏ dần rồi yên hẳn.

Thanh tra rời mắt khỏi quyển sổ, ngẩng lên hỏi, “Tối qua cụ có nghe thấy gì lạ không?”

“Tôi hơi lãng tai,” bà Warwick nói luôn. “Đến khi thấy mọi người nói ồn ào, đi qua lại cửa phòng thì tôi mới biết có chuyện. Tôi xuống đây thì thằng Jan bảo, ‘Richard bị bắn. Richard bị bắn.’ Lúc đầu tôi tưởng...” bà lấy tay chùi mắt, “tôi còn tưởng là nó đùa cơ.”

“Jan là con trai út của cụ?”

“Không phải con tôi,” bà Warwick nói, bắt gặp ánh mắt của thanh tra, bà giải thích thêm, “Tôi ly dị cũng nhiều năm rồi. Chồng tôi đi thêm bước nữa. Jan là con riêng của ông ấy.” Bà dừng lại rồi tiếp. “Cũng có vẻ phức tạp đấy chứ. Khi bố mẹ nó mất, nó chuyển đến đây ở. Richard và Laura lúc đó cũng mới cưới. Laura quý thằng em khác mẹ của Richard, đối xử với nó như em ruột vậy.”

Thấy bà dừng lại lấy hơi, thanh tra liền chộp lấy cơ hội hướng bà về chủ đề Richard Warwick. “Tôi hiểu rồi,” ông nói, “nhưng về phần Richard...”

“Tôi yêu con trai tôi, thanh tra,” bà Warwick nói, “nhưng tôi không mù quáng đến mức không thấy lỗi lầm của nó. Cũng phần lớn vì vụ tai nạn mà nó mới bị tàn phế như thế. Trước đó nó lúc nào cũng kiêu ngạo, thích phóng khoáng, nên khi phải sống một cuộc đời tàn phế quả là cực hình với nó. Chuyện đó - tôi nói thật - không làm cho nó tốt tính lên.”

“Tôi hiểu,” thanh tra nói. “Cụ có thấy hôn nhân của con trai cụ viên mãn không?”

“Tôi không biết gì về chuyện đó.” Bà Warwick tỏ rõ ý định không muốn nói thêm về chủ đề này. “Ông còn muốn biết điều gì nữa không, thanh tra?”

“Không, cảm ơn cụ,” thanh tra Thomas nói. “Nhưng xin phép cụ cho tôi trao đổi vài lời với cô Bennet.”

Bà Warwick đứng dậy, hạ sĩ Cadwallader ra mở cửa cho bà. “Ông cứ tự nhiên,” bà nói. “Ở đây chúng tôi gọi Bennett là Benny. Cô ấy giúp ông được nhiều đấy. Rất thực tế và hiệu quả.”

“Cô ấy làm cho cụ lâu chưa?” thanh tra hỏi.

“Nhiều năm rồi, lâu rồi. Chăm sóc cho Jan từ khi nó còn bé, trước đó cũng giúp cả Richard nữa. Thật ra mà nói thì cô ấy chăm sóc tất cả mọi người ở đây. Benny trung thành lắm.” Gật đầu cảm ơn người hạ sĩ, bà ra khỏi phòng.

Hạ sĩ Cadwallader đóng cửa, đứng dựa lưng vào đó nhìn thanh tra. “Tóm lại Richard Warwick là sâu rọu. Thưa sếp, tôi cũng từng nghe người ta nói thế rồi. Cả về mấy vụ súng ống trong nhà nữa. Đầu óc cũng có vấn đề.”

“Có thể lắm,” thanh tra đáp cụt lủn.

Điện thoại kêu. Ý bảo hạ sĩ ra nhắc máy, thanh tra nhìn anh ta đầy ẩn ý, nhưng Cadwallader đã chúm mắt vào quyển sổ ghi phép, bước đến ngồi thoải mái vào ghế bành, hiển nhiên đã không để ý đến tiếng chuông. Thấy tâm trí của người hạ sĩ đã không còn ở trong phòng mà đang bay bổng làm thơ, viên thanh tra thở dài bước đến bên bàn, nhắc ống nghe lên.

“A-lô,” ông nói. “Phải, nói đi... Starwedder đến rồi? Lấy dấu tay chưa?... Tốt... Phải, bảo ông ta đợi... Phải, khoảng nửa giờ nữa tôi về tới... phải, tôi muốn hỏi ông ta vài câu... Chào.”

Khi thanh tra nói gần xong câu chuyện trên điện thoại thì Bennett bước vào phòng, đứng chờ cạnh cửa. Thấy cô vào, hạ sĩ Cadwallader nhồm dậy khỏi ghế, vòng ra phía sau đứng. Cô Bennett tỏ vẻ băn khoăn, hỏi thanh tra, “Ông muốn hỏi gì tôi đúng không? Sáng nay tôi có nhiều việc phải làm lắm.”

“Đúng đấy, cô Bennet,” thanh tra đáp. “Tôi muốn nghe cô kể về vụ chẹt xe thằng bé ở Norfolk.”

“Thằng bé nhà MacGregor?”

“Phải, thằng bé nhà MacGregor. Tối qua thấy bảo cô nhớ ra cái tên này rất nhanh.”

Bennett khép cửa lại rồi nói, “Đúng, tôi nhớ tên rất giỏi.”

Thanh tra tiếp lời, “Chắc sự kiện đó cũng gây cho cô không ít ấn tượng. Nhưng lúc đó cô không ngồi trong xe, đúng không?”

Bennett ngồi xuống ghế sofa. “Không, không. Tôi không có mặt trong xe, mà là cô y tá của ông Warwick lúc đó. Y tá Warburton.”

“Cô có dự buổi sơ thẩm không?” thanh tra hỏi.

“Không. Nhưng Richard có kể lại khi về. Ông ấy nói là cha thằng bé dọa ông ấy, bảo là sẽ trả lại hết. Tất nhiên chúng tôi lúc đó không coi chuyện đó là nghiêm trọng lắm.”

Thanh tra Thomas lại gần cô. “Ấn tượng cụ thể của cô về tai nạn đó như thế nào?”

“Tôi không hiểu ý ông.”

Thanh tra dành một vài giây quan sát người phụ nữ. “Ý tôi là cô có nghĩ tai nạn xảy ra là vì ông Warwick uống say hay không?”

Cô phẩy tay gạt đi. “Chắc bà cụ nói với ông thế chứ gì. Ông không nên tin vào mọi điều bà ấy nói đâu. Bà ấy rất có thành kiến với rọu. Chồng bà ấy - cha của Richard ấy - cũng nghiện rọu.”

“Vậy cô cho rằng,” thanh tra gợi ý, “lời khai của Richard Warwick là đúng sự thực, nghĩa là ông ấy lái xe ở tốc độ cho phép, rằng vụ tai nạn đó là không thể tránh được?”

“Tôi không thấy có lý nào cho thấy đó không phải là sự thực,” Bennett khẳng khái giữ ý kiến. “Y tá Warburton đã chứng thực lời đó.”

“Lời cô y tá nói là đáng tin?”

Dường như nghĩ rằng bị coi thường về vị trí, nghề nghiệp của mình, cô bật lại, “Tôi hy vọng như vậy. Với lại người ta đâu có tự nhiên mà đi nói dối - nhất là về những việc như vậy. Có đúng không?”

Hạ sĩ Cadwallader từ nãy có theo dõi cuộc thẩm vấn, nói chen vào, “Ồ, không bao giờ. Cứ theo lời người ta nói ấy thì hẳn cô sẽ đi tới kết luận là người ta không những chạy xe ở tốc độ cho phép mà còn đi lùi nữa ấy.”

Khó chịu vì bị gián đoạn, thanh tra từ từ quay sang lờ mắt nhìn hạ sĩ. Bản thân Bennett cũng có chút ngạc nhiên về người thanh niên này. Xấu hổ quá, Cadwallader lại vực mặt vào quyển sổ, còn thanh tra quay về với cô Bennett. “Điều tôi rút ra được là thế này,” ông nói, “khi người ta cáu giận và căng thẳng thì người ta dễ dàng đe dọa người đã gây ra tai nạn làm chết con mình. Nhưng khi đã bình tĩnh trở lại, nếu đúng mọi việc xảy ra như lời nói, thì ông ta hẳn đã nhận ra rằng tai nạn xảy ra không phải lỗi của Richard Warwick.”

“Ồ,” Bennett nói, “tôi hiểu ý ông rồi.”

Thanh tra chậm rãi bước trong phòng khi nói tiếp, “Trong trường hợp xe đang lao đi nhanh khủng khiếp - nếu như xe đang ngoài tầm kiểm soát - “

“Laura nói với ông thế sao?” Bennett ngắt lời.

Thanh tra quay lại nhìn cô, khá ngạc nhiên khi cô đề cập tới vợ của người đã khuất. “Sao cô lại nghĩ là bà ấy nói với tôi như vậy?”

“Tôi cũng không biết,” Bennett trả lời, “tôi tự hỏi vậy thôi.” Bối rối, cô nhìn đồng hồ đeo tay. “Như vậy đã xong chưa?” cô hỏi. “Tôi đang bận nhiều việc quá.”

Cô bước tới cửa, mở ra định đi thì thanh tra nói, “Có lẽ tôi nên nói chuyện với Jan một lúc, nếu cô không phiền.”

Bennett xoay người lại, vẫn ở ngưỡng cửa, “Ồ, sáng nay cậu ấy còn rất xúc động,” cô nói, trong giọng có điều gì đó bực bội. “Tôi rất cảm kích nếu ông không nói chuyện với cậu ấy - khơi lại mọi việc. Tôi vừa mới giúp cậu ấy bình tĩnh được.”

“Rất tiếc là tôi buộc phải hỏi cậu ấy vài câu,” thanh tra không nhượng bộ.

Bennett khép cửa lại rồi quay trở lại căn phòng. “Sao ông không đi tìm cái ông MacGregor mà hỏi? Chắc là chưa chạy xa được đâu.”

“Chúng tôi sẽ tìm được. Cô đừng có lo,” thanh tra nói.

“Hy vọng là thế,” Bennett nói. “Chắc chắn là trả thù. Chúa đâu có dạy thế.”

“Đúng đấy,” thanh tra đồng ý, nói thêm, “nhất là khi vụ tai nạn đó chẳng phải là lỗi của ông Warwick nhà ta, mà cũng chẳng thể tránh được cơ mà.”

Bennett tròn mắt nhìn ông. Vài khắc trôi qua, thanh tra nói lại, “Tôi muốn nói chuyện với Jan.”

“Không biết tôi có tìm được cậu ấy hay không nữa,” Bennett nói. “Có khi cậu ấy ra ngoài mất rồi.”

Sau khi cô nhanh chóng rời phòng, thanh tra hất đầu về phía cửa ra hiệu cho hạ sĩ Cadwallader, người hạ sĩ lập tức đi theo cô.

Ở ngoài hành lang, Bennett nói với Cadwallader. “Anh không được làm phiền cậu ấy,” cô nói. Cô lại bước vào trong phòng. “Ông không được làm cậu ấy lo lắng,” cô như ra lệnh cho thanh tra. “Cậu ấy rất dễ - mất bình tĩnh. Hay xúc động, bốc đồng.”

Thanh tra quan sát cô trong yên lặng rồi hỏi, “Cậu ta có hay bạo lực không?”

“Không, tất nhiên là không. Cậu ấy tình cảm lắm, hiền lắm, dễ bảo. Tôi chỉ muốn ông đừng làm cậu ấy buồn lòng, như thế không tốt cho trẻ em, nhất là mấy việc về án mạng. Cậu ấy là như thế, vẫn như trẻ con.”

Thanh tra ngồi xuống ghế cạnh bàn. “Cô đâu phải lo lắng làm gì, cô Bennett. Chuyện đó tôi đảm bảo cho cô.” Ông trấn an, “Chúng tôi hiểu tình hình mà.”

Lúc đó vừa hay hạ sĩ Cadwallader đưa Jan vào, cậu ta chạy ngay tới chỗ viên thanh tra. “Ông cần tôi à?” cậu ta sung sướng hỏi tướng lên. “Đã bắt được hắn chưa? Trên người có máu không?”

“Từ từ đã, Jan,” Bennett nhắc. “Cậu phải ngoan chứ. Trả lời câu hỏi của ngài đây là được rồi.”

Jan rạng rỡ quay lại nhìn Bennett, rồi lại nhìn thanh tra, “Tôi sẽ trả lời,” cậu ta hứa. “Nhưng không được hỏi gì đúng không ạ?”

“Tất nhiên là được hỏi chứ,” thanh tra vuốt ve cậu ta.

Bennett ngồi xuống sofa, “Tôi chờ ở đây khi ông nói chuyện với cậu ấy.”

Thanh tra liền đứng lên, ra mở cửa mời, “Không cần đâu, cô Bennett. Chúng tôi hỏi xong cô rồi. Mà nãy cô bảo cô bạn còn gì.”

“Tôi ở lại cũng được,” cô nói.

“Tôi rất lấy làm tiếc.” Giọng thanh tra đã đành lại. “Chúng tôi chỉ muốn tiếp chuyện từng người một.”

Bennett nhìn thanh tra Thomas rồi nhìn hạ sĩ Cadwallader, thấy rõ là thất thế, cô ra vẻ khó chịu rồi ra khỏi phòng. Thanh tra liền đóng cửa, còn viên hạ sĩ về vị trí chuẩn bị ghi chép. Thanh tra ngồi xuống sofa. “Ta nghĩ,” ông nói với Jan, “là cậu chưa bao giờ có liên quan tới án mạng đúng không?”

“Chưa, chưa ạ,” Jan hào hứng đáp. “Thật là hồi hộp nhỉ.” Cậu ta dựa vào ghế hỏi, “Ông đã tìm thấy bằng chứng chưa - dấu tay hay vết máu ấu?”

“Cậu có vẻ quan tâm tới máu đấy,” thanh tra cười nhận xét.

“Đúng ạ,” Jan đáp nhỏ vẻ quan trọng. “Tôi thích máu, màu máu đẹp lắm. Màu đỏ tươi.” Nó giờ cũng ngồi xuống ghế, tùm tùm cười. “Richard bắn nhiều thứ lắm, mấy con vật đó hay chảy máu. Buồn cười nhỉ. Richard toàn đi bắn mà giờ lại bị bắn. Ông có thấy buồn cười không?”

Thanh tra trầm giọng, khô khan trả lời, “Cũng có thể có khía cạnh hài hước nào đó.” Dừng lại, ông hỏi tiếp, “Cậu có buồn khi anh - anh khác mẹ - chết không?”

“Buồn?” Jan ngạc nhiên. “Vì Richard chết? Sao lại phải buồn?”

“À, ta đoán cậu chắc ... chắc rất quý anh trai,” thanh tra gợi ý.

“Quý cái gì chứ,” Jan hét lên như thể gặp chuyện quá ngạc nhiên. “Quý Richard? Làm gì có ai quý nổi Richard.”

“Ít ra cũng có vợ quý chứ,” thanh tra nhồi thêm.

Vẻ ngạc nhiên lại hiện trên mặt Jan, “Laura? Không đâu. Chị ấy đứng về phe tôi.”

“Phe cậu à?” thanh tra hỏi. “Thế nghĩa là sao?”

Đột nhiên Jan có vẻ sợ sệt. “Đúng đấy,” cậu ta lại hét lên, “khi Richard muốn đưa tôi đi

khỏi đây.”

“Đưa đi?” hỏi nhẹ nhàng.

“Đến mấy chỗ đó,” cậu bé giải thích. “Mấy chỗ người ta nhốt ông lại ấy, không ra được đâu. Richard bảo Laura thỉnh thoảng sẽ đến thăm.” Jan hơi run một chút, rồi cậu ta đứng dậy, lùi bước khỏi thanh tra, nhìn sang hạ sĩ Cadwallader. “Tôi không muốn bị nhốt đâu,” cậu ta nói, giọng run rẩy. “Tôi ghét bị nhốt lắm.”

Nó đứng ở bên cửa ra vườn, nhìn ra ngoài. “Tôi thích ở chỗ rộng cơ. Có cửa sổ rộng, có cửa rộng để ra cho dễ.” Nó quay lại trong phòng, “Nhưng giờ thì không ai nhốt được tôi nữa rồi, đúng không?”

Thanh tra trấn an nói, “Không, ta không thấy ai có thể làm thế.”

“Giờ thì Richard chết rồi mà,” Jan nói thêm ra điều thích thú.

Thanh tra đứng lên, đi quanh ghế sofa. “Vậy ra Richard muốn cậu bị nhốt à?” ông hỏi.

“Chị Laura bảo anh ấy muốn trêu thôi,” Jan nói. “Chị ấy bảo chỉ là đùa, không sao cả, bảo là chị ấy còn ở đây thì chị ấy sẽ không để tôi bị nhốt đâu.” Nó đến tì hẵn vào tay ghế bành. “Tôi quý chị Laura lắm,” cậu ta nói tiếp. “Quý lắm ấy. Ở với chị ấy rất thích. Đi bắt bướm này, đi tìm trứng chim nữa. Nhiều trò lắm. Chơi bài Bezique. Ông biết trò đó không? Hay lắm. Trò ‘Hàng xóm ăn xin’ nữa. Nhiều lắm.”

Thanh tra cũng đến tì vào tay ghế còn lại. Giọng ông lúc này rất nhẹ nhàng, “Ta nghĩ cậu chẳng nhớ được gì về vụ tai nạn hồi cậu còn sống ở Norfolk, đúng không? Có đứa bé bị chẹt ấy.”

“Nhớ, nhớ chứ,” Jan sung sướng trả lời. “Richard phải ra tòa mà.”

“À, đúng rồi đó. Cậu còn nhớ gì nữa không?” thanh tra khích lệ cậu ta.

“Hôm đó buổi trưa ăn cá hồi,” Jan nói ngay. “Richard với Warby đi về cùng nhau. Warby có vẻ uể oải còn Richard thì cười.”

“Warby?” thanh tra hỏi. “Là y tá Warburton?”

“Đúng Warby đấy. Tôi chả thích bà ấy. Nhưng Richard hôm đấy vui nên cứ lái nhái, ‘Diễn hay lắm, Warby.’”

Bỗng cửa bật mở, Laura Warwick xuất hiện. Hạ sĩ Cadwallader bước tới chặn lại, còn Jan gọi to, “Chào chị Laura.”

“Tôi đến không đúng lúc à?” Laura hỏi thanh tra.

“Không phải thế, bà Warwick,” ông nói. “Bà ngồi xuống đi.”

Laura đi hẵn vào phòng để hạ sĩ đóng cửa lại. “Jan... thằng Jan...?” Laura ngập ngừng.

“Tôi đang hỏi cậu ấy mấy câu thôi,” thanh tra giải thích, “để xem cậu ấy nhớ được gì về vụ tai nạn của thằng bé ở Norfolk. Thằng bé nhà MacGregor.”

Laura ngồi xuống một bên ghế sofa. “Em có nhớ không, Jan?”

“Em nhớ chứ,” Jan đáp đầy hứng khởi. “Cái gì em chả nhớ.” Nó quay lại nói với thanh tra. “Tôi nói cho ông rồi mà.”

Thanh tra không đáp lời cậu ta mà bước chậm tới ghế sofa, hướng về Laura Warwick

hỏi, “Bà biết những gì về vụ tai nạn đó, bà Warwick? Bữa trưa hôm đó mọi người có bàn về chuyện đó không, sau khi chồng bà từ tòa về ấy?”

“Tôi không nhớ đâu,” Laura nói ngay.

Jan vùng đứng lên, đến chỗ chị dâu. “Chị có nhớ mà, Laura,” cậu ta nhắc. “Chẳng phải Richard bảo là ‘thêm hay bớt một thằng nhóc thì thế giới này có khác gì đâu.’”

Laura đứng dậy, nói với thanh tra, “Xin ông...”

“Có gì đâu, bà Warwick,” thanh tra Thomas nói nhẹ nhàng. “Chuyện đó lúc này quan trọng, chúng tôi cần biết sự thật về vụ tai nạn đó. Với lại cũng có khả năng đó là lý do xảy ra chuyện tối qua ở đây.”

“Phải, phải. Tôi hiểu,” Laura thở dài.

“Theo lời mẹ chồng của bà,” thanh tra nói tiếp, “thì chồng bà hôm đó có uống rượu trước khi lái xe.”

“Tôi cũng nghĩ là ông ấy có uống,” Laura thú nhận. “Cũng... cũng có gì khác thường đâu.”

Thanh tra ngồi xuống sofa. “Bà đã bao giờ nhìn thấy ông MacGregor chưa?” ông hỏi.

“Chưa,” Laura đáp. “Tôi đâu có đến tòa.”

“Thấy bảo ông ta muốn trả thù,” thanh tra nhận xét.

Laura cười buồn. “Chuyện đó hẳn đã tác động mạnh đến đầu óc của ông ấy.”

Jan, lúc đó đã bắt đầu khá kích động, đi đến bên cạnh hai người. “Nếu tôi có kẻ thù,” cậu ta nói hằn học, “tôi sẽ làm đúng như thế. Tôi sẽ chờ đợi thật lâu, rồi nấp trong bóng tối cùng khẩu súng. Rồi...” Cậu ta bắn cái ghế bành bằng khẩu súng tưởng tượng. “Bang, bang, bang.”

“Yên nào, Jan,” Laura lên giọng với nói.

Jan chợt có vẻ buồn, “Sao chị lại bực em, chị Laura?” cậu ta hỏi đúng như trẻ con.

“Đâu có,” Laura dỗ dành cậu ta. “Chị đâu có bực. Nhưng đừng có bị kích động thế.”

“Em có bị kích động đâu.”

Phía ngoài tiền sảnh, Bennett dừng bước để chào Starkwedder cùng một cảnh sát vừa mới cùng nhau tới ngưỡng cửa.

Starkwedder nói, “Chào cô Bennett. Tôi đến gặp thanh tra Thomas.”

Bennett khẽ gật đầu. “Chào ông - ồ - chào ông cảnh sát. Họ ở trong thư phòng ấy, cả hai người. Tôi chẳng biết họ đang làm gì nữa.”

“Xin chào cô,” viên cảnh sát nói. “Tôi mang mấy thứ tới cho thanh tra, có lẽ hạ sĩ Cadwallader nhận giúp cũng được.”

“Chuyện gì thế?” Laura hỏi khi thấy tiếng xôn xao bên ngoài.

Thanh tra đứng lên, đi về phía cửa. “Hình như ông Starkwedder trở lại rồi.”

Khi Starkwedder vào phòng, hạ sĩ Cadwallader đi ra tiền sảnh gặp viên cảnh sát, còn Jan thì ngồi thọt lỏm vào trong ghế, chăm chú quan sát mọi việc.

Starkwedder nói ngay khi vào phòng, “Tôi không có thời gian mài đế giày cả ngày ở đồn cảnh sát đâu đấy. Tôi đã cho các ông dấu vân tay, rồi bảo họ đưa tôi tới đây. Tôi còn việc phải làm. Hôm nay tôi cần gặp hai mối bán nhà.” Giờ mới thấy Laura ở đó, Starkwedder nói tiếp, “Ồ, xin chào bà Warwick. Tôi rất tiếc về chuyện buồn của gia đình.”

“Chào ông,” Laura đáp vẻ xa lạ.

Thanh tra đi đến bàn cạnh ghế bành, hỏi, “Tối qua, ông Starkwedder này, ông có đặt tay lên cái bàn này không, để lấy thế đẩy cửa sổ mở ra chẳng hạn?”

Starkwedder cũng đến bên chiếc bàn. “Tôi cũng không biết nữa. Cũng có thể có. Có quan trọng không? Tôi không nhớ đâu.”

Hạ sĩ Cadwallader trở lại phòng, tay cầm một tập hồ sơ. Đóng cửa xong, hạ sĩ liền tới chỗ thanh tra, “Báo cáo sếp, đây là dấu tay của ông Starkwedder. Người của ta vừa mang tới. Cả báo cáo đạn đạo.”

“À, để xem,” thanh tra nói. “Viên đạn giết Richchard Warwick rõ ràng được bắn ra từ khẩu súng này. Còn về dấu tay, để xem nào.” Ông ta đến bên ghế cạnh bàn làm việc rồi ngồi xem tài liệu, còn hạ sĩ di chuyển về phía hốc tường.

Jan, trước giờ vẫn chăm chăm quan sát Starkwedder, đặt câu hỏi, “Ông vừa từ Abadan về à? Abadan thế nào?”

“Nóng.” Starkwedder chỉ đáp có vậy rồi quay sang Laura, “Hôm nay bà thấy thế nào, bà Warwick? Đã ổn hơn chưa?”

“Khỏe hơn rồi, cảm ơn ông,” Laura đáp. “Tôi qua được cơn sốc rồi.”

“Tốt quá,” Starkwedder nói.

Thanh tra đứng lên từ lúc nào, giờ đã ở chỗ Starkwedder đang ngồi trên ghế. “Dấu tay của ông có trên cửa sổ, bình rượu, cốc rượu, bật lửa. Dấu tay trên bàn không phải của ông. Dấu tay này là của người hoàn toàn chưa xác định được.” Ông nhìn quanh phòng,

nói tiếp, “Thế là rõ rồi. Vì tối qua không có khách tới...?” ông nhìn Laura.

“Không có,” Laura khẳng định.

“Thế nên đó hẳn là của MacGregor,” thanh tra nói tiếp.

“Của MacGregor ư?” Starkwedder hỏi, mắt nhìn Laura.

“Ông có vẻ ngạc nhiên ư?” thanh tra hỏi.

“Phải, cũng có đôi chút,” Starkwedder thú nhận. “Tôi thì tôi cứ nghĩ ông ta hẳn sẽ phải đeo găng chứ.”

Thanh tra gật đầu, “Ông nói đúng. Ông ta đã đeo găng khi dùng súng.”

“Có cái gì không?” Starkwedder hỏi, hướng về phía Laura. “Hay không ai nghe thấy gì ngoài tiếng súng?”

Laura cố gắng bật ra câu trả lời, “Tôi... chúng tôi... tôi với Benny - chúng tôi nghe thấy tiếng súng. Ở trên gác khó nghe được gì dưới này lắm.”

Hạ sĩ Cadwallader cho tới giờ vẫn đang chăm chú nhìn ra vườn qua cái cửa sổ nhỏ ở hốc phòng, có vẻ như thấy ai đang đi qua bãi cỏ, liền đi đến bên cửa ra vườn quan sát cho rõ. Vừa lúc đó có một người đàn ông sáng sủa, tầm hơn ba mươi tuổi, tầm thước, tóc sáng, mắt xanh, có phong thái của người đã từng nhập ngũ, bước vào phòng. Ông ta dừng lại ở cửa, lo lắng quan sát. Jan là người đầu tiên trong phòng nhận ra, liền hét tướng lên, “Julian! Julian.”

Nhân vật mới hết nhìn Jan lại quay sang nhìn Laura Warwick. “Laura,” ông ta nói, “tôi vừa mới nghe tin. Tôi... tôi rất lấy làm tiếc.”

“Chào ông, thiếu tá Farrar,” thanh tra Thomas lên tiếng.

Julian Farrar quay sang thanh tra, “Việc này thật là kinh khủng,” ông ta nói. “Tôi nghiệp Richard.”

“Richard hôm qua nằm kia, trên xe lăn,” Jan kể cho Farrar đầy hứng khởi. “Chỉ còn là một đồng thịt thôi. Trên ngực cắm một tờ giấy nữa. Ông biết viết gì không? ‘Nợ phải trả.’”

“Biết rồi, Jan,” Julian Farrar lẩm bẩm, vỗ vai cậu ta.

“Hay thật đấy nhỉ?” Jan tiếp tục, mắt vẫn rất hào hứng.

Farrar bước qua thẳng bé, “Phải, phải, hay lắm,” ông ta đỡ dành Jan, đôi mắt đầy vẻ dò hỏi hướng về phía Starkwedder.

Thanh tra giới thiệu hai người với nhau. “Đây là ông Starkwedder - Thiếu tá Farrar - có thể sẽ vào nghị viện lần tới - ông ấy đang tranh cử.”

Starkwedder bắt tay Julian Farrar, lịch sự nói, “Rất hân hạnh.”

Thanh tra tách ra, vẫy tay gọi hạ sĩ. Hai người cúi đầu trao đổi khi Starkwedder giải thích cho thiếu tá Farrar, “Tôi đâm xe xuống rãnh, nên vào trong nhà để nhờ gọi điện thoại cho người tới giúp. Có một người lao từ trong nhà ra, suýt làm tôi ngã văng ra.”

“Thế người đó đi về phía nào?” Farrar hỏi.

“Cũng không rõ. Ông ta biến vào trong sương mù như ma thuật ấy.” Starkwedder quay đi, còn Jan đang quỳ trên ghế trông đợi Farrar trò chuyện thêm, “Ông từng bảo Richard

thể nào cũng có ngày bị người ta bắn, đúng không ạ?”

Mọi người không ai nói gì, đổ dồn vào Julian Farrar.

Farrar ngẫm nghĩ rồi đáp, “Ta nói thế à? Ta cũng chẳng nhớ.” Giọng nói như bực bội.

“Có, đúng ông có nói mà,” Jan nhè nhẹ. “Hôm nọ ăn tối. Ông với Richard lúc đó có cãi nhau rồi ông nói, ‘Richard này, rồi thể nào cũng có người nã một viên đạn vào đầu anh.’”

“Đúng là lời tiên tri,” thanh tra nhận xét.

Julian Farrar ngồi tựa vào ghế đầu rồi mới trả lời, “À, súng ống của Richard hay gây ra phiền phức ở đây. Chẳng ai ưa cả. Chẳng phải có cái tay - còn nhớ không Laura? - tay làm vườn, Griffiths, bị Richard đuổi việc ấy. Griffiths có lần nói với tôi - mấy lần ấy - là, ‘Sẽ có ngày, nói ông biết trước, tôi sẽ xách súng tới đây bắn thẳng cha Warwick.’”

“Ấy, Griffiths không phải hạng người đó đâu,” Laura vội nói đỡ.

Farrar có vẻ hối lỗi, “Không không, tất nhiên là không. Tôi đâu có ý đó. Tôi chỉ muốn nói là người ta nói ra nói vào nhiều về Richard thôi.” Rồi để che đi vẻ xấu hổ, ông ta lấy hộp thuốc, rút ra một điếu.

Thanh tra ngồi trầm ngâm suy nghĩ. Starkwedder đứng gần hốc trong phòng, gần chỗ Jan đang chăm chú quan sát.

“Giá mà hôm qua tôi rẽ qua đây,” Julian Farrar nói tảng, “thật đấy.”

“Nhưng sương mù thế cơ mà,” Laura nói, “ông đâu ra khỏi nhà được.”

“Không ra được,” Farrar nói. “Tôi có mời mấy người trong ủy ban tới ăn tối. Thấy sương dày lên, họ ra về sớm. Lúc đó tôi cũng định ghé sang đây chơi, nhưng rồi lại thôi.” Lục túi áo một hồi, ông ta hỏi, “Ai có diêm cho tôi mượn? Chẳng biết để đâu cái bật lửa rồi.”

Ông ta nhìn quanh rồi chợt thấy chiếc bật lửa trên bàn nơi Laura để lại tối hôm trước, liền đứng lên ra đó nhặt. Mọi việc không nằm ngoài quan sát của Starkwedder. “Ô, đây rồi,” Farrar nói, “đúng là không thể nhớ quên ở đâu.”

“Julian...” Laura thốt lên.

“Sao?” Farrar mời bà chủ nhà một điếu, bà ta cầm lấy. “Tôi rất lấy làm tiếc về mọi chuyện, Laura,” ông ta nói. “Nếu cần tôi làm gì...” giọng ông ta nhỏ dần, thiếu quyết đoán.

“Tôi hiểu rồi,” Laura đáp khi Farrar châm thuốc.

Jan thành tình nói với Starkwedder. “Ông biết bắn súng không, ông Starkwedder? Tôi bắn được. Richard cho tôi thử rồi, mấy lần. Tất nhiên bắn không giỏi bằng anh ấy.”

“Thế cơ à?” Starkwedder nói với Jan. “Ông ấy cho cậu thử bắn súng gì?”

Trong lúc Jan đang thu hút sự chú ý của Starkwedder thì Laura chớp lấy cơ hội nói nhanh với Julian Farrar.

“Julian, em cần nói chuyện với ông. Cần lắm,” Laura thì thầm.

Farrar cũng thì thầm, “Cẩn thận đấy.”

“Là khẩu .22,” Jan nói với Starkwedder. “Tôi bắn khẩu đấy giỏi đấy chứ, Julian?” Cậu ta chạy ra chỗ Julian Farrar. “Ông có còn nhớ ông dẫn tôi ra hội chợ không? Tôi đã bắn đổ hai cái chai còn gì?”

“Đúng là như thế,” Farrar dõ dằn. “Cậu có mắt tinh lắm. Cái đó quan trọng. Chơi bóng cricket cũng tốt. Môn đấy rất là hay, nhớ cái trận hè năm ngoái ấy,” ông ta nói thêm.

Jan cười sượng, ngồi tót lên ghế đầu nhìn ngó thanh tra đang nghiền ngẫm hồ sơ. Sau một vài phút yên ắng, Starkwedder lấy một điếu thuốc, hỏi Laura, “Tôi hút thuốc có phiền bà không?”

“Dĩ nhiên là không,” Laura đáp.

Starkwedder quay sang Julian Farrar, “Cho tôi mượn bật lửa được không?”

“Được chứ. Đây,” Farrar nói.

“Bật lửa đẹp thế,” Starkwedder nhận xét rồi châm thuốc.

Laura định làm gì đó nhưng kìm lại được. “Ừ,” Farrar đáp vô tư. “Cái này tốt hơn nhiều cái khác đấy.”

“Cũng... đặc trưng đấy,” Starkwedder nói, đồng thời liếc sang Laura, trả bật lửa lại cho Julian Farrar, làm bầm cảm ơn.

Jan rời cái ghế đầu tới đằng sau ghế của thanh tra. “Richard có nhiều súng lắm,” nó tâm sự. “Có cả súng hơi nữa. Anh ấy có một khẩu trước dùng bắn voi ở châu Phi. Ông có muốn xem không? Để ở trong buồng ngủ của Richard đằng kia.” Cậu ta chỉ đường.

“Cũng được,” thanh tra nói, đứng lên. “Cậu cho mọi người xem đi nào.” Ông cười với Jan, nói thêm, “Cậu có biết cậu đang giúp mọi người rất nhiều không vậy. Rất có ích. Có khi phải cho cậu vào làm cảnh sát.”

Choàng vai thằng bé, ông dẫn nó ra cửa nơi hạ sĩ đã mở sẵn. “Chúng tôi không cần ông ở đây nữa, ông Starkwedder,” đứng ở cửa gọi với vào. “Ông có thể đi làm việc của mình. Nhớ giữ liên lạc với chúng tôi là được.”

“Được thôi,” Starkwedder đáp khi Jan, thanh tra và hạ sĩ ra khỏi phòng, hạ sĩ đóng cửa lại.

Không khí im ắng một cách khó chịu sau khi mấy người cảnh sát cùng Jan đi ra ngoài. Cuối cùng Starkwedder cũng nói, “À, có lẽ tôi nên chạy ra xem người ta đã kéo xe của tôi ra khỏi cái rãnh chưa. Trên đường đến đây lúc này tôi không đi qua đó.”

Laura giải thích, “Không qua đâu, hai đường là hai đầu nhà.”

“Ra vậy,” Starkwedder vừa đáp vừa đi qua chỗ cửa ra vườn, rồi quay người lại. “Ban ngày mọi thứ trông khác quá.” Ông ta bước ra ngoài hành lang.

Lập tức Laura và Julian Farrar quay ra với nhau. Laura thốt lên, “Julian. Cái bật lửa. Em bảo với người ta đó là của em.”

“Em nói thế ư? Với thanh tra à?” Farrar hỏi lại.

“Không, với ông ta.”

“Với... với người đó...” Farrar định nói tiếp thì phải ngưng vì nhận thấy Starkwedder đang bước lại trên hành lang bên ngoài cửa. “Laura...”

“Cẩn thận,” Laura nói, chân bước tới cửa sổ nhỏ, nhìn ra ngoài. “Kéo ông ta nghe thấy đó.”

“Ông ta là ai?” Farrar hỏi, “Em có quen không?”

Laura đã bước trở lại giữa phòng. “Không, không quen. Ông ta... xe ông ta bị trục trặc nên tối qua vào đây nhờ. Ngay sau khi...”

Julian Farrar vuốt nhẹ tay Laura đang đặt trên thành ghế. “Không sao đâu, Laura. Em biết là tôi sẽ làm hết sức.”

“Julian... dấu tay,” Laura tỏ vẻ e ngại.

“Dấu tay nào?”

“Trên bàn ấy. Trên cái bàn kia, trên cả cửa kính. Có phải là của ông không?”

Farrar rút tay lại, ra dấu là Starkwedder lại đang ở ngoài hành lang rồi. Laura lùi lại, cũng chẳng buồn nhìn ra cửa sổ kiểm chứng, nói khá to, “Ông thật là tốt, Julian, tôi nghĩ ông sẽ giúp cho gia đình được nhiều lắm.”

Starkwedder vẫn đều bước bên ngoài hành lang, nhưng khi ông ta vừa khuất bóng thì Laura liền quay lại đối diện với Julian Farrar. “Dấu tay đó có phải của ông không, Julian. Nghĩ cho kỹ.”

Farrar đắn đo một lúc rồi nói, “Trên bàn, phải rồi, có thể đấy.”

“Chúa tôi ơi,” Laura nói như khóc. “Chúng ta phải làm gì đây?”

Starkwedder lúc này đã lại đến gần cửa rồi. Laura rít một hơi thuốc thật dài. “Cảnh sát cho rằng vụ này là do một gã tên là MacGregor...” Laura nói với Julian, mắt đầy vẻ tuyệt vọng, nhưng vẫn dừng lại một chút cho ông ta có thời gian suy nghĩ.

“Thế thì tốt rồi,” ông ta đáp. “Có thể họ sẽ vẫn tiếp tục theo hướng đó.”

“Nhưng nếu như...” Laura e dè.

Farrar ngắt lời, “Tôi phải đi rồi. Có hẹn công việc.” Nói xong ông ta đứng lên ngay. “Không có gì đáng lo đâu, Laura.” Lời nói đi kèm mấy cái vỗ nhẹ lên vai. “Đừng căng thẳng nhé. Tôi thấy em sẽ lại ổn thôi mà.”

Vẻ mặt Laura lúc này là sự pha trộn giữa băn khoăn và tuyệt vọng, nhưng rõ là Farrar không để ý đến điều đó nên đã bước ra cửa thông ra vườn. Lúc ông ta mở cửa thì cũng là lúc Starkwedder bước đến với ý định rõ ràng là đi vào phòng. Farrar liền lịch sự bước sang một bên, tránh va chạm.

“Ông về đó à?” Starkwedder hỏi.

“Ừ,” Farrar nói, “mấy hôm nay bận quá. Một tuần nữa là bầu cử rồi.”

“Thế à,” Starkwedder nói. “Thứ lỗi cho tôi không biết, nhưng ông bên nào nhỉ?”

“Tôi bên đảng Tự do,” Farrar nói, có vẻ như hơi bực bội.

“Ồ, vẫn còn hoạt động cơ à?” Starkwedder hỏi, mặt rạng rỡ.

Julian Farrar hít một hơi thật sâu, rồi bước ra không buồn nói thêm câu nào, tiện tay đóng cửa hơi mạnh. Starkwedder lúc này nhìn Laura giận dữ ra mặt, “Tôi thấy rồi,” ông ta cao giọng. “Ít nhất là tôi cũng bắt đầu hiểu ra rồi.”

“Ông nói vậy là sao?” Laura hỏi.

“Bồ của bà đó à?” Ông ta lại gần hơn. “Nói thẳng ra đi.”

“Ông đã nói thế thì tôi cũng chẳng giấu,” Laura vênh mặt lên. “Phải thì sao nào!”

Starkwedder nhìn Laura một lúc mới nói, giọng vẫn bực tức, “Có mấy điều về tối hôm qua mà bà không nói cho tôi, đúng không? Thế nên bà mới vội giật lấy cái bật lửa rồi bảo là của bà.” Bước vài bước trong phòng, rồi ông ta lại tới đối diện với Laura, “Chuyện giữa hai vị đã được bao lâu rồi?”

“Cũng một thời gian rồi,” Laura nói như thì thầm.

“Thế mà bà không có ý định bỏ Warwick mà đi hay sao?”

“Không,” Laura đáp. “Còn sự nghiệp của Julian nữa. Chuyện đó sẽ hủy hoại địa vị chính trị của ông ấy.”

Starkwedder khó chịu ngồi xuống một đầu ghế sofa. “Thời nay thì chắc không đâu. Mấy ông đó thì ông nào chả có bồ bịch chứ.”

“Trường hợp này lại là cá biệt,” Laura cố giải thích. “Ông ấy là bạn của Richard, mà Richard lại tàn phế...”

“À, phải rồi. Như thế rõ là không đẹp mặt chút nào trước công chúng,” Starkwedder mỉa mai.

Laura đến bên sofa, đứng nhìn Starkwedder nói lạnh lùng, “Ông cho rằng tôi phải nói chuyện này với ông tối hôm qua ư?”

Starkwedder tránh ánh mắt của bà ta. “Bà không có nghĩa vụ nói điều đó.”

Laura có vẻ cũng dịu lại, “Tôi thấy chuyện đó không liên quan gì... Ý tôi là tôi chỉ nghĩ đến việc tôi đã bán Richard mà thôi.”

Thấy mình lại khiến bà ta xúc động, Starkwedder nói lầm bầm, “Phải rồi, phải rồi.” Một

lúc sau ông ta nói tiếp, “Lúc đó tôi cũng chẳng nghĩ được việc gì khác.” Ngừng lại một lúc, ông ta quan sát Laura. “Bà có muốn làm một thí nghiệm nhỏ không? Tối hôm qua bà đứng ở đâu bắn Richard?”

“Tôi đứng đâu ư?” Laura nhớ lại, có vẻ băn khoăn lắm.

“Đúng tôi hỏi thế.”

Sau một thoáng suy nghĩ, Laura đáp, “À, đằng kia.” Bà ta hất đầu đại khái về phía cửa trông ra vườn.

“Bà ra chỗ bà đứng lúc đó xem nào,” Starkwedder chỉ đạo.

Laura đứng lên, bước đi đầy lo lắng. “Tôi... tôi cũng không nhớ rõ. Đừng ép tôi nhớ lại.” Giọng bà ta đầy sợ hãi. “Lúc đó tôi quá bức tức... tôi...”

Starkwedder ngắt lời. “Chồng bà có nói gì đó với bà,” ông ta gợi ý, “một điều gì đó khiến bà chộp lấy khẩu súng.” Nói rồi Starkwedder đứng lên, đi tới bên cái bàn cạnh ghế bành, lấy ra một điều thuốc. “Bà diễn lại xem nào,” ông ta nói tiếp. “Cái bàn đó, khẩu súng ở đó.” Ông ta lấy điều thuốc của Laura, dụi vào gạt tàn. “Hai người đang cãi nhau, bà chộp khẩu súng... chộp lấy đi.”

“Tôi không muốn,” Laura khóc.

“Đừng vờ vịt thế,” Starkwedder gầm gừ. “Súng không có đạn đâu. Bà cầm lên đi. Cầm lên.”

Laura lưỡng lự rồi cầm khẩu súng.

“Bà đã chộp khẩu súng,” ông ta nhắc lại, “chứ đâu có len lén nhặt nó lên như thế. Bà chộp súng rồi bắn ông ta. Bà làm lại cho tôi xem.”

Súng trong tay, Laura gượng gạo lùi lại, “Tôi... tôi...”

“Diễn lại đi nào,” Starkwedder nạt.

Laura cố ra vẻ ngấm bần. “Nhanh lên, bắn đi.” Ông ta vẫn quát, “Làm gì có đạn đâu.”

Thấy Laura vẫn ngập ngừng, ông ta liền giật khẩu súng khỏi tay bà ta, vẻ đắc thắng. “Tôi nghĩ không sai. Đờ bà chưa bắn súng lần nào cả. Bà không biết cách dùng súng.” Nhìn khẩu súng, ông ta nói tiếp, “Bà còn không biết là phải mở chốt an toàn ra nữa.”

Đặt khẩu súng lên ghế đầu, ông ta bước lại ghế sofa, đối diện với Laura, rồi nói nhẹ nhàng sau một hồi yên lặng, “Bà không bắn chồng.”

“Tôi bắn,” Laura đáp khẳng khái.

“Ồ, không đâu,” Starkwedder nhắc lại.

Laura phát hoảng, hỏi, “Không bắn thì tôi nhận là bắn làm gì?”

Starkwedder hít thật sâu rồi thở ra từ từ, bước vòng quanh ghế sofa, sau đó thả người lên ghế. “Câu trả lời, đối với tôi, là rất rõ ràng. Đó là bởi vì chính Julian Farrar đã bắn chồng bà.”

“Không phải,” Laura nói như quát.

“Đúng chứ.”

“Không phải,” bà ta nhắc lại.

“Tôi nói là đúng mà.”

“Nếu là Julian thì việc gì tôi lại nhận là tôi bán hả?” Laura hỏi.

Starkwedder đứng lên nhìn thẳng vào mắt bà ta. “Bởi vì, bởi vì bà đã tính rằng... bà đã tính đúng rằng tôi sẽ che chở cho bà. Phải rồi, chuyện đó bà đã tính rất đúng.”

Ông ta lại thả mình xuống ghế, nói tiếp, “Quả là bà đã chơi tôi một vở thật là đẹp. Nhưng tôi buông, bà đã nghe chưa? Tôi buông. Tội gì mà tôi phải dối này dối kia để hứng đạ hộ thiếu tá Julian Farrar chứ.”

Laura không đáp, chỉ ngồi im. Một lúc sau bà ta cười và bình tĩnh đi đến bên ghế bành, cầm lấy điều thuốc, xoay người nhìn Starkwedder rồi nói, “Phải rồi, ông sẽ phải đi tiếp cùng tôi. Ông không rút ra được bây giờ đâu. Ông đã khai với cảnh sát rồi, không rút lời lại được.”

“Cái gì hả?” Starkwedder há mồm.

Laura ngồi xuống ghế bành. “Cho dù ông biết được điều gì hay nghĩ là ông biết được điều gì,” bà ta giải thích, “thì ông vẫn phải bám theo lời đã khai. Ông đã là tòng phạm - chính ông nói thế.” Bà ta rít thuốc.

Starkwedder đứng dậy, nhìn bà ta, rồi thốt lên thất vọng. “Xong rồi. Đồ quý cái!” Ông ta trừng mắt nhìn Laura rồi không nói thêm lời nào, xoay lưng bước nhanh ra vườn rồi đi mất. Laura đứng lên nhìn ông ta sải bước trong vườn, giơ tay định gọi ông ta nhưng liền nghĩ lại, sau đó từ từ quay đi, trên mặt còn nhiều nét suy tư.

Chiều muộn hôm đó, Julian Farrar đang lo lắng bước tới bước lui trong thư phòng. Cửa ra vườn vẫn để mở, mặt trời đã sắp lặn, nhưng vẫn còn kịp vương vài tia nắng vàng xuống thảm cỏ bên ngoài. Farrar bị Laura Warwick gọi đến vì cần nói chuyện gấp. Ông ta liên tục nhìn đồng hồ, chờ đợi.

Farrar rõ ràng đang trong tình trạng vừa lo lắng vừa bức tức. Ông ta đứng trông ra ngoài hành lang, sau đó lại quay vào phòng, xem đồng hồ. Thế rồi nhìn thấy tờ báo trên bàn cạnh ghế bành, ông ta liền vớ lấy. Đó là một tờ báo địa phương - tờ Tiếng vang Miền tây - có đăng một bài về cái chết của Richard Warwick ngay trên trang nhất, giật tít 'MỘT CÔNG DÂN ƯU TÚ BỊ SÁT HẠI'. Farrar ngồi xuống ghế bành, chậm chậm đọc bài báo thật kỹ trong lo lắng. Đọc xong, ông ta quăng tờ báo sang một bên, bước tới bên cửa ra vườn, ngoái lại nhìn căn phòng một lần rồi đi ra, nhưng vừa đi tới giữa vườn thì ông ta nghe thấy tiếng động đằng sau, quay lại nói luôn, "Laura, tôi rất tiếc, nhưng mà..." Ông ta không nói hết câu vì người ông ta thấy đang bước tới không phải là Laura Warwick mà là Angell, tay giúp việc của Richard Warwick.

"Bà Warwick bảo tôi xuống báo là bà ấy sẽ xuống ngay, thưa ông," Angell vừa nói vừa bước tới chỗ Farrar. "Nhưng có lẽ nếu ông không phiền thì cho tôi nói riêng vài lời được chẳng?"

"Được thôi. Có chuyện gì?"

Angell bước tới sát Julian Farrar, bước tiếp một vài bước xa căn nhà như thể không muốn người nào khác nghe thấy những gì họ sắp nói ra. "Sao nào?" Farrar hỏi nhưng vẫn bước theo.

"Thưa ông, tôi thấy có điều đáng lo," Angell nói, "về vị trí của tôi trong nhà này, thế nên tôi cho rằng nên hỏi ý kiến ông."

Đầu óc đang đầy những khó khăn riêng nên Julian Farrar thực không quan tâm. "Sao, có khó khăn gì?"

Angell suy nghĩ rồi mới trả lời. "Việc ông Warwick chết đi, thưa ông, đã khiến tôi không còn việc làm."

"Phải, tôi cũng nghĩ như vậy," Farrar đồng tình. "Nhưng tôi cho rằng ông kiếm việc khác cũng dễ dàng thôi, đúng không?"

"Tôi hy vọng là vậy, thưa ông," Angell đáp.

"Ông có chứng chỉ chứ?" Farrar hỏi.

"Thưa ông, có, tôi có chứng chỉ," Angell đáp, "tôi cũng biết là chỗ này chỗ kia người ta cần giúp việc ở bệnh viện hay nhà riêng."

"Thế thì có gì mà ông lo lắng?"

Angell nói, "À, thưa ông, cái không gian sự việc khiến tôi mất công việc hiện tại làm tôi

rất khó chịu.”

“Có nghĩa là,” Farrar nói, “ông không muốn tên mình dính dáng tới vụ sát nhân, có đúng không?”

“Nói như vậy cũng được, thưa ông.”

“Thế thì,” Farrar nói, “tôi e rằng chẳng ai có thể giúp ông được cả. Nhưng chắc là ông sẽ có được một giấy giới thiệu tốt đẹp từ bà Warwick thôi.” Ông ta rút hộp thuốc, mở ra.

“Tôi không cho rằng vấn đề đó sẽ có khó khăn gì, thưa ông,” Angell đáp. “Bà Warwick là người tốt - rất hấp dẫn, xin cho phép tôi nói vậy.” Angell buông lời bóng gió.

Julian Farrar từ nãy đã muốn đợi Laura, giờ đang muốn quay trở lại căn nhà, nhưng thấy thái độ của tay giúp việc, ông ta dừng lại hỏi, “Ông nói như vậy là sao?”

“Tôi không bao giờ muốn gây bất cứ điều gì phiền phức cho bà Warwick,” Angell vẫn thận trọng.

Trước khi nói tiếp, Farrar lấy ra một điếu thuốc, nhét hộp vào trong túi. “Ông muốn nói rằng ông không có ý định xin xỏ bà ấy?”

“Đúng như vậy, thưa ông,” Angell khẳng định. “Tôi mới là người giúp cho nhà này, nhưng tôi không hẳn là điều tôi muốn nói với ông.” Ông ta dừng lại rồi nói tiếp, “Vấn đề nằm ở chỗ lương tâm của tôi, thưa ông.”

“Ông đang nói cái quái gì thế - lương tâm à?” Farrar huých toẹt.

Angell có vẻ không hài lòng, nhưng giọng ông ta vẫn rất tự tin, “Tôi thấy là ông không thấu được hết những khó khăn của tôi hiện tại, thưa ông. Liên quan tới việc cung cấp bằng chứng cho cảnh sát ấy mà. Là công dân, tôi có nghĩa vụ hỗ trợ cho cảnh sát ở mức độ tối đa. Đồng thời, tôi cũng muốn duy trì sự trung thành với người thuê tôi làm việc.”

Julian Farrar quay đi để châm thuốc. “Lời ông nói làm tôi nghĩ rằng có sự xung đột giữa hai điều đó,” ông ta nhẹ nhàng nói.

Angell nói tiếp, “Nếu ông nghĩ kỹ về điều đó, thưa ông, ông sẽ thấy là nó có một số khía cạnh xung đột - xung đột giữa các khái niệm trung thành - tôi nghĩ là vậy.”

Farrar nhìn thẳng vào người giúp việc, “Thế cụ thể là ông đang muốn nói gì vậy, Angell?”

“Thưa ông, cảnh sát hiện giờ chưa nắm được hết sự tình ở đây,” Angell đáp. “Có những sự việc - tôi xin phép - rất quan trọng đối với vụ án kiểu như thế này. Ngoài ra, dạo này tôi cũng bị mất ngủ trầm trọng.”

“Tình trạng sức khỏe của ông có liên quan tới việc này sao?” Farrar lạnh lùng hỏi.

“Đáng tiếc là có, thưa ông,” tay giúp việc vẫn ngọt ngào. “Tối hôm qua tôi đi nghỉ sớm, nhưng tôi lại không ngủ được.”

“Tôi rất tiếc về chuyện đó,” Farrar an ủi bằng giọng khô khốc, “nhưng mà..”

“Thưa ông,” Angell nói tiếp, bất chấp việc bị xen ngang, “vị trí buồng ngủ của tôi trong nhà này cho phép tôi biết được một số việc mà cảnh sát chưa nhận thấy một cách đầy đủ.”

“Ông đang muốn ám chỉ cái gì?” Farrar lạnh lùng hỏi.

“Ông Warwick quá cố, thưa ông,” Angell đáp, “đã ốm đau lại tàn phế nữa. Nên trong những trường hợp như vậy thì một người phụ nữ hấp dẫn như bà Warwick có khả năng là... tôi nói thế nào được nhỉ? ... sẽ có người khác quan tâm tới.”

“Vậy là chuyện đó sao?” Farrar nói. “Tôi không thích ngữ điệu của ông đâu, Angell.”

“Dĩ nhiên là không, thưa ông,” Angell lầm bầm. “Nhưng xin đừng đánh giá vội vàng. Ông cứ nghĩ lại mà xem. Có lẽ ông sẽ hiểu được rõ khó khăn của tôi. Tôi đứng đây, nắm giữ một số điều mà cho tới nay vẫn chưa nói với cảnh sát - những điều mà nghĩa vụ đòi hỏi tôi phải cung cấp cho họ.”

Julian Farrar trừng mắt nhìn Angell. “Tôi nghĩ là chuyện ông đi nói với cảnh sát những điều ông biết chỉ là nói thế thôi, cái ông đang bày đặt ở đây là ông có thể khuấy vũng nước đục lên trừ phi...” ông ta dừng lại ngẫm nghĩ rồi nói nốt, “... trừ phi gì nào?”

Angell nhún vai, “Tất nhiên, như ông nói rồi đấy, tôi hoàn toàn có đủ tư cách làm giúp việc, trợ tá. Nhưng có những lúc, thiếu tá Farrar ạ, tôi cảm thấy tôi nên tự làm chủ. Một trung tâm nhỏ, một cơ sở chăm sóc được cho khoảng sáu bệnh nhân. Tất nhiên là cần có người khác hỗ trợ. Bệnh nhân có thể là những quý ông nghiện rượu không quản được ở nhà, đại loại vậy. Đáng tiếc là dù tôi đã cố tích lũy được một số tiền, nhưng cũng không đủ. Tôi đang nghĩ là..” giọng ông ta thấp dần, đầy ngụ ý.

Julian Farrar hoàn thành nốt suy nghĩ của ông ta. “Ông nghĩ là tôi - hoặc tôi cùng với bà Warwick - có thể hỗ trợ cho ông làm việc đó, đúng chứ?”

“Đó là điều tôi trần trở, thưa ông,” Angell đáp. “Nếu có ông giúp thì tốt quá.”

“Tất nhiên là quá tốt chứ nhỉ?” Farrar châm biếm.

“Ông nặng lời rồi, thưa ông,” Angell tiếp, “khi cho rằng tôi muốn khuấy vũng nước đục lên - tôi hiểu là những tai tiếng không ai muốn. Nhưng không chỉ có thế, thưa ông, tôi đâu mơ làm việc như vậy.”

“Angell, ông thực ra đang muốn gì?” Farrar có vẻ như đã gần mất kiên nhẫn. “Tôi thấy rõ ông đang ám chỉ điều gì đó.”

Angell cố kiềm chế nụ cười trước khi nói, giọng vẫn nhẹ nhàng nhưng đã thêm phần nhấn mạnh. “Tôi cũng đã nói với ông là tối qua tôi không ngủ được nhiều. Tôi cứ nằm đó thôi, lắng nghe tiếng còi báo sương mù. Tiếng còi đó thật là buồn bã, tôi lúc nào cũng nghĩ vậy, thưa ông. Thế rồi có vẻ như có tiếng đập cửa. Lúc đang cố ngủ mà nghe tiếng đó thì thật là khó chịu lắm. Tôi liền dậy, ngó qua cửa sổ xem đó là cái gì. Cái tiếng đập vào cửa sổ đó hóa ra lại ở ngay dưới cửa sổ phòng ngủ của tôi.”

“Rồi sao?” Farrar hỏi, lạnh tanh.

“Thưa ông, tôi quyết định đi xuống xem cái cửa đó có vấn đề gì,” Angell nói tiếp. “Khi tôi đang đi xuống cầu thang, tôi nghe thấy tiếng súng.” Ông ta dừng lại một chút. “Lúc đó tôi cũng chẳng nghĩ ngợi gì cả. ‘Lại ông Warwick đấy mà,’ tôi tưởng vậy, ‘nhưng ông ấy bắn được cái khỉ gì trong sương mù thế này chứ.’ Tôi ra tới cửa và chốt lại cho nó chặt.”

Nhưng khi tôi đứng đó, tự nhiên thấy lo lắng hay sao ấy, tôi nghe thấy tiếng bước chân phía con đường bên ngoài...”

“Ông nói là,” Farrar cắt ngang, “con đường đó...” mắt ông ta nhìn về phía con đường.

“Đúng vậy, thưa ông.” Angell nhất trí. “Con đường từ hành lang, vòng qua góc nhà, đằng đó. Lối đó chẳng mấy khi dùng, chẳng ai đi lại, trừ ông ra, mỗi khi ông qua đây, vì đó là lối đi tắt từ nhà ông sang bên này.”

Ông ta không nói nữa mà nhìn chằm chằm vào Julian Farrar, ông này lạnh lùng nói, “Tiếp đi.”

“Trước đó tôi thấy hơi lo lắng,” Angell tiếp tục, “vì cứ sợ rằng đó là trộm cướp gì đó, nhưng thấy ông đi qua - đi khá nhanh - về phía nhà ông mà lòng tôi như nhẹ bẫng đi.”

Chờ một lúc, Farrar nói, “Tôi vẫn chưa thấy có gì trong điều ông vừa nói. Hẳn phải có ý gì đó chứ?”

Angell hắng giọng nhẹ nhàng rồi trả lời, “Tôi luôn tự hỏi mình, thưa ông, rằng liệu ông đã nói với cảnh sát việc ông tối qua sang đây gặp ông Warwick hay chưa. Trường hợp ông chưa nói với họ mà ngộ nhỡ họ lại vặn tôi thêm về những việc tối hôm qua...”

Farrar lập tức ngắt lời. “Ông hẳn cũng biết là tổng tiền bị coi là trọng tội đấy chứ?”

“Tổng tiền ư, thưa ông?” Angell đáp như bị sốc. “Tôi không hiểu ông muốn nói gì nữa. Tôi chỉ hỏi ông một câu thôi mà, để còn quyết định xem nghĩa vụ của tôi nên thế nào. Cảnh sát...”

“Cảnh sát,” Farrar lại ngắt lời, “đã hoàn toàn thỏa mãn về đối tượng đã sát hại ông Warwick. Tay đó đã để lại chữ ký nữa ấy. Họ sẽ chẳng hỏi ông thêm điều gì nữa đâu.”

“Tôi đảm bảo với ông là,” Angell giọng cũng đã biến đổi, “tôi chỉ muốn nói...”

“Ông biết rất rõ,” Farrar tiếp tục xen ngang, “rằng ông không thể nhận mặt được ai trong đám sương mù dày đặc tối qua. Đơn giản là ông dựng lên câu chuyện này là để...” ông ta dừng lời khi thấy Laura Warwick từ nhà đi ra vườn.

“Xin lỗi là đã để ông phải chờ lâu, Julian,” Laura nói khi đến bên họ, có vẻ giật mình khi thấy Angell đang trao đổi với Julian Farrar.

“Có lẽ để lúc khác tôi sẽ trình bày với ông rõ hơn về việc này, thưa ông,” người giúp việc làm bầm với Farrar, khẽ cúi chào Laura trước khi bỏ đi vào trong vườn, khuất dạng ở góc nhà.

Laura nhìn ông ta đến khi đi khỏi rồi nói, “Julian, em phải...”

Farrar ngắt lời, “Sao em lại gọi tôi đến làm gì Laura?” giọng ông ta có vẻ khó chịu.

“Em chờ ông cả ngày nay,” Laura đáp vẻ ngạc nhiên.

“Từ sáng tới giờ tôi ngập đầu đây,” Farrar vùng vằng. “Ban bệ, họp hành cả buổi chiều. Mấy cái đó không thể bỏ được trước kỳ bầu cử đâu. Với lại, Laura, em không thấy là hiện tại chúng ta không nên gặp nhau hay sao?”

“Nhưng có mấy việc em cần bàn với ông,” Laura nói.

Nhẹ nhàng cầm lấy tay Laura, Farrar đưa bà ta đi xa ngôi nhà. “Em có biết là Angell đang định tổng tiền tôi không?”

“Angell?” Laura suýt nữa hét toáng lên. “Angell sao?”

“Phải. Thằng cha đó biết chuyện của chúng ta - cũng biết là - hoặc là vờ như biết - là tôi có mặt ở đây tối hôm qua.”

Laura như đứt hơi, “Ông ta nhìn thấy ông à?”

“Thằng cha nói là có thấy tôi,” Farrar hần học.

“Nhưng trời sương mù thế thì sao mà thấy được ông,” Laura vẫn không tin.

“Cha đó kể cả một câu chuyện,” Farrar nói, “là xuống nhà xem vì nghe tiếng đập cửa sổ, rồi thấy tôi đang đi về nhà. Cha đó nói là nghe thấy cả tiếng súng, trước đó một lúc, nhưng không nghĩ ngợi gì cả.”

“Chúa ơi,” Laura phải lấy hơi. “Chết cả mất thôi. Ta phải làm gì bây giờ?”

Farrar làm một cử chỉ miễn cưỡng như định ôm Laura để an ủi nhưng rồi nhìn về phía ngôi nhà ông ta thấy không nên làm thế, mà chỉ đứng đó nhìn Laura. “Tôi cũng chưa nghĩ ra phải làm gì cho đúng vào lúc này,” ông ta nói. “Cứ để đó rồi tính.”

“Ông không định đưa tiền cho ông ta đúng không?”

“Không, không.” Farrar an ủi bằng lời. “Nếu đi vào con đường đó thì sẽ chẳng có lối ra. Nhưng nếu không thì phải làm sao?” Ông ta quệt tay lau trán. “Tôi cứ tưởng tối qua không ai biết tôi sang đây. Tay quản gia của tôi chắc chắn là không biết. Có điều tay Angell lại nói là có thấy tôi, hay tay này chỉ giả vờ thế nhỉ?”

“Nếu như ông ta mang chuyện đó nói cho cảnh sát thì sao?” Laura run rẩy.

“Tôi biết mà,” Farrar làm bầm, rồi lại lấy tay lau trán. “Phải nghĩ, phải nghĩ thấu đáo đã.” Ông ta cứ thế bước tới, bước lui. “Có thể là cứ chối phăng - bảo là lão ta nói dối - tôi

tối qua không hề qua đây...”

“Nhưng còn dấu tay mà,” Laura nói.

“Dấu tay nào?” Farrar giật mình hỏi lại.

“Ông quên rồi sao,” Laura nhắc, “dấu tay trên mặt bàn ấy. Cảnh sát đang cho là đó là dấu tay của MacGregor, nhưng nếu Angell tung chuyện này ra thì họ sẽ đòi lấy dấu tay ông để so, mà nếu thế thì...”

Laura không nói thêm được nữa, còn Julian Farrar thì lo lắng ra mặt. “Phải, phải, giờ tôi hiểu rồi,” ông ta lẩm bẩm. “Được rồi, tôi sẽ nhận là tôi có qua đây - bịa ra chuyện gì đó. Tôi qua đây nói chuyện với Richard một lúc...”

“Ông cứ bảo là lúc ông về thì Richard vẫn ổn,” Laura gợi ý.

Một thoáng cảm kích hiện trong ánh mắt Farrar. “Em nói thế thì dễ thật. Nhưng tôi có thể nói thế được hay chẳng?”

“Thì cũng phải nói gì với họ mà,” Laura nói như tự vệ.

“Phải, chắc là tôi đã đặt tay lên bàn khi cúi xuống để xem...” ông ta nuốt nước bọt, hồi tưởng lại cảnh hiện trường vụ án.

“Miễn là họ tin dấu tay đó là của MacGregor là được mà,” Laura nói.

“MacGregor! MacGregor!” Farrar rít lên giận dữ, chỉ thiếu điều quát àm lên. “Thế quái nào mà em lại nghĩ ra cái trò cắt báo rồi nhét vào tay Richard như thế hả? Em coi đó là cách tốt hay sao?”

“Phải - không - em không biết nữa,” Laura thút thít.

Farrar đột nhiên yên lặng nhìn Laura. “Đúng là máu lạnh,” ông ta thì thầm.

“Thì phải nghĩ ra cách gì đó,” Laura thở dài, “Em có nghĩ được gì đâu, đó là ý của Micheal đấy.”

“Micheal?”

“Micheal - Starkwedder,” Laura nói.

“Ông ta giúp em?” Farrar hỏi như không tin vào điều vừa nghe.

“Đúng, đúng thế.” Laura mất kiên nhẫn. “Thế nên em mới cần gặp ông - để nói cho rõ...”

Farrar áp sát Laura, giọng ghen tuông lạnh lùng, “Thế Micheal,” ông ta nhấn mạnh vào tên gọi thân thuộc bằng ngữ điệu giận dữ, “thế Micheal Starwedder liên quan gì trong chuyện này?”

“Ông ta vào nhà - thấy em đứng đó,” Laura nói. “Em đang cầm... súng trong tay... rồi...”

“Trời đất ơi!” Farrar hoảng hốt lùi lại, “Thế rồi em thuyết phục được ông ta...”

“Chính ông ta thuyết phục em đấy chứ,” Laura buồn bã nói, bước về phía Farrar. “Julian...”

Hai tay Laura sắp sửa tạo thành vòng quanh cổ Farrar, nhưng ông ta đã khẽ đẩy ra. “Tôi nói rồi, tôi sẽ làm hết sức mình,” ông ta nói cứng. “Đừng nghĩ tôi sẽ khác, có điều...”

Laura nhìn ông ta nói khẽ, “Ông thay đổi mất rồi.”

“Tôi rất lấy làm tiếc, nhưng giờ thì khó mà có cảm giác như trước được.” Farrar tuyệt vọng thú nhận. “Việc vừa xảy ra... tôi không còn cảm giác như trước.”

“Em thì vẫn thế,” Laura khẳng định. “Ít nhất là còn nghĩ được như thế, dù cho ông đã làm gì đi nữa, Julian, em vẫn thế.”

“Giờ gạt bỏ chuyện tình cảm sang một bên đi đã,” Farrar nói. “Ta phải đối diện với sự thực.”

Laura nhìn ông ta. “Em biết. Em... em đã nói với Starkwedder rằng... ông biết mà... rằng chính em đã ra tay.”

Farrar không tin vào tai mình, “Bà nói với Starkwedder như vậy sao?”

“Phải.”

“Rồi ông ta đồng ý giúp em? Ông ta... người lạ? Ông ta điên mất rồi.”

Bực mình, Laura cãi lại, “Cũng có thể ông ta hơi điên đấy, nhưng ông ta biết cách an ủi.”

“Tuyệt. Làm gì có thằng nào cưỡng lại được em chứ,” Farrar rít lên. “Đúng thế không?” Ông ta bước đi rồi lại quay lại, “Có khác gì đâu, Laura, án mạng...” Giọng ngắt quãng, ông ta cứ lắc đầu quày quật.

“Em sẽ cố không nghĩ tới chuyện đó,” Laura đáp. “Cũng không phải là cố ý mà, Julian, chỉ là do bột phát.” Bà ta nói như van nài.

“Không cần nói lại chuyện đó nữa đâu,” Farrar nói. “Giờ phải tính xem việc sắp tới kìa.”

“Em biết mà,” Laura đáp. “Dấu tay và bột lửa của ông.”

“Phải,” ông ta nhớ lại. “Chắc là tôi làm rơi khi cúi xuống xác Richard.”

“Starkwedder biết đó là bột lửa của ông,” Laura nói. “Nhưng ông ta chẳng làm gì được đâu. Ông ta đã cam kết nên không dối lời khai được nữa.”

Julian Farrar nhìn Laura một lúc rồi nói, “Nếu có gì xảy ra với em, Laura, tôi sẽ nhận hết.”

“Không, em không muốn ông nhận,” Laura khóc, nắm lấy tay Farrar rồi lại buông ngay ra, mắt liếc về phía ngôi nhà. “Em không muốn ông làm thế.” Bà ta nhắc lại.

“Em đừng tưởng tôi không hiểu - chuyện xảy ra thế nào,” Farrar cố lắm mới nói được. “Em vớ khẩu súng, bắn ông ấy mà trong đầu không biết mình đang làm gì, rồi...”

Laura há mồm vì ngạc nhiên, “Cái gì? Ông đang định khiến em nói là em giết ông ấy à?”

“Không phải,” Farrar đáp, xấu hổ. “Tôi nói với em là tôi sẵn sàng nhận hết trách nhiệm khi cần.”

Laura lắc đầu, bối rối. “Nhưng ông nói là... ông nói là ông biết chuyện xảy ra thế nào.”

Ông ta nhìn Laura, “Nghe này Laura, tôi không cho rằng em cố ý gây ra chuyện đó, chắc chắn là không có chuẩn bị trước. Tôi biết mà. Tôi biết em bắn ông ấy chỉ vì...”

Laura lập tức ngắt lời, “Em bắn ông ấy?” bà ta không thở nữa. “Ông đang định vờ như em đã bắn ông ấy hay sao?”

Farrar xây lưng về phía Laura, rít lên khe khẽ, “Vì chúa lòng lành, giữa hai chúng ta thì phải nói thẳng ra chứ.”

Laura kiềm chế để không hét lên, rồi trịnh trọng nói rất rõ ràng, “Em không bắn ông ấy, ông biết là như thế.”

Chậm chậm, Farrar quay người trở lại, mặt đối mặt. “Thế thì ai?” ông ta hỏi. Đột nhiên như hiểu ra mọi chuyện, ông ta nói thêm, “Laura, ý em là tôi bắn ông ấy sao?”

Hai người lặng yên đứng nhìn nhau một lúc, rồi Laura nói, “EM nghe thấy tiếng súng, Julian.” Hít một hơi thật sâu, bà ta nói tiếp, “Em nghe thấy tiếng súng, tiếng bước chân của ông trên đường đi ra. Em đi xuống, thấy ông ấy... đã chết.”

Farrar nghĩ một lúc rồi nói khẽ, “Laura, tôi không bắn ông ấy.” Ông ta ngược lên nhìn trời như mong thánh thần giúp đỡ hay hướng dẫn, rồi lại nhìn Laura, “Đúng là tôi qua đây gặp Richard, để nói là sau kỳ bầu cử này chúng ta cần thu xếp việc ly hôn. Vừa tới nơi là tôi nghe thấy tiếng súng, nhưng tôi nghĩ đó là do Richard bắn như mọi lần. Tôi đi vào, thấy ông ta đã chết. Chết. Người vẫn còn ấm.”

Laura lộ vẻ băn khoăn, “Còn ấm?”

“Ông ấy mới chỉ chết khoảng một, hai phút,” Farrar nói. “Tôi đoán chắc là em bắn, còn ai vào đây nữa chứ?”

“Chẳng hiểu ra sao nữa,” Laura lầm bầm một mình.

“Hay là... hay là ông ấy tự tử thì...” Farrar nói nhưng bị Laura ngắt lời ngay.

“Không thể đâu, bởi vì...”

Bà ta không nói tiếp vì cả hai lúc đó nghe thấy tiếng Jan hét ầm ĩ ở trong nhà.

Julian Farrar cùng Laura lập tức chạy tới, suýt nữa thì va phải Jan lúc đó thành linh chạy ra cửa. “Laura,” nó hét lên khi chị dâu nó nhẹ nhàng nhưng dứt khoát đưa nó trở lại thư phòng. “Laura, giờ thì Richard chết rồi, chỗ súng đấy với mấy thứ kia đều là của em hết, đúng không? Em là em trai mà, là người đàn ông còn lại trong nhà.”

Julian Farrar lúc này đã theo hai người vào trong phòng, tha thân bước tới bên ghế bành, ngồi xuống tay ghế, cũng là lúc Laura đỡ dành thằng Jan đang lèo nhèo, “Benny không chịu cho em chỗ súng đó. Chị ấy khóa hết vào trong tủ rồi,” nó vẫy tay ra hiệu về phía cửa, “súng của em cơ mà, em có quyền mà. Chị bảo chị ấy đưa em chìa khóa đi.”

“Jan, nghe chị này,” Laura nói, nhưng Jan không để bị ngắt lời. Cậu ta chạy ra phía cửa rồi quay lại nói âm âm, “Chị ấy cứ làm như em còn trẻ con, chị Benny ấy. Ai cũng coi em là trẻ con. Em không phải trẻ con. Em là đàn ông rồi. Em mười chín tuổi rồi. Sắp đủ tuổi rồi.” Cậu ta dang tay chắn ngang cửa như để bảo vệ kho súng. “Đồ đạc của Richard giờ là của em. Em sẽ làm như Richard ngày trước. Em sẽ bắn sóc, bắn chim, bắn mèo.” Cậu ta cười hăng hắc. “Có khi em bắn cả người nữa ấy, nếu như em không ưa.”

“Đừng kích động như thế, Jan,” Laura cảnh cáo.

“Em kích động đâu,” Jan bướng bỉnh. “Em sẽ không là... là gì ấy nhỉ... à... em sẽ không là nạn nhân đâu.” Cậu ta quay về đứng ngay giữa phòng, nhìn thẳng vào mặt Laura. “Giờ em là ông chủ ở nhà này, mọi người sẽ phải nghe lời em.” Cậu ta dừng lại rồi quay sang phía Julian Farrar. “Tôi mà thích thì làm cảnh sát cũng được đúng không Juilian?”

“Ta nghĩ giờ cậu còn chưa đủ tuổi đâu,” Farrar đáp lại.

Jan nhún vai, quay lại nói với Laura. “Mọi người đều coi em như trẻ con,” cậu ta phàn nàn tiếp, “nhưng từ nay về sau thì thôi nhé, giờ thì Richard chết rồi.” Cậu ta thả mình xuống sofa, bắt chéo chân. “Chắc em cũng giàu có, đúng không?” cậu ta nói thêm. “Ngôi nhà này thuộc về em. Không ai có thể đẩy em đi đây đi kia nữa. Mà chính em là người đẩy. Em sẽ không để bà già Benny sai bảo nữa. Nếu mà Benny cố tình sai bảo thì em sẽ...” cậu ta nói như một thằng bé, “em biết sẽ phải làm gì rồi.”

Laura đến bên cậu ta. “Jan của chị, nghe này,” bà ta thì thầm. “Lúc này trong nhà ai cũng đang lo lắng. Đồ đạc của Richard thuộc về ai thì phải đợi luật sư đến, đọc di chúc thì mới biết. Khi có người chết thì phải như thế. Từ giờ tới lúc đó, cứ chờ đã nhé. Em có hiểu không?”

Giọng Laura nhẹ nhàng và bình tĩnh, có tác động đến Jan ngay. Cậu ta nhìn Laura, hai tay ôm lấy eo chị dâu, tựa vào hẳn vào người. “Chị nói gì em cũng hiểu, Laura,” cậu ta nói. “Em yêu chị, Laura, yêu chị lắm.”

“Phải rồi,” Laura nhẹ nhàng nói, “chị cũng yêu em.”

“Richard chết thì chị thích lắm nhỉ,” đột nhiên Jan hỏi.

Khá ngỡ ngàng, nhưng Laura đáp vội, “Sao lại thế được, thích làm sao được.”

“Có mà, chị thích mà,” Jan nói. “Giờ thì chị lấy ông Julian.”

“Laura liếc nhanh sang phía Julian Farrar, ông này vừa đứng lên thì Jan đã nói tiếp, “Chị muốn lấy ông Julian từ lâu rồi mà. Em biết. Mọi người cứ nghĩ em không biết gì hết, nhưng em biết đấy. Giờ thì hai người thoải mái rồi nhé. Mọi việc ổn hết, cả hai người đều hài lòng, hài lòng là vì...”

Cậu ta dừng lời khi nghe thấy Bennett gọi bên ngoài hành lang, “Jan!”, rồi cười, “Bà Benny ngốc nghếch,” cậu ta hét tướng đáp lại, nhảy chồm chồm trên ghế sofa.

“Em phải ngoan với chị Benny,” Laura nhắc Jan, giữ cậu ta đứng im. “Chị ấy vất vả, phải lo lắng nhiều rồi.” Dẫn Jan ra cửa, Laura nói tiếp nhẹ nhàng, “Em phải giúp đỡ chị Benny đấy, Jan ạ, vì giờ em là người đàn ông trong nhà rồi.”

Jan mở cửa, hết nhìn Laura rồi lại nhìn Julian. “Rồi, rồi,” cậu ta hứa, cười toe toét, “em sẽ ngoan.” Cậu ta ra khỏi phòng, sập cửa rồi gọi to “Benny!” khi bước đi.

Laura quay lại với Julian Farrar lúc này đã đứng lên khỏi ghế bành, bước tới bên. “Em đâu có biết nó biết về chuyện chúng ta.”

“Sống với người như Jan là khó như thế,” Farrar nói. “Chẳng làm sao hay được nó biết hay là không biết. Nó... nó rất dễ mất kiểm soát, đúng không?”

“Ừ, nó hay xúc động lắm,” Laura thú nhận. “Nhưng giờ thì cũng chẳng còn Richard để mà chọc tức nó nữa, nó sẽ bình tĩnh, sẽ trở lại bình thường. Em chắc chắn đấy.”

Julian Farrar có vẻ nghi ngờ. “Cái đó thì chưa biết được.” Ông ta ngừng lời khi thấy Starkwedder từ đâu xuất hiện ở cửa ra vườn.

“Xin chào, chúc mọi người một buổi tối tốt lành,” Starkwedder vui vẻ nói.

“Ô... xin chào ông,” Farrar đáp nhát gừng.

“Mọi việc thế nào rồi? Vui vẻ cả chứ?” Starkwedder dò hỏi hai người, rồi ông ta cười, “Tôi thấy rồi, không nên có người thứ ba.” Ông ta bước hẳn vào trong phòng. “Nhẽ ra không nên đi vào từ lối này, người lịch sự là phải đi cửa trước, bấm chuông đằng hoàng, đúng không? Mà thôi, tôi đâu phải người lịch sự.”

“Tôi xin ông...” Laura nói, nhưng Starkwedder chặn lại. “Thực ra tôi tới đây và vì hai việc. Thứ nhất là để từ biệt. Tôi đã được xác minh rồi. Người ta đã gửi điện từ Adaban chứng nhận tôi là người trung thực rồi. Tôi được tự do rời khỏi đây.”

“Thật tiếc là ông phải đi... sớm thế,” Laura nói với giọng thành thực

“Bà thật là tốt khi nói vậy,” Starkwedder đáp với âm hưởng có một chút cay đắng, “cho dù tôi đã dính vào án mạng trong gia đình bà.” Quan sát bà chủ nhà một lúc, ông ta bước tới chiếc ghế cạnh bàn viết. “Tôi đi qua cửa đó còn vì một việc khác,” ông ta nói tiếp. “Cảnh sát chở tôi đến đây mà. À, mà dù họ không nói lời nào, nhưng tôi tin là có chuyện gì đó đấy.”

Hoảng hồn, Laura hỏi ngay, “Cảnh sát quay lại ư?”

“Đúng vậy,” Starkwedder khẳng định.

“Tôi tưởng họ đã xong việc sáng nay rồi,” Laura nói.

Starkwedder nhìn bà ta với vẻ lạ lùng. “Thế nên tôi mới nói là có chuyện gì đó mà.”

Đồng thời có tiếng lao xao ngoài hành lang. Laura cùng với Julian Farrar đồng loạt ra mở cửa, thấy mẹ của Richard Warwick đi vào, dáng tự tin, ổn định, cho dù đang phải chống gậy.

“Benny!” bà Warwick khẽ quay người gọi, rồi hướng sang Laura. “Ồ, ra con ở đây. Ta cứ tìm con mãi.”

Julian Farrar đến bên bà Warwick, đỡ bà ngồi xuống ghế bành. “Ông qua đây giúp thật là tốt quá, Julian,” bà già nói, “ai chẳng biết ông rất bận.”

“Nhẽ ra tôi phải qua sớm hơn, thưa bà Warwick,” Farrar vừa đỡ vừa nói, “nhưng đúng là mấy hôm nay bận quá. Nếu thấy tôi giúp được điều gì...” ông ta ngừng lúc Bennett bước vào, theo sau là thanh tra Thomas. Thanh tra tay cầm cặp, chân bước vào vị trí trung tâm trong phòng. Starkwedder ngồi xuống ghế cạnh bàn viết, châm thuốc. Lúc này hạ sĩ Cadwallader cũng đi vào cùng với Angell, ông này đóng cửa xong đứng đó như chắn lối ra.

“Tôi không thấy cậu Warwick đâu cả, thưa sếp,” hạ sĩ báo cáo qua cửa ra vườn.

“Cậu ấy ở ngoài đó thôi, mới chạy đâu đó,” Bennett nói.

“Thế cũng được,” thanh tra nói rồi quan sát những người có mặt trong phòng. Cung cách của ông giờ đã thay đổi, mang tính trịnh trọng hơn lúc trước nhiều.

Chờ mà không thấy thanh tra nói gì, bà Warwick lạnh lùng hỏi, “Tôi hiểu là ông có vài điều muốn hỏi chúng tôi, có đúng vậy không thanh tra Thomas?”

“Đúng vậy, cụ Warwick, tôi e rằng vậy,” thanh tra đáp.

Bà Warwick lộ vẻ mệt mỏi trong giọng nói, “Ông vẫn chưa có tin gì về tay MacGregor ư?”

“Ngược lại.”

“Tìm thấy rồi ư?” bà Warwick háo hức.

“Phải,” thanh tra đáp.

Mọi người trong nhà xôn xao, có vẻ hài lòng. Laura và Julian Farrar có vẻ kinh ngạc, còn Starkwedder xoay hẳn ghế sang nhìn thanh tra.

Bennett hỏi thẳng thừng, “Ông đã bắt được hắn rồi à?”

Thanh tra nhìn cô giúp việc, vài giây sau mới đáp. “Việc đó tôi e là không thể làm được, cô Bennett ạ.”

“Không thể ư?” bà Warwick hỏi ngay, “tại sao?”

“Bởi vì ông ta chết rồi,” thanh tra đáp khẽ.

Lời thông báo của thanh tra Thomas biến thành cú sốc lớn cho mọi người. Laura, với vẻ sợ hãi không giấu nổi, gượng thì thầm, “Ông nói gì cơ?”

“Tôi nói là người có tên MacGregor đó đã chết,” thanh tra xác nhận.

Mọi người trong phòng đều không thốt ra được câu nào, thanh tra bổ sung thêm. “John MacGregor,” ông nói, “chết ở Alaska hơn hai năm trước - không lâu sau khi ông ta từ Anh trở về Canada.”

“Chết!” Laura kêu lên, không tin.

Không bị ai trong phòng để ý, Jan chạy nhanh qua hành lang bên ngoài cửa, biến mất.

“Thế nghĩa là mọi việc đã khác, đúng không nào?” thanh tra tiếp tục. “Hiển nhiên là không phải John MacGregor đã đặt mẩu giấy báo thù lên thi thể của ông Warwick. Và cũng rõ ràng là mẩu giấy đó là do một người nào đó biết toàn bộ sự việc về MacGregor và vụ tai nạn ở Norfolk đặt ở đó. Điều đó có nghĩa rằng, tôi khẳng định, người đó là người trong nhà này.”

“Không đâu,” Bennett nói xen vào. “Không, cũng có thể là... chắc là...” cô ta không nói thêm được lời nào nữa.

“Sao cơ, cô Bennett?” thanh tra hỏi, đợi một lúc không thấy Bennett nói thêm điều gì cả. Chợt có vẻ như cam chịu, cô ta đi tới cửa thông ra vườn.

Thanh tra quay sang tập trung vào mẹ của Richard Warwick. “Chắc cụ đã hiểu là điều đó làm thay đổi sự việc một cách căn bản?”

“Tôi hiểu điều đó,” bà Warwick đáp. Đứng dậy, bà nói tiếp, “Ông còn cần tôi ở đây không, thanh tra?”

“Hiện giờ thì không, thưa cụ,” thanh tra nói.

“Cám ơn ông.” Bà Warwick lầm bầm trong miệng khi ra cửa, lúc này Angell đã mở sẵn cho bà. Julian Farrar vội tới dìu bà cho đến khi bà ra khỏi cửa mới quay lại đứng sau ghế bành, quan sát thụ động. Còn thanh tra Thomas mở cặp, lấy ra một khẩu súng.

Angell định đi theo bà Warwick ra khỏi phòng thì bị thanh tra gọi trở lại, “Angell!”

Người giúp việc giật mình, quay gót trở vào trong, đóng cửa lại. “Có tôi, thưa ông,” ông ta nói nhẹ nhàng.

Thanh tra đi đến bên ông ta, cầm theo hung khí của vụ án. “Về khẩu súng này,” ông hỏi người giúp việc, “sáng nay ông không dám đoán chắc. Giờ ông có thể nói rõ ràng xem có phải đây là súng của ông Warwick hay không?”

“Khẳng định thì tôi không thể, thưa thanh tra,” Angell đáp. “Ông ấy có nhiều súng.”

“Đây là khẩu súng do đại lục làm,” thanh tra nói, dơ khẩu súng cho ông ta thấy. “Đó hẳn là kỷ niệm chiến trường hay gì đó, tôi nghĩ vậy.”

Trong khi thanh tra nói, Jan - vẫn không bị ai chú ý - lại đi qua hành lang bên ngoài

theo hướng ngược lại lúc trước, tay cầm một khẩu súng, tìm cách giấu giếm.

Angell quan sát khẩu súng trong tay thanh tra. “Ông Warwick đúng là có súng của ngoại quốc, thưa ông. Nhưng ông ấy tự lo về mấy đồ săn bắn này, không cho tôi sờ vào.”

Thanh tra tới bên Julian Farrar. “Thiếu tá Farrar,” ông nói, “hắn ông cũng có đồ kỷ niệm chiến trường. Khẩu súng này có nói lên điều gì với ông không?”

Farrar liếc qua khẩu súng. “Không nói lên gì cả, tôi e là thế,” ông ta trả lời.

Thanh tra lập tức quay đi, đặt khẩu súng vào trong cặp. “Tôi và hạ sĩ Cadwallader,” ông thông báo với mọi người, “sẽ cần xem toàn bộ chỗ súng của ông Warwick một cách cẩn trọng. Tôi cho là ông ấy có giấy phép sử dụng cho hầu hết chỗ súng đó.”

“Thưa vâng,” Angell khẳng định. “Giấy phép ở trong tủ kéo, trong buồng ngủ. Súng và các loại vũ khí khác ở trong tủ súng.”

Hạ sĩ Cadwallader đi tới cửa thông phòng, nhưng bị Bennett ngăn lại. “Chờ một chút,” cô nói, “anh cần có chìa khóa mở tủ súng.” Cô lấy chìa trong túi đưa cho hạ sĩ.

“Cô khóa lại à?” thanh tra hỏi, “Tại sao phải khóa?”

Bennett đáp lại với giọng thẳng thừng không kém. “Tôi không ngờ ông có thể hỏi câu đó,” cô đốp chát. “Súng và cả đạn nữa. Rất nguy hiểm. Cái đó ai cũng biết.”

Kìm chế không cười, hạ sĩ cầm lấy chìa khóa rồi đi ra, dừng một chút ở ngưỡng cửa để xem thanh tra có muốn đi cùng không. Có vẻ bị Bennett làm hơi bẽ mặt trong phòng, thanh tra Thomas chuyển sang người khác, “Tôi sẽ cần hỏi thêm ông đấy, Angell,” rồi ông cầm cặp ra khỏi phòng. Hạ sĩ đi theo, để cửa mở cho Angell.

Thế nhưng người giúp việc này lại không ra khỏi phòng ngay mà liếc nhìn Laura với vẻ lo lắng - Laura lúc này đang ngồi nhìn chằm chằm xuống nền nhà - nên ông ta tới chỗ Julian Farrar, nói thì thầm, “Về câu chuyện nhỏ đó, thưa ông, tôi thấy rằng nên giải quyết cho sớm. Nếu ông có cách nào...”

Farrar khó lắm mới thốt ra lời, “Tôi nghĩ rằng... có thể có giải pháp.”

“Cám ơn ông,” Angell thoáng một nụ cười. “Cám ơn ông rất nhiều.” Ông ta định ra khỏi phòng thì Farrar chặn lại, “Chờ một chút đã, Angell.”

Người giúp việc quay lại, Farrar gọi to, “Thanh tra Thomas!”

Không khí căng thẳng bao trùm. Một lát sau, thanh tra xuất hiện ở ngưỡng cửa, đi theo vẫn là hạ sĩ. “Có điều gì vậy, thiếu tá Farrar?” thanh tra nhẹ nhàng hỏi.

Đã lấy lại được phong thái tự nhiên, thoải mái, Julian Farrar rảo bước tới ghế bành, “Trước khi ông làm việc phải làm, tôi có điều phải nói cho ông rõ, nhẽ ra nên nói với ông từ trước. Nhẽ ra tôi phải nói ngay từ sáng nay, nhưng do quá đau buồn nên quên mất. Bà Warwick đây có nói với tôi rằng có một vài dấu tay mà ông đang muốn xác nhận. Trên cái bàn kia, ông nói thế thì phải.” Ông ta dừng lại, rồi nói thêm khá dễ dàng, “Tôi nghĩ rằng đó là dấu tay của tôi, ông thanh tra.”

Trong một lúc, không ai nói lời nào. Thanh tra chậm rãi bước đến chỗ Farrar rồi hỏi, trong giọng nói có điều gì đó như trách móc, “Tối qua ông có mặt ở đây, thiếu tá Farrar?”

“Phải,” Farrar đáp. “Tôi có qua đây, thông thường là qua sau bữa tối, để nói chuyện với Richard.”

“Và rồi ông thấy ông ấy...?” thanh tra hỏi.

“Tôi thấy ông ấy có vẻ bức bối, khó ở. Thế nên tôi không ở lại lâu.”

“Lúc đó là mấy giờ, thiếu tá Farrar?”

Farrar nghĩ trước khi trả lời, “Tôi cũng không nhớ. Có lẽ là mười giờ hay mười rưỡi, khoảng đó.”

Thanh tra quan sát người đàn ông. “Ông có thể thu hẹp thời gian nữa được không?”

“Tiếc là không thể,” Farrar trả lời ngay.

Sau một chút im lặng căng thẳng, thanh tra hỏi, cố giữ giọng bình thường, “Tôi không nghĩ hai người có cãi cọ - lời qua tiếng lại chứ?”

“Tất nhiên là không,” Farrar đáp với vẻ phẫn nộ. Ông ta nhìn đồng hồ, “Muộn rồi, tôi phải làm chủ tọa một cuộc họp ở tòa thị chính, không để mọi người đợi được.” Ông ta đi ra cửa, “Nếu ông không phiền...” Ông ta dừng lại ở hành lang.

“Không nên để các ông nghị ở tòa thị chính chờ,” thanh tra đồng ý, chân bước theo, “Nhưng tôi chắc ông cũng hiểu, thiếu tá Farrar, rằng tôi sẽ cần có bản tường trình của ông về việc tối hôm qua, ông ở đâu và làm gì. Có lẽ ta sẽ gặp nhau vào sáng ngày mai.” Ông dừng lại rồi nói tiếp, “Ông cũng hiểu là ông không có nghĩa vụ phải viết bản tường trình, mà chỉ là ông tự nguyện mà thôi - và ông có quyền mời luật sư tới, nếu ông muốn.”

Bà Warwick đã trở lại phòng, đứng ở ngưỡng cửa, cửa mở nên nghe thấy mấy lời cuối của thanh tra. Julian Farrar hít sâu khi hiểu được sự nghiêm trọng trong những điều thanh tra nói. “Tôi hiểu rồi, rất rõ,” ông ta nói. “Sáng mai, mười giờ được không? Luật sư của tôi sẽ có mặt.”

Farrar theo lối hành lang ra ngoài, còn thanh tra quay trở lại với Laura Warwick. “Bà có gặp thiếu tá Farrar khi ông ấy ở đây tối qua không?”

“Tôi... tôi..” Laura ấp úng, nhưng đúng lúc đó Starkwedder xen vào bằng cách bật khỏi ghế đang ngồi, đến bên họ, xen vào giữa thanh tra và Laura. “Tôi không nghĩ rằng bà Warwick đây muốn trả lời bất kỳ câu hỏi nào lúc này đâu,” ông ta nói.

Starkwedder và thanh tra Thomas im lặng nhìn nhau, rồi thanh tra nói nhẹ nhàng, “Ông nói sao, ông Starkwedder?”

“Tôi nói rằng,” Starkwedder đáp, “rằng tôi không nghĩ bà Warwick muốn bị chắt vắn vào lúc này.”

“Vậy sao?” thanh tra gầm gừ. “Việc đó thì liên quan tới ông hay sao?”

Bà Warwick - mẹ của Richard - tham gia cuộc khẩu chiến. “Ông Starkwedder nói đúng.”

Thanh tra quay sang Laura Warwick dò hỏi. Bà ta nói, “Không, tôi không muốn trả lời gì vào lúc này.”

Vẻ chiến thắng, Starkwedder cười với thanh tra. Thanh tra liền quay đi, giậm dũ bước nhanh ra khỏi phòng cùng với hạ sĩ. Angell đi theo sau, đóng cửa lại. Liền đó Laura thốt lên, “Nhưng tôi cần nói, cần phải cho họ biết...”

“Ông Starkwedder nói đúng đó, Laura,” bà Warwick áp đặt. “Lúc này càng ít lời càng tốt.” Bà già chống gậy nặng nề bước trong phòng, nói tiếp, “Phải lập tức liên lạc với ông Adams.” Quay sang Starkwedder, bà giải thích, “Ông Adams là luật sư của gia đình.” Bà liếc về phía Bennett, “Còn không đi gọi điện sao, Benny?”

Bennett gật đầu, bước tới chỗ điện thoại, nhưng bà Warwick đã cản lại. “Không gọi ở đây, lên gác gọi,” nói thêm, “Laura, đi cùng luôn đi.”

Laura đứng dậy, ngập ngừng, khó hiểu với mệnh lệnh của mẹ chồng. Bà Warwick nói luôn, “Ta cần nói chuyện riêng với ông Starkwedder.”

“Nhưng mà...” Laura mở lời thì bị bà Warwick ngăn ngay, “Đừng có lo gì cả, con dâu ạ,” bà an ủi, “cứ làm theo lời ta là được.”

Laura ngập ngừng rồi cũng đi vào phòng khách, Bennett đi đằng sau, đóng cửa. Bà già Warwick liền tới chỗ Starkwedder. “Tôi không biết còn bao nhiêu thời gian nữa,” bà nói nhanh, mắt không rời cửa, “tôi muốn ông giúp tôi.”

Starkwedder ngạc nhiên, “Giúp thế nào?”

Ngập ngừng, bà Warwick nói tiếp, “Ông rất nhanh trí - ông là người lạ. Ông xuất thân lành trong cuộc sống của chúng tôi, chúng tôi không biết gì về ông cả, ông không có liên quan gì với chúng tôi.”

Starkwedder gật đầu. “Khách không mời,” ông ta lẩm bẩm, ghé người tựa vào tay ghế sofa, “đã có người nói với tôi như vậy rồi.”

“Vì ông là người lạ,” bà Warwick nói tiếp, “nên có chuyện này tôi muốn ông làm giúp tôi.” Bà bước ra ngoài cửa ra vườn, nhìn hai bên hành lang.

Chờ một lát, Starkwedder hỏi, “Điều gì vậy, bà Warwick?”

Bà Warwick trở lại phòng, nói gấp gáp. “Trước tối ngày hôm nay thì người ta đã có

nguyên nhân hợp lý cho thảm kịch này. Người có con bị con trai tôi gây tai nạn mà chết đã đến đây trả thù. Tôi biết nghe có vẻ như trong kịch nhưng thực ra những việc như vậy vẫn xảy ra.”

“Đúng như bà nói,” Starkwedder phụ thêm, phân vân không biết cuộc nói chuyện này sẽ đi tới đâu.

“Nhưng giờ thì tôi e là nguyên nhân đó không còn được chấp nhận nữa. Điều đó kéo vụ sát hạ con tôi trở lại với gia đình.” Bà bước về phía ghế bành. “Có hai người chắc chắn không thể bắn con tôi, đó là vợ nó và cô Bennett. Hai đứa chúng nó ở cùng nhau khi có tiếng súng.”

Starkwedder vội đưa mắt nhìn bà, nhưng chỉ nói theo, “Đúng vậy.”

“Tuy nhiên,” bà Warwick tiếp tục, “mặc dù Laura không thể bắn chồng nó, nhưng có thể nó biết ai đã bắn.”

“Như vậy thì bà ấy trở thành tòng phạm,” Starkwedder nhận xét. “Bà ấy và cái ông Julian Farrar cùng thực hiện? Bà muốn nói như vậy?”

Vẻ khó chịu thoáng qua khuôn mặt của bà Warwick. “Tôi không có ý nói như vậy.” Bà lại đánh mắt về phía cửa, trước khi nói tiếp, “Julian Farrar không bắn con trai tôi.”

Starkwedder đứng bật dậy. “Làm sao bà biết được chắc chắn?”

“Tôi biết,” bà Warwick đáp, mắt nhìn người khách. “Tôi đang nói với ông - một người lạ - điều mà không ai trong nhà biết,” bà nói một cách bình thản. “Là thế này, tôi không còn nhiều thời gian trên cõi đời này nữa.”

“Tôi rất lấy làm tiếc...” Starkwedder chưa kịp nói hết thì bà Warwick đã ra hiệu ngừng lại. “Tôi đâu có kể cho ông để xin lời chia sẻ, cảm thông. Tôi nói cho ông để ông rõ cái điều rất khó giải thích này. Có những lúc con người ta đi tới những quyết định mà nếu người ta còn nhiều năm tháng trước mắt thì sẽ không quyết định như vậy.”

“Ví dụ như?” Starkwedder hỏi nhỏ.

Bà Warwick lặng nhìn ông ta. “Trước hết, tôi phải kể cho ông chuyện khác đã, ông Starkwedder ạ. Tôi phải kể với ông về con trai tôi đã.” Bà đi tới ghế sofa, ngồi xuống. “Tôi yêu con tôi lắm. Khi còn bé, còn nhỏ, nó có nhiều phẩm chất tốt. Nó thành công, mạnh mẽ, can đảm, nhiệt huyết, là người bạn dễ chịu.” Bà dừng lời, như thể đang nhớ lại ngày đó. Bà nói tiếp, “Tôi phải thú nhận là những phẩm chất đó cũng có hại của nó. Nó khó kiểm soát bản thân, khó kiềm chế. Trong con người nó có sự nhẫn tâm, một sự ngạo mạn đáng sợ. Nó còn thành công thì không sao. Nhưng nó không có cái khả năng đối mặt với thất bại, thế nên tôi đã phải chứng kiến nó từ từ xuống dốc.”

Starkwedder lặng lẽ ngồi xuống ghế đầu, đối diện với bà.

“Nếu như nói là nó đã trở thành quái vật,” mẹ của Richard Warwick nói tiếp, “thì cũng là quá lời, nhưng mà xét theo khía cạnh nào đó thì nó đúng là quái vật - quái vật về chính cái tôi, cái kiêu căng và tàn bạo của nó. Vì nó đã bị tàn phế nên nó có cái ao ước muốn làm hại người khác.” Sự đau buồn như khắc sâu trên khuôn mặt bà. “Thế nên mọi

người khổ vì nó. Ông có hiểu không?”

“Có lẽ tôi hiểu được.” Starkwedder đáp nhẹ.

Giọng của bà Warwick lại trở về trạng thái mềm mại, “Tôi rất quý con dâu tôi. Nó có cá tính, nó có trái tim nhân hậu, nó có cả sức mạnh để chịu đựng. Richard đã tổn thương nó, nhưng tôi cũng không rõ là nó có bao giờ yêu chồng bao giờ chưa. Có điều tôi có thể khẳng định rằng Laura đã làm mọi điều mà một người vợ có thể làm để những bệnh tật và thái độ của Richard trở nên chịu đựng được.”

Bà trầm ngâm, buồn bã nói tiếp, “Nhưng, Richard, nó không muốn được giúp đỡ, nó khước từ vợ nó. Có lúc tôi nghĩ nó căm ghét vợ, có lẽ việc đó cũng là tự nhiên thôi. Thế nên khi tôi nói với ông rằng việc không tránh khỏi đã xảy ra, thì tôi cho rằng ông sẽ hiểu lời tôi. Laura đã phải lòng người đàn ông khác, người kia cũng vậy.”

Starkwedder ngẫm nghĩ về lời bà Warwick, “Tại sao bà lại nói chuyện này với tôi?”

“Bởi vì ông là người lạ,” bà đáp. “Những điều yêu, ghét này không có ý nghĩa gì với ông cả, ông có thể nghe một cách vô tư.”

“Cũng có thể là vậy.”

Như thể không nghe thấy lời đó, bà Warwick tiếp tục, “Đến một lúc, dường như một chuyện sẽ giải quyết được mọi khó khăn. Richard chết.”

Starkwedder vẫn không ngừng nhìn nét mặt bà. “Và rồi, thật là thuận tiện là Richard đã chết?”

“Phải,” bà Warwick trả lời.

‘Hai người không nói gì nữa. Sau đó Starkwedder đứng dậy, bước quanh chiếc ghế đầu, lại bước tới bàn lấy một điếu thuốc ra. “Xin phép bà cho tôi hỏi thẳng,” ông ta nói. “Có phải bà đang thú nhận đã giết con trai không?”

Bà Warwick im lặng một lúc rồi nói rõ ràng từng chữ, “Tôi hỏi ông câu này, ông Starkwedder. Ông có cho rằng khi sinh ra ai đó thì người ta cũng có quyền lấy đi mạng sống đó hay không?”

Starkwedder bước qua bước lại trong phòng, suy nghĩ về câu hỏi này. Cuối cùng ông ta nói, “Đã có nhiều bà mẹ giết con mình rồi. Nhưng lý do thường là bản thủ - tiền bảo hiểm - hoặc là họ đã có hai hay ba đứa rồi, không muốn có thêm nữa.” Ông ta quay lại nhìn bà hỏi nhanh, “Richard chết đi có giúp bà về tài chính hay không?”

“Không, không có,” bà Warwick đáp.

Starkwedder phẩy tay. “Bà thứ lỗi cho tôi nói thẳng...” ông ta liền bị bà Warwick - vốn đã đầy vẻ thô lỗ trong giọng nói - cướp lời, “Ông có hiểu tôi đang nói gì với ông không thế?”

“Có, tôi hiểu,” ông ta đáp. “Bà đang nói với tôi là mẹ giết con là một khả năng.” Ông ta bước tới sofa, thì xuống nói tiếp, “Bà đang nói cụ thể là có khả năng là chính bà giết con trai.” Ông ta dừng lại, nhìn bà già. “Đó là giả thuyết hay đó là sự thực?”

“Tôi không thú nhận điều gì cả,” bà Warwick đáp. “Đơn giản là tôi cho ông thấy một quan điểm thôi. Một khả năng phải đối mặt vì tôi không còn sống lâu trên đời này nữa. Và trong trường hợp đó, tôi muốn ông giữ cái này và sử dụng nó.” Bà lấy từ trong túi ra một chiếc phong bì, đưa cho ông ta.

Starkwedder cầm chiếc phong bì, nhưng nói thêm, “Thế cũng tốt, nhưng tôi không có mặt ở đây nữa, tôi sẽ về Abadan làm việc như cũ.”

Bà Warwick phẩy tay, rõ ràng là coi chuyện đó chẳng vào đâu, “Ông đâu có cách ly với thế giới văn minh,” bà ta nhắc nhở. “Sẽ có báo cho ông đọc, đài cho ông nghe, kể cả ở Abadan.”

“Ồ, phải, quả là chúng tôi cũng được văn minh tới thăm.”

“Thế thì ông cứ giữ phong bì đó. Ông có thấy tên người nhận chưa?”

Starkwedder liếc nhìn phong bì, “Cảnh sát trưởng. Phải. Nhưng phải nói là tôi chưa hiểu hết ý của bà đâu,” ông ta nói. “Là phụ nữ mà bà giữ bí mật giỏi thật đấy. Bà thú nhận đã giết người hoặc là bà biết thủ phạm, có đúng không?”

Bà nhìn đi chỗ khác, “Tôi không muốn nói về đề tài đó.”

Starkwedder ngồi xuống ghế bành, “Thế nhưng, tôi lại rất muốn biết bà đang nghĩ gì cơ đấy.”

“Tôi e là sẽ không nói cho ông được đâu,” bà Warwick đáp lại. “Ông cũng nói rồi, dù là đàn bà, tôi giữ bí mật giỏi mà.”

Starkwedder quyết định dùng chiến thuật khác. “Tay giúp việc - cái ông chăm sóc cho con trai bà ấy ...” ông ta dừng như thể đang cố nhớ tên người đàn ông.

“Là ông Angell,” bà Warwick nói, “có chuyện gì với ông ấy?”

“Bà có ưa ông ta không?” Starkwedder hỏi.

“Không, không hề,” bà đáp. “Nhưng ông ta được việc, với lại Richard cũng chẳng phải là người dễ chịu.”

“Tôi cũng cho rằng không phải,” Starkwedder nhận xét. “Nhưng Angell chịu được những khó khăn đó?”

“Ông ta được bù đắp tốt,” bà Warwick khô khan nói.

Starkwedder lại rảo bước trong phòng một lúc, sau đó quay lại đối diện với bà Warwick, cố gắng cho bà tập trung, hỏi gặng, “Richard nắm được điều gì ở ông ta chẳng?”

Bà già có vẻ băn khoăn. “Ông ta ư?” bà ta hỏi lại, “Ý ông là sao? À, tôi hiểu rồi, ý ông là Richard có biết điều gì tồi tệ về Angell không phải không?”

“Phải, ý tôi là vậy,” Starkwedder khẳng định. “Ông ấy nắm được gì về Angell?”

Bà Warwick suy nghĩ một lúc rồi mới đáp, “Không, chắc không đâu.”

“Tôi đang tự hỏi...” ông ta nói.

“Ý ông là,” bà Warwick cắt ngang, không còn kiên nhẫn nữa, “có thể Angell đã bán con tôi? Tôi nghi ngờ chuyện đó đấy.”

“Tôi hiểu. Bà không tin chuyện theo hướng đó,” Starkwedder nói, “Thật đáng tiếc, nhưng có khả năng đó.”

Bà Warwick lập tức đứng lên, “Cám ơn nhiều, ông Starkwedder. Ông thật là tốt với chúng tôi.”

Bà đưa tay về phía người khách. Cũng hơi lạ với thái độ bất ngờ của bà già, người khách bắt tay bà, sau đó đi ra mở cửa, chần chừ một lúc rồi quyết định bước đi, đóng cửa lại. Nhìn xuống chiếc phong bì, ông ta lẩm bẩm, “Một người đàn bà lạ lùng.”

Thấy Bennett trở lại phòng, mặt lo lắng và trầm tư, ông ta vội nhét phong bì vào túi. “Bà ấy nói gì với ông thế,” cô ta hỏi.

Starkwedder ngạc nhiên, tìm cách kéo dài thời gian, “Cái gì cơ?” ông ta hỏi lại.

“Bà Warwick - bà ấy nói gì với ông?” Bennett hỏi lại.

Tránh trả lời trực tiếp, Starkwedder chỉ nhận xét, “Cô có vẻ không vui.”

“Tất nhiên là tôi không vui,” cô ta đáp. “Tôi biết bà ấy dám làm những gì.”

Starkwedder nhìn cô giúp việc chăm chú, hỏi, “Bà Warwick dám làm điều gì? Giết người chẳng?”

Bennett bước một bước lại gần ông khách, “Bà ấy muốn ông tin thế đúng không? Không có đâu. Ông phải hiểu là chuyện đó không đúng đâu.”

“À, làm sao mà đoán chắc được. Cũng là một khả năng,” ông ta ra vẻ phán xét.

“Nhưng tôi nói với ông là không phải,” cô ta khẳng định.

“Làm thế nào mà cô biết được?” Starkwedder hỏi.

“Tôi biết,” Bennett đáp. “Ông có biết trong nhà này có điều gì mà tôi không biết không? Tôi ở với họ nhiều năm rồi. Nhiều năm rồi.” Cô ta ngồi xuống ghế. “Tôi chăm sóc cho họ,

tất cả mọi người.”

“Kể cả ông Richard Warwick quá cố?” Starkwedder hỏi.

Bennett trầm tư một lúc. “Trước đây tôi cũng có thời thích ông ấy,” cô ta đáp.

Starkwedder im lặng ngồi nghe trên ghế đẩu, nói nhỏ khi thấy cô dừng lại, “Tiếp đi.”

“Ông ấy đã thay đổi,” Bennett nói. “Ông ấy - là người khác. Tâm trí ông ấy đã khác nhiều. Có lúc ông ấy là quý dữ.”

“Phải, chuyện đó mọi người cũng có nói,” Starkwedder nói theo.

“Nhưng nếu như ông biết là ông ấy trước kia thế nào...”

Ông khách ngắt lời, “Tôi không tin chuyện đó. Tôi không nghĩ con người ta thay đổi đâu.”

“Richard thay đổi mà,” Bennett quyết tâm bảo vệ.

“Ồ không, không hề,” Starkwedder đả lại rồi tiếp tục bước qua lại trong phòng.

“Chắc ông nhìn nhận vấn đề không đúng thôi.”

“Tôi cho rằng ông ấy, dưới vẻ bên ngoài, luôn là một con quỷ. Tôi cho rằng ông ta thuộc mẫu người cần được hạnh phúc và thành đạt - nếu không... Những người đó giấu đi bản chất của mình miễn là họ có được cái họ muốn. Nhưng bên trong, cái xấu xa đó vẫn ngự trị.”

Ông ta quay lại nhìn thẳng vào Bennett, “Sự tàn bạo của ông ta luôn tồn tại ở đó, tôi cho rằng thế đấy. Có thể ông ta từng là kẻ hay bắt nạt ở trường học. Ông ta hấp dẫn phụ nữ, tất nhiên. Phụ nữ luôn bị thu hút bởi những kẻ bắt nạt được người khác. Ông ta giải khuây bằng những trò săn bắn, tôi đoán chắc việc đó.” Ông ta chỉ những bằng chứng săn bắn huy hoàng lên tường.

“Richard Warwick hẳn là có cái tôi cực kỳ khủng khiếp,” ông ta nói tiếp. “Ấn tượng về ông ta là vậy khi mọi người kể lại cho tôi biết. Ông ta thỏa mãn khi xây dựng hình tượng mình là người tốt, rộng lượng, thành đạt, đáng yêu và nhiều cái khác nữa.” Starkwedder vẫn không ngừng bước. “Nhưng cái xấu xa vẫn ở đó, luôn ở đó. Thế rồi ông ta bị tai nạn. Tai nạn đó chỉ làm bong cái bề ngoài đi mà thôi, sau đó mọi người nhìn thấy con người thực của ông ta.”

Bennett đứng lên. “Tôi không thấy ông có liên quan gì mà nói như vậy,” giọng cô phần nộ. “Ông là người ngoài, người lạ, biết gì mà nói.”

“Có lẽ không biết thật, nhưng tôi đã nghe được nhiều điều,” Starkwedder bật lại. “Ai cũng muốn tâm sự với tôi vì một lý do gì đó.”

“Phải rồi, phải rồi. Chẳng phải giờ tôi cũng đang nói chuyện với ông đó sao?” cô ta thú nhận rồi ngồi xuống. “Đó là vì chúng tôi không dám nói với nhau.” Cô nhìn lên ông khách, cầu khẩn, “Ước gì ông đừng đi vội.”

Starkwedder lắc đầu. “Tôi có giúp được gì đâu,” ông ta nói. “Tôi chỉ được mỗi việc là lao vào, phát hiện ra xác chết cho mọi người.”

“Nhưng chính tôi với Laura phát hiện ra xác của Richard mà,” Bennett phản đối. Cô

ngừng nói, suy nghĩ rồi nói thêm, “Hay là Laura... là ông...?” Cô không nói thành lời nữa.

Starkwedder nhìn Bennett cười, "Cô cũng là người nhạy bén đấy nhỉ?".

Bennett không rời mắt khỏi người khách, "Ông giúp bà ấy?" Câu hỏi nghe như lời cáo buộc.

Người khách bước tránh đi. "Cô tưởng tượng rồi đấy," ông ta nói.

"Không, không đâu," Bennett cự lại. "Tôi muốn Laura được hạnh phúc. Tôi rất muốn bà ấy được hạnh phúc."

Starkwedder quay lại nhìn, thốt lên, "Mẹ kiếp, tôi cũng thế thôi."

Bennett ngạc nhiên nhìn ông ta, lúc sau mới nói. "Nếu thế thì tôi... tôi phải..." Cô ta chưa nói hết câu thì đã bị Starkwedder ra hiệu yên lặng. "Chờ một chút nào." Ông ta vội bước tới cửa ra vườn, mở ra gọi với ra ngoài, "Cậu làm gì ở đó thế?"

Bennett lúc này đã thấy Jan ở ngoài bãi cỏ, tay cầm khẩu súng, lập tức cô đứng lên đi tới cửa và thúc giục, "Jan, Jan. Đưa khẩu súng cho chị."

Nhưng Jan nhanh hơn Bennett; cậu ta chạy đi vừa cười ha hả vừa hét lên, "Đến đây mà lấy." Bennett hối hả chạy theo gọi, "Jan, Jan."

Starkwedder đứng nhìn ra bãi cỏ xem tình hình thế nào rồi định đi ra thì thấy Laura đi vào phòng.

"Ông thanh tra đâu rồi?" Laura hỏi.

Starkwedder ra hiệu để Laura đóng cửa lại. Laura đến bên Starkwedder, giọng khẩn cầu, "Micheal, xin ông hiểu cho, Julian không giết Richard đâu."

"Thế sao?" Starkwedder lạnh lùng đáp lại. "Ông ta nói thế à?"

"Ông không tin tôi cũng được, nhưng đó là sự thật." Giọng Laura đã tuyệt vọng.

"Bà tin đó là sự thực," Starkwedder nói rõ.

"Không, tôi biết đó là sự thực," Laura nói. "Ông ấy nghĩ là tôi giết Richard."

Starkwedder rời cánh cửa, đi vào trong phòng. "Cũng có gì đáng ngạc nhiên đâu," ông ta cười chua xót, "chính tôi cũng nghĩ thế cơ mà, đúng không?"

Giọng Laura lúc này còn tuyệt vọng hơn nữa, "Ông ấy cho rằng tôi đã bắn Richard, nhưng ông ấy không dám đối diện với việc đó, nó khiến ông ấy..." Bà ta dừng lại, xấu hổ. "Khiến ông ấy thay đổi tình cảm đối với tôi."

Lạnh lùng nhìn bà ta, Starkwedder nói, "Thế mà khi bà tưởng ông ta hại Richard thì bà nhận lấy thay mà chẳng phân vân điều gì." Rồi đột nhiên ông ta cười. "Phụ nữ quả là tuyệt vời!" ông ta lẩm bẩm, tựa vào tay ghế sofa. "Điều gì khiến Farrar chấp nhận sự thực đáng sợ là ông ta tối qua có mặt ở đây? Đừng có nói với tôi rằng ông ta nhận đơn giản vì đó là sự thực."

"Là vì Angell," Laura đáp. "Angell đã thấy... hoặc nói là đã thấy... Julian ở đây."

"Phải rồi," Starkwedder nhận xét kèm tiếng cười cay đắng. "Tôi cũng nghĩ thấy mùi

tổng tiền đầu đó. Tay Angell này chẳng phải người tử tế."

"Ông ta nói đã thấy Julian ngay sau... sau khi có tiếng súng," Laura kể. "Ôi, tôi sợ lắm. Mọi việc bắt đầu khớp lại rồi, tôi sợ lắm."

Starkwedder đến bên Laura, đặt tay lên vai bà ta. "Đừng sợ," ông ta trấn an. "Mọi việc sẽ ổn cả thôi."

Laura lắc đầu, nói qua nước mắt, "Chắc không đâu."

"Tôi đảm bảo là sẽ ổn," Starkwedder lắc nhẹ vai bà chủ nhà.

Laura phân vân nhìn người khách. "Có lúc nào ta biết ai thực sự bắn Richard không?"

Starkwedder nhìn Laura một lúc không nói gì, sau đó đi ra cửa ngó ra vườn quan sát. "Hình như cô Bennett khẳng định đã biết mọi chuyện xảy ra."

"Cô ấy lúc nào chả khẳng định, nhưng cũng hay nhầm lẫn."

Thấy có gì đó lạ ngoài vườn, Starkwedder vẫy Laura lại gần. Laura chạy tới, cầm lấy tay Starkwedder lúc này đang đưa ra. "Phải rồi, Laura," ông ta khẽ reo lên, mắt nhìn ra vườn, "Tôi cũng nghĩ thế."

"Cái gì cơ?"

"Ssh!"

Gần như đúng lúc đó thì Bennett cũng từ sảnh đi vào. "Ông Starkwedder," cô nói gấp gáp. "Sang phòng bên kia - thanh tra cũng ở đó. Nhanh lên."

Starkwedder cùng Laura nhanh chóng rời thư phòng đi ra, khép cửa lại. Khi họ đã đi khỏi, Bennett nhìn ra ngoài vườn lúc này nắng đã dần tắt. "Vào đây nào, Jan," cô gọi. "Đừng đùa nữa, vào đây đi. Nhanh lên."

Bennett vẫy Jan rồi lùi lại, đứng xế sang một bên cửa. Jan chạy tới hành lang, dáng như vừa muốn nổi loạn lại vừa có chút ngượng ngập với thắng lợi có được. Tay cậu ta vẫn cầm khẩu súng.

"Này, Jan. Làm thế nào mà cậu lấy súng ra được thế hả?" Bennett hỏi.

Jan đi hẳn vào phòng. "Chị tưởng chị khôn lắm hả, chị Benny?" cậu ta hùng hổ. "Khôn đấy, khóa hết súng của Richard ở đằng kia." Cậu ta hất đầu về phía sảnh. "Nhưng tôi tìm được cái chìa mở được tủ súng. Giờ thì tôi có súng rồi, y như Richard. Tôi sẽ còn có nhiều súng nữa cơ. Tôi sẽ bắn cho mà xem." Cậu ta đột nhiên giơ súng nhắm vào Bennett khiến cô ta hoảng hốt. "Cẩn thận đấy, Benny," cậu ta khế cười, "kẻo tôi bắn đấy."

Bennett cố giấu sự sợ hãi, kìm giọng nói sao cho mềm mại nhất, "Sao lại thế, cậu sẽ không bắn đâu, chị biết mà."

Jan vẫn chĩa súng vào Bennett, nhưng nghĩ thế nào lại hạ súng xuống. "Dĩ nhiên là không bắn đâu."

"Vớ lại cậu đâu còn là thằng bé không biết điều nữa," Bennett nói, trấn an. "Giờ cậu đã trưởng thành rồi, đúng không nào?"

Mắt Jan sáng lên. Cậu ta bước tới bàn viết, ngồi xuống ghế. "Đúng rồi, giờ tôi là đàn ông rồi. Richard chết rồi, giờ chỉ còn tôi là đàn ông trong nhà."

"Thế nên chị biết là cậu sẽ không bắn chị đâu," Bennett nói. "Cậu chỉ bắn kẻ thù thôi."

"Đúng rồi," Jan sung sướng reo lên.

Bennett cố gấn cân nhắc chọn từ ngữ rồi mới nói, "Hồi còn chiến tranh, nếu cậu tham gia kháng chiến, nếu mà bắn được quân địch thì sẽ vạch một vết trên súng đấy."

"Thế á?" Jan lập tức ngắm nghĩa khẩu súng trong tay. "Người ta làm thế thật á?" Cậu ta háo hức nhìn Bennett. "Có ai vạch được nhiều không?"

"Có chứ, có người vạch được rất nhiều."

Jan càng vui hơn, "Thích thế," cậu ta reo.

"Tất nhiên," Bennett tiếp tục, "là có người không bắn được ai... nhưng có người bắn được."

"Richard bắn được," Jan nhắc.

"Phải rồi, Richard thích bắn giết," Bennett thú nhận, quay đi chỗ khác như không có điều gì quan trọng, hỏi tiếp, "Cậu cũng thích giết chóc đúng không, Jan?"

Jan, ngoài tầm mắt của Bennett, moi một con dao nhíp ra khỏi túi, cố gắng tạo một vạch trên súng. "Giết thích phết đấy," cậu ta nhận xét.

Bennett quay lại nhìn cậu ta. "Cậu không muốn bị Richard đuổi đi đúng không?" cô hỏi nhỏ.

"Anh ấy bảo tôi sẽ phải đi," Jan gầm gừ nhớ lại. "Anh ấy ác."

Bennett bước lại đằng sau ghế Jan đang ngồi. "Chị nhớ cậu bảo Richard là cậu sẽ giết ông ấy nếu ông ấy bắt cậu phải đi."

"Thế à?" Jan trả lời một cách thờ ơ.

"Nhưng cậu không giết ông ấy đấy chứ?" Bennett hỏi, ngữ điệu khiến Jan cảm thấy đó cũng không hẳn là một câu hỏi.

"Không, tôi không giết anh ấy," Jan vẫn tỏ ra chẳng quan tâm.

"Thế thì yếu đuối rồi," Bennett buông lời nhận xét.

Nét hằn học khế vằn lên trong mắt Jan. "Thật thế á?"

"Đúng đấy. Đã bảo là giết ông ấy mà cuối cùng lại không làm." Bennett đi quanh bàn viết, nhưng mắt hướng tới cửa. "Nếu ai mà dọa nhốt chị thì chị sẽ giết ngay, giết thật ấy."

"Ai bảo là người khác giết?" Jan nói nhanh. "Có khi là tôi thật đấy."

"Ồ không, không phải là cậu," Bennett nói, hạ giọng. "Cậu vẫn còn là trẻ con mà, làm gì mà dám chứ."

Jan bật dậy, lùi lại. "Chị nghĩ tôi không dám sao?" Cậu ta gằn như rít lên. "Chị nghĩ thế sao?"

"Ừ, chị nghĩ như thế." Cô ta cố tình chọc tức Jan. "Cậu làm gì mà dám giết Richard. Cậu phải có gan, phải lớn nữa thì mới làm được."

Jan xoay người lại, chừng như muốn bỏ đi. "Chị chả biết được đâu," cậu ta có vẻ đau lòng. "Chị Benny, chị chả biết được đâu."

"Có điều gì chị không biết à?" Bennett hỏi. "Cậu cười chị đó sao Jan?" Chộp lấy cơ hội, cô ta khẽ mở cửa thông phòng, còn Jan đứng gần cửa ra vườn. Ánh nắng chiều vẫn còn kịp hắt vào trong.

"Phải, phải, tôi cười đấy," Jan gào lên. "Tôi cười vì tôi thấy tôi khôn hơn chị nhiều."

Cậu ta trở lại trong phòng, Bennett hơi giật mình, vội bịt vào khung cửa thông phòng, Jan bước tới. "Tôi biết điều chị không biết," Jan nói, đã bình tĩnh hơn.

"Cậu biết điều chị không biết ư?" Bennett hỏi, cố tỏ ra không quá lo lắng.

Jan không trả lời mà chỉ cười bí hiểm. Bennett đi tới hỏi, "Cậu không định nói cho chị à? Hay không tin chị đấy hả?"

Jan lùi ra xa, "Tôi chẳng tin ai cả," cậu ta cay đắng nói.

Bennett đổi giọng sang ngạc nhiên. "Giờ chị thấy là từ trước tới nay cậu vẫn rất thông minh."

Jan khúc khích. "Chị sẽ thấy là tôi thông minh đến mức nào."

Cô ta nhìn Jan, phỏng đoán, "Có lẽ có nhiều chuyện về cậu mà chị không biết thật."

"Nhiều, nhiều lắm," Jan nói. "Còn tôi lại biết bao nhiêu là chuyện về mọi người, nhưng tôi không nói ra. Có nhiều lần tôi thức dậy giữa đêm, tôi đi lại trong nhà, thấy nhiều điều, nhưng không nói thôi."

Tạo ra không khí như cùng tham gia âm mưu, Bennett thì thầm, "Giờ cậu có bí mật lớn đúng không?"

Jan gác hẳn một chân lên ghế. "Bí mật lớn. Bí mật lớn." Cậu ra rít lên vui vẻ. "Có khi chị sẽ sợ đấy, nếu chị biết," cậu ta vừa nói vừa cười điên dại.

Bennett tới gần cậu ta hơn. "Thế cơ á? Chị sợ á?" cô ta hỏi. "Chị phải sợ cậu hay sao, Jan?" Đứng ngay trước mặt Jan, cô ta nhìn thẳng vào mặt cậu thanh niên.

Jan ngồi đó, nhìn lên, vẻ mặt vui sướng biến đi mất, giọng nói nghiêm trọng trở lại, "Phải, chị sẽ sợ tôi."

Bennett tiếp tục nhìn cậu ta chăm chú. "Tôi không còn nhận ra cậu đấy," cô ta thú nhận. "Giờ tôi mới bắt đầu thấy con người thật của cậu, Jan."

Những thay đổi trong thái độ của Jan đã rõ ràng hơn. Cậu ta nói như hét, giọng hoang dại, "Chả có ai hiểu được tôi cả, chẳng ai biết tôi làm được gì cả." Cậu ta vùng quay lưng lại phía Bennett. "Richard chỉ biết ngồi kia bắn mấy con chim ngu ngốc." Cậu ta quay lại nhìn Bennett, "Anh ấy chẳng bao giờ nghĩ sẽ có người sẽ bắn mình, đúng không?"

"Không. Đó là sai lầm của ông ấy."

Jan đứng lên. "Đúng rồi, đó là sai lầm. Anh ấy cứ tưởng sẽ ép tôi đi được cơ đấy. Tôi cho anh ấy biết."

"Cậu ư?" Bennett hỏi nhanh. "Cho biết thế nào?"

Jan gian trá nhìn Bennett, một lúc mới đáp, "Không nói đâu."

"Nói đi mà Jan," Bennett nài nỉ.

"Không," cậu ta khẽ quát, bước lùi ra, tới ghế bành liền nhảy vào ngồi, lấy khẩu súng áp vào má. "Không nói cho ai hết."

Bennett lại đi theo. "Cậu làm thế chắc cũng đúng. Có lẽ chị đoán được việc cậu đã làm, nhưng chị không nói đâu. Đó là bí mật của cậu mà, đúng không?"

"Đúng, bí mật của tôi," Jan đáp. Cậu ta đi đi lại lại trong phòng. "Không ai biết tôi thế nào đâu," cậu ta tiếp tục nói như reo. "Tôi nguy hiểm đấy, mọi người phải cẩn thận với tôi. Phải cẩn thận, nguy hiểm đấy nhé."

Bennett buồn rầu nhìn cậu ta. "Richard không biết cậu nguy hiểm. Hẳn là ông ấy đã rất ngạc nhiên."

Jan trở lại chiếc ghế bành, nhìn ghế như có người ngồi ở đó. "Đúng, anh ấy ngạc nhiên. Mặt trông ngổ lăm. Xong rồi thì đầu gục xuống, có máu nữa, không còn cử động được gì. Tôi đã cho anh ấy biết, cho biết rồi đấy. Giờ thì Richard không bắt tôi đi được nữa."

Cậu ta tì vào một bên ghế sofa, vẫy khẩu súng về phía Bennett đang cố gắng không để nước mắt trào ra. "Nhìn đây," Jan ra lệnh. "Chị nhìn đây. Tôi đã vạch lên súng rồi đây này." Cậu ta lấy dao gỗ vào khẩu súng.

"Cậu vạch rồi." Bennett bước tới. "Có thấy thích không?" Cô ta tìm cách giằng lấy khẩu súng, nhưng Jan nhanh tay hơn.

"Đừng có làm thế," cậu ta hét lên, lùi ra xa. "Không ai có thể lấy súng của tôi được. Cảnh sát mà đến đây bắt tôi, tôi sẽ bắn đấy."

"Đâu cần phải làm thế," Bennett nói. "Không cần đâu. Cậu thông minh cơ mà. Thông

minh thể thì làm sao người ta nghi ngờ chứ."

"Lão cảnh sát ngu. Cảnh sát ngu." Jan hét lên sung sướng. "Richard cũng ngu." Cậu ta giơ súng hướng về hình ảnh Richard tưởng tượng, cũng vừa lúc cửa thông phòng mở ra. Hoảng hốt, cậu ta lao ra vườn. Bennett sụp xuống sofa ngồi khóc khi thanh tra Thomas cùng hạ sĩ Cadwalladder bước vào.

"Đuổi theo cậu ta, nhanh!" thanh tra quát Cadwallader khi vừa vào tới phòng, khiến viên hạ sĩ bật lao ra hành lang. Starkwadder cũng đã từ lối sảnh chạy tới, Laura cũng tới - chạy tới cửa ra vườn đứng nhìn ra. Angell xuất hiện và cũng chạy tới bên cửa ra vườn. Bà già Warwick đứng như tượng ở ngưỡng cửa.

Thanh tra Thomas quay sang Bennett. "Thôi nào, thôi nào," ông ta an ủi. "Cô không cần phải căng thẳng quá, cô làm rất tốt."

Giọng nức nở, Bennett nói, "Tôi biết từ trước. Ông thấy đấy, trong nhà này tôi hiểu Jan hơn ai hết. Tôi biết là Richard đã đẩy cậu ấy đi quá xa... tôi biết... biết là... Jan đã trở nên nguy hiểm."

"Jan!" Laura thốt lên, kèm theo một tiếng thở dài tuyệt vọng. "Sao lại là Jan được? Không thể nào." Laura sụp xuống ghế cạnh bàn viết. "Tôi không tin."

Bà già Warwick trừng trừng nhìn Bennett. "Sao cô lại làm thế được hả, Benny? Sao lại làm thế được?" giọng bà đầy trách cứ. "Tôi cứ nghĩ ít ra cô cũng là người trung thành."

Bennett đáp với giọng thách thức. "Có nhiều lúc thì sự thật quan trọng hơn lòng trung thành. Bà... tất cả mọi người... cần phải thấy Jan nguy hiểm. Cậu ấy ngoan, dễ mến... nhưng mà..." Quá đau buồn, cô ta không nói tiếp được.

Bà Warwick từ từ, buồn bã bước tới ghế bành ngồi xuống, mắt nhìn vào khoảng không.

Thanh tra nhẹ nhàng nói tiếp suy nghĩ của Bennett. "Khi con người ta qua một độ tuổi nhất định thì sẽ trở nên nguy hiểm vì lúc đó không hiểu là mình đang làm gì nữa. Nó không tự đánh giá được hành vi, không kiểm soát được." Ông ta đi tới bên bà già Warwick. "Cụ cũng không nên quá đau buồn. Tôi sẽ đảm bảo cho cậu ta được đối xử nhân đạo, được chăm sóc. Vụ này đã rõ rồi, tôi nghĩ vậy. Cậu ta không phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Phán quyết sẽ là giữ lại trong một môi trường khép kín và thoải mái. Điều đó thì sớm hay muộn, kể cả không xảy ra việc này, cũng sẽ phải đến thôi." Ông ta quay đi, bước vòng vòng trong phòng, tiện tay đóng cửa ra sảnh.

"Phải, phải, tôi biết là ông nói đúng," bà Warwick thú nhận, quay sang Bennett, "Tôi rất tiếc, Bennett. Cô bảo là không ai khác biết là nó nguy hiểm, nhưng không phải đâu. Tôi biết... nhưng mà tôi... tôi không biết làm thế nào với nó."

"Phải có ai làm gì đó!" Bennett đáp lại mạnh mẽ. Cả căn phòng rơi vào im lặng, căng thẳng khi mọi người chờ đợi hạ sĩ Cadwallader đưa Jan trở lại.

Lúc đó, phía bên đường, cách ngôi nhà vài trăm mét, sương mù đã bắt đầu tràn tới, viên hạ sĩ đã dẫn Jan vào góc tường. Jan dứ dứ khẩu súng, hét lên, "Đừng có lại gần nữa. Tôi không để ai nhốt tôi lại đâu. Tôi sẽ bắn ông đấy, nói thật đấy. Tôi không sợ ai hết."

Viên hạ sĩ dừng lại ở cự ly hai mươi bộ. "Thôi nào, chàng trai," anh ta nín. "Làm gì có ai muốn hại cậu đâu. Súng đạn nguy hiểm lắm. Đưa cho tôi đã, rồi vào nhà nói chuyện

sau với gia đình. Họ sẽ giúp cậu."

Anh ta bước thêm vài bước về phía Jan nhưng vội dừng ngay khi cậu ta rú lên, "Tôi nói thật, tôi sẽ bắn. Cảnh sát cũng mặc kệ. Tôi không sợ đâu."

"Tất nhiên là có gì mà phải sợ," hạ sĩ đáp. "Cậu không có lý gì phải sợ tôi hết. Tôi không làm gì hại cậu. Đi vào nhà với tôi nào." Hạ sĩ lại bước tới, nhưng Jan giương súng lên, bắn hai phát liên tiếp. Phát đầu trượt, nhưng phát thứ hai trúng vai trái của Cadwallader làm anh ta bật ra tiếng kêu nhưng vẫn lao vào Jan, quật cậu ta ngã xuống đất. Súng lại nổ. Jan ngáp ngáp rồi nằm yên.

Kinh hoàng, viên hạ sĩ chỉ còn biết quỳ ngay bên cạnh, đau đớn nhìn cậu ta. "Đừng, đừng," anh ta líu lưỡi, "đừng có chết. Chúa ơi giúp con..." Anh ta kiểm tra mạch của Jan, rồi lắc đầu.

Cadwallader đứng lên, lùi ra xa vài bước rồi mới để ý thấy tay mình đầy máu, vội lấy khăn tay ra quấn xung quanh, chạy về phía căn nhà, tay trái giơ lên trời, đau đớn.

Lúc anh ta trở lại gần cửa ra vườn liền lắp bắp gọi, "Sếp," khi thanh tra chạy ra hành lang.

"Chuyện gì thế này?" thanh tra hỏi.

Như không còn thở nổi, hạ sĩ trả lời, "Kinh khủng quá, kinh khủng quá." Starkwedder đỡ anh ta vào trong phòng, hạ sĩ lần tới ghế, ngồi xuống.

Thanh tra đã đứng bên cạnh từ lúc nào. "Tay làm sao thế kia?"

"Để tôi xem," Starkwedder lăm lăm, giữ chặt cánh tay của hạ sĩ Cadwallader, nhẹ nhàng gỡ miếng vải giờ đã thấm đẫm máu, lấy khăn tay của chính mình từ trong túi ra, buộc cẩn thận quanh tay của hạ sĩ.

"Sương mù đến rồi," Cadwallader bắt đầu giải thích, "khó nhìn rõ xung quanh lắm, cậu ta bắn tôi, đằng kia, bên kia đường, sát bìa rừng ấy."

Laura với vẻ mặt kinh hãi chạy tới cửa ra vườn nhìn theo hướng đó.

"Cậu ta bắn hai phát," hạ sĩ nói, "phát thứ hai trúng tay tôi."

Bennett vùng đứng dậy, tay che miệng kìm tiếng kêu. "Tôi đã cố đoạt súng của cậu ấy, nhưng tay tôi không điều khiển được như ý, mọi người thấy đấy..."

"Rồi. Sao nữa?" thanh tra hỏi.

"Ngón tay cậu ta vẫn ở trên cò," hạ sĩ nói không ra hơi. "Cướp cò. Bắn đúng vào tim. Cậu ta chết rồi."

Lời kể của hạ sĩ Cadwallader được đáp lại bằng không khí im lặng sợ hãi. Laura lấy tay bịt miệng, kìm tiếng kêu nức nghẹn, từng bước lùi tới bàn viết, ngồi xuống ghế, trừng trừng nhìn sàn nhà. Bà Warwick đầu như thêm thấp xuống, phải tựa vào gậy mới đứng nổi. Starkwedder đi lại trong phòng, có vẻ như rối trí.

"Đúng là chết rồi chứ?" thanh tra hỏi.

"Tôi chắc mà," hạ sĩ đáp. "Cậu ta cứ quát tháo, thách thức tôi, dứ dứ súng, ra điều muốn bắn lắm rồi."

Thanh tra bước tới bên cửa ra vườn, "Giờ cậu ta ở đâu?"

"Để tôi dẫn ra," hạ sĩ nói rồi cố gắng đứng lên.

"Không, cứ ngồi yên đó."

"Tôi bình tĩnh lại rồi," hạ sĩ đáp. "Tôi sẽ trụ được cho đến khi về lại đồn." Anh ta bước ra ngoài, dáng hơi lắc lư. Quay lại nhìn mọi người, anh ta lẩm bẩm như người điên, "Chết rồi thì không còn biết sợ nữa." Lời giáo hoàng đầy, Giáo hoàng Alexander." Rồi anh ta vừa lắc đầu vừa đi khuất.

Thanh tra quay lại nhìn bà Warwick cùng ngọai người. "Tôi không biết phải nói thế nào nữa. Tôi rất tiếc. Nhưng có lẽ đây là lối thoát tốt nhất," ông ta nói rồi đi theo hạ sĩ ra vườn.

Bà Warwick nhìn theo, thốt lên vừa giận giữ vừa tuyệt vọng, "Lối thoát tốt nhất!"

"Đúng, đúng," Bennett thở dài. "Tốt nhất. Giờ cậu ấy không còn phải chịu đựng gì nữa." Cô đến bên đỡ bà Warwick đứng dậy. "Cụ cần nghỉ ngơi, quá sức cụ rồi."

Bà cụ già nhìn cô với đôi mắt mệt mỏi, "Ta.. ta cần nằm xuống," bà lẩm bẩm. Bennett dìu bà ra cửa.

Starkwedder mở cho hai người, lấy chiếc phong bì ra, đưa lại cho bà Warwick. "Tôi nghĩ bà nên lấy lại cái này."

Bà già quay lại, cầm lấy chiếc phong bì, "Phải, phải. Giờ nó không còn cần thiết nữa."

Bà Warwick cùng Bennett đi rồi, Starkwedder định đóng cửa lại thì thấy Angell đi qua chỗ Laura - lúc này vẫn đang ngồi im như tượng ở bàn. Angell đến mà Laura cũng không quay lại.

"Cho phép tôi nói điều này, thưa bà," Angell nói. "Tôi rất lấy làm tiếc. Nếu bà thấy tôi làm được gì, bà chỉ cần..."

Không buồn nhìn lên, Laura ngắt lời, lạnh lùng nói, "Chúng tôi không cần ông giúp gì nữa cả, Angell. Ông sẽ nhận được séc trả thù lao công việc. Tôi muốn ông ra khỏi nhà này ngay hôm nay."

"Được thôi, thưa bà. Cám ơn." Angell đáp vô cảm, sau đó đi ra khỏi phòng. Starkwedder đóng cửa lại.

Căn phòng lúc này đã tối, những tia nắng cuối cùng đang cố xuyên qua sương mù, tạo ra những cái bóng trên tường.

Starkwedder nhìn Laura, hỏi, "Bà không định kiện ông ta tội tống tiền ư?"

"Không," Laura thờ ơ đáp.

"Tiếc thật." Starkwedder bước tới. "Có lẽ tôi cũng nên đi thôi. Xin tạm biệt bà." Ông ta dừng lại, Laura vẫn không nhìn ông ta. "Đừng quá đau buồn," Starkwedder nói thêm.

"Tôi đang đau lòng lắm," Laura đáp.

"Bởi vì bà quý cậu ta?" Starkwedder hỏi.

Laura quay lại. "Phải. Và bởi vì đó là lỗi của tôi. Ông thấy đó, Richard đã đúng. Jan tội nghiệp nhẽ ra nên được đưa đi đâu đó từ trước, phải bị nhốt lại để không hại người khác. Chính tôi ngăn chuyện đó xảy ra. Chính tôi đã khiến Richard phải chết."

"Thôi nào, Laura, đừng ủy mị như thế," Starkwedder nói giọng mạnh mẽ. Ông ta đến sát bên Laura. "Richard bị giết là vì ông ta đã tạo nguyên nhân cho điều đó. Nhẽ ra ông ta nên có thái độ đúng với thằng bé, đúng không nào. Bà không nên tự làm khổ mình. Giờ việc bà phải làm là sống cho hạnh phúc. Hạnh phúc mãi mãi, như trong truyện hay viết ấy."

"Hạnh phúc? Với Julian ư?" Laura đáp với niềm cay đắng dâng trào. "Ông không thấy là giờ không còn như trước hay sao!"

"Chuyện tình cảm giữa bà và Farrar ư?"

"Đúng thế. Khi tôi tưởng Julian giết Richard, thì tôi không thấy gì khác với ông ấy, vẫn yêu ông ấy như cũ." Laura ngừng lời rồi mới tiếp. "Thậm chí tôi còn sẵn sàng nhận về tôi cơ mà."

"Tôi biết là thế," Starkwedder nói. "Bà thật là ngốc nghếch. Phụ nữ đúng là hay thích hy sinh."

"Nhưng khi Julian cho rằng tôi giết Richard," Laura nói tiếp, "ông ấy đã thay đổi, thay đổi hoàn toàn cách nhìn tôi. Ông ấy sẵn sàng làm điều cao thượng - đó là không tố giác tôi. Nhưng chỉ thế thôi." Cầm tay vào tay, Laura buồn rầu nói, "Ông ấy không còn tình cảm với tôi như cũ nữa."

Starkwedder lắc đầu. "Laura này," ông ta nói, "đàn ông với đàn bà không xử sự giống như nhau. Thực ra là như thế này: Đàn ông là phái yếu, đàn bà mới mạnh mẽ. Đàn ông thường không nhận trách nhiệm giết người về mình, nhưng phụ nữ lại có thể. Thực tế là nếu có tay nào đó giết người vì một người phụ nữ thì đó có lẽ là để nâng cao hình ảnh của anh ta trong mắt người phụ nữ đó. Đàn ông cảm nhận khác phụ nữ."

Laura nhìn lên. "Ông không giống như thế. Khi ông tưởng tôi giết Richard, ông đã giúp tôi."

"Chuyện đó khác," Starkwedder trả lời ngay, có vẻ như hơi ngạc nhiên. "Tôi phải giúp bà."

"Tại sao ông lại phải giúp tôi?"

Starkwedder không trả lời trực tiếp, một lúc sau mới nói nhỏ, "Hiện giờ tôi vẫn muốn giúp."

"Ông không thấy là," Laura nói, quay mặt đi, "ta rốt cuộc lại về đúng như lúc đầu. Nói sao đi nữa thì chính là tôi đã hại chết Richard - vì tôi đã ngăn cản việc thu xếp cho Jan."

Starkwedder kéo ghế, ngồi xuống cạnh Laura. "Chuyện đó làm bà khổ tâm, cần rút sao? Khi thấy rằng Jan đã bắn Richard. Nhưng chưa chắc đó là sự thực. Bà không cần nghĩ như thế, nếu không muốn."

Laura tròn mắt nhìn người khách không mời. "Sao ông lại có thể nói điều như vậy? Tôi đã nghe... chúng ta đã đều nghe thấy... cậu ta thú nhận... khoe về việc đó."

"À, đúng," Starkwedder đồng ý. "Cái đó tôi biết. Nhưng bà có biết việc gợi ý có tác động, có sức mạnh thế nào không? Bennett đã vờn Jan rất tốt, đã khiến cậu ta lên máu. Cậu ta lại là người dễ bị kích động. Cậu ta thích cái ý nghĩ đó, trẻ ở tuổi vị thành niên hay thế lắm, cái ý nghĩ là nó có quyền lực - phải rồi - có khả năng giết người. Benny của bà đã buông mồi trước mắt cậu ta, cậu ta đã đớp lấy. Cậu ta bắn Richard, vạch một vết lên khẩu súng, thế là thành người hùng." Ông ta dừng lại. "Nhưng bà đâu có biết - ở đây không ai thực sự biết - là liệu thực tế có đúng như vậy hay không."

"Nhưng... lạy Chúa tôi... cậu ấy đã bắn anh hạ sĩ." Laura diễn giải.

"À, đúng, tiềm năng thì cậu ta đúng là có máu giết người đấy!" Starkwedder đồng tình. "Khả năng cậu ta bắn Richard là cao, nhưng bà không thể đoán chắc là cậu ta đã làm thế. Mà thực ra cũng có thể là...", ông ta chần chừ, "... có thể là người khác."

Laura tròn mắt nhìn, "Nhưng là ai mới được?" Giọng đầy ngờ vực.

Starkwedder suy nghĩ một lúc rồi đáp, "Có thể là cô Bennet. Cô ta rất quý mọi người trong nhà, và có thể cho rằng như vậy sẽ là tốt nhất cho tất cả. Hoặc là bà Warwick, cũng như vậy. Hoặc là ông bạn Julian của bà - giả vờ là nghĩ bà đã ra tay - thật là nước cờ cao đấy, làm bà tin quá còn gì."

Laura quay mặt đi. "Ông nói thế chính ông cũng không tin," bà ta trách. "Ông chỉ nói thế để an ủi tôi mà thôi."

Starkwedder có vẻ như không làm cách nào khác. "Bà thân mến," ông ta nói, ai cũng có thể đã bắn Richard cả. Kể cả MacGregor."

"MacGregor?" Laura không tin nổi. "Nhưng MacGregor chết rồi mà."

"Tất nhiên là chết rồi," Starkwedder đáp. "Phải chết." Ông ta đứng dậy, đến bên sofa. "Nghe tôi này," ông ta nói, "tôi có thể dựng lại vụ án hợp lý về việc MacGregor là hung thủ. Cứ coi như ông ta đã quyết tâm giết Richard để trả thù cho đứa con bị chết trong vụ tai nạn." Ông ta ngồi xuống tay ghế sofa. "Thì ông ta sẽ làm gì nào? À, trước hết là phải rũ bỏ nhân dạng đã. Chắc chẳng có khó khăn gì khi thu xếp sao cho người ta báo là ông ta đã chết ở một vùng hẻo lánh nào đó tại Alaska. Tốn một chút tiền, mua vài lời khai giả, thế là thu xếp được ngay những việc như vậy. Thế rồi ông ta đổi tên, bắt đầu xây dựng nhân dạng mới ở một đất nước khác, xin việc làm khác."

Laura nhìn người khách trong lặng im, rồi đứng lên đến ngồi ở ghế bành, mắt nhắm lại, hít một hơi thật sâu, mở mắt nhìn người khách một lần nữa.

Starkwedder tiếp tục với câu chuyện giả định. "Ông ta vẫn dõi theo Richard và khi ông ta biết rằng mọi người đã bỏ Norfolk tới vùng này sinh sống thì ông ta vạch ra một kế hoạch rõ ràng. Ông ta cạo râu, nhuộm tóc, đại loại thế. Và rồi trong một đêm sương mù, ông ta mò đến đây. Bà tưởng tượng mọi việc thế này nhé." Ông ta ra đứng cạnh cửa ra vườn. "Giả như MacGregor nói với Richard, 'Tao có súng, mày cũng có. Tao đếm đến ba, hai bên cùng bắn. Tao đến đòi mạng cho con trai tao.'"

Laura tròn mắt, không nói được lời nào.

"Bà biết đấy," Starkwedder nói tiếp, "tôi không nghĩ là chồng bà thuộc hạng thợ săn cừ khôi như bà nghĩ đâu. Tôi đã tính là ông ta không đợi đếm đến ba. Bà bảo là ông ta bắn giỏi, nhưng ông ta bắn trượt, đạn bay ra đằng kia," ông khách chỉ tay khi đi ra hành lang, "ra ngoài vườn, chỗ có nhiều vết đạn kia. Nhưng MacGregor không bắn trượt. Ông ta bắn chết kẻ thù." Starkwedder quay lại phòng. "Ông ta bỏ súng xuống cái xác, cầm lấy súng của Richard, đi ra ngoài, sau đó lại quay trở lại."

"Trở lại?" Laura hỏi. "Ông ta quay trở lại làm gì?"

Starkwedder nhìn bà chủ nhà vài giây không nói gì, hít một hơi thật sâu rồi hỏi, "Bà không đoán được à?"

Laura phân vân, nhưng rồi lắc đầu. "Chịu, tôi không đoán ra nổi."

Người khách vẫn nhìn Laura chăm chú, một lúc sau nỗ lực nói tiếp. "Hmm, giả như MacGregor bị trục trặc gì đó về xe cộ, không đi được, thì ông ta sẽ phải làm gì? Chỉ có một việc duy nhất - ông ta vào nhà và hát hiện ra cái xác!"

"Ông nói..." Laura nhận xét, "như thế ông biết rõ thực tế nó như vậy ấy."

Starkwedder không còn kiềm chế được nữa. "Tất nhiên là tôi biết," ông ta bộc phát. "Bà không hiểu sao? Tôi chính là MacGregor!" Ông ta đứng tựa lưng vào rèm cửa, lắc đầu tuyệt vọng.

Laura đứng lên, vẻ mặt chưa hết bàng hoàng. Bà ta đi đến bên người khách, tựa như đưa tay ra nhưng không thể thốt ra lời nào trọn vẹn, "Ông... ông..."

Starkwedder chậm rãi bước tới cạnh Laura. "Tôi không hề có ý định để sự việc diễn ra tới như thế này," ông ta xúc động nói. "Ý tôi là... gặp bà... và phát hiện ra là tôi đã phải lòng bà, và rồi... Chúa ơi, vô vọng, vô vọng." Khi Laura còn đang tròn mắt nhìn, Starkwedder cầm lấy tay Laura, hôn lên đó, "Vĩnh biệt, Laura," ông ta nói rồi bước nhanh ra vườn, biến vào trong sương mù.

Laura lao ra hành lang, gọi với theo, "Chờ đã, quay lại đây."

Sương mù bay khắp nơi, còi báo sương bắt đầu vang lên. "Michael, quay lại, quay lại đi!" Laura khóc, gọi to, nhưng không có tiếng trả lời. "Quay lại đi, Michael. Tôi cũng mến ông."

Laura chăm chú lắng nghe, nhưng chỉ thấy tiếng ô tô khởi động máy và đi mất. Tiếng

còi báo sương vẫn tiếp tục vang vang khi Laura sụp xuống khóc nức nở.

HẾT